

Tuần báo xã hội văn hóa nghị luận

ĐỜI

MỚI

Waim
AP95
V6
D64+

SỐ 131

Từ 15-9 đến 22-9-54

CÓ NHỮNG BÀI :

- ✧ ĐÀI LOAN CÓ THỂ CHÂM NGÔI LỬA CHO CUỘC THẾ GIỚI CHIẾN TRANH THỨ BA KHÔNG ?
- ✧ TRẠI DI CƯ — Phóng sự
- ✧ TRONG CUỘC CHẠY ĐUA LÊN CUNG TRĂNG, NGÀ VÀ MỸ BÊN NÀO SẼ ĐẾN ĐÍCH TRƯỚC NHẤT ?

Đám cưới thôn quê

(Ảnh của Đồng bá Lân)



Hộp thư Tòa soạn

Bạn Trần Ngọc Quế (Đà Nẵng) :

Ngoài những bài đã đăng, tòa soạn không còn nhận thêm được những bài khác thân mến.

Bạn Minh Phương (Huế) :

« Tâm sự », « En bển Hà », « Ngày hồi hương » của bạn đã nhận đủ cả. Đa tạ.

Bạn Sáng Hồng (Hải Phòng) :

Sau sáng tiếp nhận. Thơ bạn có nhiều ý hay, lời thơ đẹp. Sẽ có dịp đăng. Đa tạ.

Bạn Huệ An (Huế) :

Đề tài ấy nhắc đến nhiều rồi. Bạn tìm một đề tài khác. Thân mến.

Bạn Yến Khanh (Cần Thơ) :

Rất hoan nghênh. Cảm ơn.

Bạn Châu Minh Phương (Huế) :

Đồng ý với bạn. Nhưng đừng quên về khía xây dựng. Chiêu ý bạn. Thân mến.

Bạn Đăng Mạnh Kta (Huế) :

Không phải vì lỗi làm gì đâu. Chưa có dịp thuận tiện. Hoan nghênh. Sẽ phúc thư Chúc tiến nhiều đấng nân. Thân mến. Đ. K.

Thanh Thảo (Sài Gòn) :

Hoan nghênh ý kiến của bạn. Đã nhận đủ. Đa tạ.

Bạn Ngọc Tuyền (Chợ Lớn) :

Cố gắng nhiều sẽ có kết quả. Đề tài thơ của bạn không mới lắm. Thân mến.

Bạn Bùi Giáng :

« Giải giang hồ » của bạn đã nhận được. Đa tạ.

Các bạn Hàn Thuận (Huế) :

Bạn đọc « lá thư tòa soạn » đăng Đ. M. số 125 thì rõ. Chúc các bạn sáng tác và tiến nhiều. Thân mến.

Bạn Khải Linh (Sài Gòn) :

Chưa kịp bàn được. Nếu khả quan sẽ chiều ý bạn. Đa tạ.

Bạn Hoàng Thủy Mai (Huế) :

Đã nhận đủ. Văn bạn viết nhẹ và nhiều ý đẹp. Nhưng đề tài không được mới lắm. Nó đề cho « Hoàng » T. T. chất gì? Nên hướng đến phần xây dựng những câu chuyện lành mạnh và mới lạ hơn. Chúc bạn tiến nhiều.

Bạn Huy Phương :

Không phải G. T. phụ trách mục ấy. G. T.

Bạn Tịnh Mặc (Sài Gòn) :

Hoan nghênh. Loạt bài của bạn, đều nhận được cả. Đa tạ.

Bạn Minh Tuyền (Huế) :

Bạn thắc mắc thế cũng phải, ngoài ý muốn của Tòa soạn. Bạn xem Đ. M. số 114. Từ cảm một tờ báo ngoại quốc mà xem. Bạn cứ gửi. Tin tưởng có những sáng tác khác mới của bạn. Thân mến.

Bạn Hiền Sinh (Long Xuyên) :

Hoan nghênh. Sẽ có dịp đăng. Cảm ơn.

Bạn Trương Mai Hiền (Huế) :

Rất cảm động đọc thư bạn. Thơ « Quê tôi » của bạn đã nhận được rồi. Đang xem. Đa tạ.

Bạn Vlong (Đà Lạt) :

Nếu khả quan sẽ chiều ý bạn. Tên bạn khó đọc quá. Thân mến.

Bạn Hân Lương (Đà Nẵng) :

Lời thơ nhẹ và đẹp lắm. Có bạn muốn phổ

Ý KIẾN BẠN ĐỌC

Đời Mới cũng đã nhiều lần cùng với các bạn bàn luận về Thơ, kỳ này, Tòa soạn nhận được ý kiến nhận xét của bạn Tôn thất Quán về thơ Đường. Tòa soạn vẫn dành hẳn ở trang này đăng mọi ý kiến quý báu của khắp các bạn về mọi vấn đề. Lần sau, chúng tôi sẽ đăng nhận xét của bạn Thanh Thuận góp bàn về thơ tự do. — L. T. S.



GIỚI lúc thời cuộc đương cuộn sóng, đưa những bản dịch Đường thi ra, hẳn có bạn cho rằng kẻ này định đi ngược dòng thời đại chẳng? Thừa không.

Nếu ta đứng trên quan điểm cũ, xem thơ như một trò chơi trong tay các vị túc nho lúc trà dư tửu hậu, thì lập luận trên kia xem ra đúng.

Song, xét Đường thi theo một quan điểm mới thì ta thấy rằng thơ Đường chất chứa một tình thần nhân bản rất sâu đậm. Ta không thể kinh ngạc khi nghĩ rằng có những bài thơ cấu tạo cách đây hằng tám chín thế kỷ nay vẫn còn rung động chúng ta một cách mãnh liệt.

Thật vậy, vượt hẳn tính cách địa phương thơ Đường đã nổi lên những lối cảm nghĩ của con người không phân biệt màu da hay giai cấp, do đó nó có tính cách rất người.

Trong đường thi, ta gặp lại con người muôn nơi và muôn xứ: ta gặp một tiếng khóc, một nụ cười rất quen thuộc, tình bè bạn, lòng yêu thiên nhiên, nỗi vui chan chứa, giọng buồn thiết tha, nỗi đau khổ của vị anh hùng khi thất thế, vẻ hưng thịnh của những triều đại, tất cả tâm tình con người trong xã hội, trong mọi xã hội đều được trải ra trong những vần chữ ngọc.

Kỹ thuật cũng thật là sắc bén. Tám câu hay bốn câu, lời rất dễ dãi mà bao ý bao tình như chung đúc lại, tình cảm tiết lộ tự nhiên, ý thơ chảy rạt rào như dòng suối không hề có một trở lực ngăn cản. Ở đây, ta không hề gặp tính cách khô khan xơ lẹ của Khổng Giáo nữa mà chỉ gặp lại nỗi vui buồn, hờn giận của con người thực tế mà thôi. Nhưng những bài thơ kia vẫn lại là sản phẩm của một triều đại nhất định (đời Đường) ở một xã hội nhất định (Trung quốc). Cho hay, đi sâu vào tình thần dân tộc ta đã gặp lại bản thể con người muôn nơi, muôn xứ. Do đó phiên dịch lối thơ trên kia ra viết ngữ không phải là một chuyện dễ. Làm sao vừa giữ được tính cách nhân bản vừa lột hết nguyên ý theo tình thần Việt nam, đó là tất cả một vấn đề.

TÔN THẤT QUÁN

nhạc bài thơ đó bạn nghĩ sao? Thân mến.

Bạn Dương Thuận :

Lời thơ bạn cũng có ý đẹp. Nhưng một vài điều cũ, thành sáo. Chúc bạn tiến nhiều. Thân mến.

Bạn Ngô Đức Chương (Huế) :

Đa tạ tấm lòng sốt sắng của bạn với Đ. M. « Đời » buồn quá! Phải có nghị lực mà phấn chấn tranh đấu với « Đời » chứ. Tìm đề tài lành mạnh hơn. Chúc bạn tiến nhiều. Thân mến.

Bạn Bình Phương (Huế) :

Nếu bạn muốn có đủ số Đ. M., bạn cứ gửi thư và ngân phiếu về ty quản lý. Thân mến.

Bạn Thế Viên :

Rất hoan nghênh ý kiến của bạn. Chúc bạn thành công và sáng tác nhiều. Thân mến.

Bạn Trần Nhất Hoan (Huế) :

Mới làm — Khả quan — Cảm động — Tiến nhiều. Thơ — Truyền đều nhận được cả — Chúc chóng khôi nhé. Thân mến.

Các bạn :

Đàm Quang, Thiệu Hoa (Tourane)

Quang Sinh. (K. B. C. 4580)

Hoài Phong, Ngô Phúc Bôn (Huế)

Phương Liên (Huế) Hồ Cẩm (Đà Nẵng)

Hồ Quí Chánh, Phương Nguyên, Cao Hoài,

Ngọc Hiền :

Bài các bạn, đã nhận được. Đa tạ.

CHỦ NHIỆM : TRẦN VĂN AN
QUẢN LÝ : TRÁC ANH

117, đại lộ Trần Hưng Đạo — Chợ Quán

Điện thoại : 793 Chợ Lớn

Hộp thư : 353 Saigon



Thống trị sướng hay bị trị sướng?

AI cũng cho rằng thống trị sướng, bị trị khổ. Cũng như người làm công than rằng mình khổ, chủ mình sướng.

Nhưng, khi ta gần người thống trị thì nghe họ nói họ khổ lắm; chẳng khác nào các ông địa chủ trước đây lúc nào cũng kêu rêu rằng mình phải lo hết, lo lúa mùa, lo cho gia đình dân cây ăn sống, lo nắng lo mưa, lo nước lớn nước nhỏ, họ kể một « độc » những nỗi lo âu của họ.

Hỏi ra thì hai bên, đảng nào cũng than khổ. Như vậy thì ai sướng? Bá Đường xét đến cái khổ cái sướng của con người nhận ra cái lẽ sau này là hai bên, bên nào cũng sướng cũng khổ. Chỉ có khác nhau ở cách sướng và cách khổ.

Trong hoàn cảnh một xã hội vô tổ chức thì người thống trị cũng như người bị trị đều quan niệm sai lầm về hạnh phúc của con người. Cầm quyền hay có của chưa phải là sướng. Cái sướng được sai khiến kẻ khác, được ăn nhiều ở rộng hơn người cần lao là cái sướng của hạng người bất trí, nếu không nói là ngu. Cái khổ vì bị sai khiến, vì túng thiếu, vì bị bóc lột, là cái khổ rõ rệt hai mặt vật chất và tinh thần. Nhưng ham muốn thống trị để được sung sướng là một sự ham muốn lạc hậu. Và kẻ thống trị hay một nhà tư hữu than thở mình khổ vì phải lo cho người bị trị là sự than thở « lão ». Họ có khổ chăng vì họ không biết hưởng thụ, và sự hưởng thụ của họ là sự hưởng thụ của kẻ sa đọa.

Nhân đọc bài « nhân dân trị » của chủ nhiệm, Bá Đường có tìm ra một biện pháp trị được cái bệnh khổ của hai hạng người ấy.

Ấy là biện pháp « vô trị ».

Sẽ có người lên tiếng rằng vô trị là loạn. Không, bất trị mới loạn, còn vô trị là trật tự, là an nhàn, tức là sung sướng.

Thế nào là vô trị? Là không ai trị ai, là làm cho ai cũng tự trị, để sống cảnh tự trị chung. Bạn sẽ cho là rắc rối lắm. Có gì khó đâu. Bạn hãy thí nghiệm nhé. Ở nhà Bạn, Bạn bắt đầu trị lấy Bạn, vợ Bạn bắt đầu tự trị, con lớn Bạn cũng tự trị lấy nó. Cả nhà tự trị.

Nhưng, Bạn sẽ hỏi làm sao bắt người ta phải tự trị? Phải dùng phép phù thủy chăng?

Cũng không. Chỉ có cái phép tình ái. Cho nên thằng tôi gọi vô trị là tình trị, bởi vì ai ai cũng thích bị tình ái trị.

Bằng chứng là từ ngàn xưa các bậc anh hùng đều bị tình trị.

Dương ba Dương

THẾ GIỚI CÓ GÌ LẠ?

● **TIN TỪ MỘC SƠN**, ngày 31-8 cho hay việc trao đổi thi hài quân đội đồng minh và Cộng sản đã bắt đầu. Có 4000 thi hài quân đội đồng minh và gần 15.000 quân Cộng. Thi hài tử sĩ được gói ghém cẩn thận trong giấy cao su đặt trong những lều vải.

(Paris Presse l'Int.)

● Ở TÂY ĐỨC có tin đồn bộ trưởng ngoại giao Đông Đức, bác sĩ Lothar Bolz đã trốn qua Tây Đức. Nhật báo quan trọng ở Hambourg tờ « Bild-Zeitung » đưa tin này ra với những lời lẽ lớn. Người ta còn bảo rằng Lothar Bolz vượt biên giới bằng phi cơ.

Tin trên đưa ra không đúng hoặc sớm quá. Bolz còn có mặt ở Weimar trong cuộc hội nghị đảng quốc gia dân chủ ngày 30-8.

(Paris Presse l'Int.)

● **TIN TỪ ĐÀI LOAN** cho hay hôm 3-9-54 giàn đại bác Trung cộng thuộc bộ đội phòng vệ duyên hải Phúc Kiến đã bắn ác liệt vào vị trí quốc quân Trung Hoa ở đảo Kim Môn: Sáng 5-9, phi cơ quốc quân tấn công bộ đội pháo Trung Cộng. Hình như 1 phần lực cơ quốc quân đã bị bắn rơi tại chỗ, 2 chiếc khác đã rơi xuống biển.

● **HỘI NGHỊ** phòng thủ Đ.N.A. đã khai mạc tại Manila ngày 6-9-54, ngoại trưởng mới Úc đại Lợi Casey, Tổng trưởng Liên quốc Đ.D. Guy la Chambre, ngoại trưởng Tân Tây Lan, Hô-lê, Thái Lan, Anh và Mỹ đã lần lượt đọc diễn văn sau khi tổng thống Phi Magaysay khai mạc hội nghị. Đại diện Anh là phó ngoại trưởng Reading.

● **CLEMENT ATTLEE**, trong một cuộc hội hiệp báo chí ở Hong Kong có tuyên bố, theo ý kiến của ông, chế độ Cộng sản Trung Hoa khoan dung hơn chế độ Cộng sản Nga Sô.

● Ở Trung Cộng ít khác nghiệt hơn ở Nga. Đây là lời tuyên bố của cựu thủ tướng Anh lúc đến Hong Kong sau 3 tuần thăm viếng Trung Cộng.

(France Soir 3-9-54)

● **TỪ THÁNG 8** năm 1953 đến 31-7-54 có 32 người Âu châu và 129 người dân Maroc bị giết trong các vụ ám sát cá nhân, 423 người Âu châu và 371 dân Maroc bị thương. Đây là bản thống kê thiệt hại trong một năm đã xảy ra các vụ bạo động ở Maroc. Bản này đã được chính thức đưa ra cho quần chúng. Chưa kể vụ bạo động ở Fes, Petit Jean và Port Lyautey.

Cũng từ tháng 8-53 đến 31-7-54 có 372 vụ mưu sát trong tay có khí giới, 606 vụ cháy, 139 vụ lộn đạn hay bom nổ và 129 vụ phá hoại khác nhất là phá hoại đường điện thoại và đường xe lửa.

(France soir 2-9-54)

● **ĐÀI PHÁT THANH** Le Caire tuyên bố hiện nay Mỹ và Ai cập đang đi đến một bản hiệp ước kinh tế để Mỹ có thể giúp vào chương trình kỹ nghệ Ai cập, giúp vốn, máy móc, và các nhà chuyên môn. Theo phát ngôn viên của đài phát thanh, hiệp ước ấy « hoàn toàn về kinh tế ».

(Le Monde 2-9-54)

● **CÓ TIN** ông Thị trưởng Hanoi cho biết: Nếu việc tân cơ chưa xong thì nhà cầm quyền

THỜI TIẾN



AI TUỒNG Á châu tuần này nổi bật lên, được chú ý hơn Âu châu vì hội nghị Đông Nam Á nhóm tại Manila giữa 8 nước có quyền lợi ở vùng này. Hội nghị khai mạc nhằm vào một lúc tình hình Viễn Đông căng thẳng.

Hai vụ đã làm mờ tối bầu trời Đông Nam Á khiến dư luận thế giới phải lo ngại:

1. — Trước hết là cuộc pháo kích liên tiếp ba ngày (3, 4, 5-9) giữa đại bác Trung Cộng ở Hạ môn (Amoy) và đại bác quốc quân Tàu ở Kim Môn (Quemoy) và Tiểu Kim Môn (Petit Quemoy). Ngày 3-9 hai cù lao này bị bắn tới 5000 trái phá, hư hại mất một pháo hạm, một khu trục tiềm đình và một tàu nhỏ. Hai sĩ quan Mỹ thiệt mạng.

Tại Đài Bắc, thủ đô Đài Loan, phi cơ lạ bay tới hai đêm liên tiếp gây xáo trộn cho nhơn dân.

Quốc quân Tàu bấy lâu vẫn cho phi cơ đột kích vùng duyên hải Phúc Kiến; hôm 5-9 họ phải cả một phi đội 47 cái bay trên đảo Hạ Môn.

Từ hồi tháng 10 năm 1949 là hồi Trung Cộng toan đổ bộ ở Kim Môn đến giờ, cuộc tấn công cù lao này mãnh liệt hơn hết. Tháng trước, đêm 23 rạng 24 tháng 8, một nhóm xung phong Trung Cộng chừng 40 người đã đổ bộ lên đây và bắt vài người đưa về đại lục.

Cuộc tấn công Kim Môn bằng đại bác Trung Cộng phải chăng là trận mở màn cho cuộc đổ bộ Đài Loan như bấy lâu nay Bắc Kinh đã từng tuyên bố? Có lẽ không: Kim Môn và Tiểu Kim Môn là hai cù lao, hai căn cứ tiền tuyến của Đài Loan, ở sát gần vùng duyên hải Phúc Kiến. Cho dầu Trung Cộng có chiếm được hai căn cứ này — đó chỉ mới là giả thuyết — muốn kéo tới Đài Loan còn phải vượt qua 150 cây số đường biển và phải đối phó với hạm đội thứ bảy của Mỹ nữa.

Các hoạt động mấy ngày nay có mục đích gây một áp lực vào Hội nghị Manila một phần và phần nữa gây ảnh hưởng vào các nước hội viên L. H. Q. mà đại hội sắp nhóm tháng tới đây. Tại đại hội này thế nào chăng hẳn đến vấn đề đại diện của Trung Hoa ở L. H. Q.

2. — Việc gay cấn thứ nhì là vụ 2 phi cơ « Mig 15 » của Nga bắn rơi một phi cơ « Neptune » của hải quân Mỹ trên biển Nhật bốn ngày chưa hết 4-9.

Việc xung đột này làm náo động dư luận Mỹ; thượng nghị sĩ Knowland, lãnh tụ đảng cộng hòa, đã lên tiếng yêu cầu tuyệt giao với Nga. Cố nhiên Tổng thống Mỹ không nghe theo đề nghị này song cuộc bang giao Nga Mỹ đã căng thẳng thêm.

Hội nghị Manila nhóm nhằm lúc thiếu không khí hòa thuận như thế. Dầu không có kết quả mỹ mãn như sự mong ước lúc đầu, Hội nghị cũng dựng được một nền tảng cho cuộc hiệp tác tám nước.

Thái Lan, Hô-lê quốc và Mỹ thì muốn một cuộc liên minh như Tổ chức Bắc Đại Tây Dương; các nước khác thì chủ trương một phương thức êm dịu hơn. Trong liên minh Bắc Đại Tây Dương, khi một nước hội viên bị xâm lăng, tất cả các nước khác đương nhiên tham chiến, còn trong Hiệp ước Đông Nam Á, mỗi nước sẽ tùy tiện chiếu theo Hiến pháp của mình mà giúp sức cho nước bị xâm lăng.

Hội nghị Manila còn đặt ra một cuộc viện trợ kinh tế tương

THỜI TIẾN

tự như Chương trình Marshall ở Âu châu, để giúp cho các nước Đông Nam Á khai khẩn trong nước mà nâng cao mức sống của bình dân. Vì khi mà giai cấp bình dân hưởng được một đời sống thanh thoi hơn trước, đó cũng là một trở lực cho sự bành trướng cộng sản vậy.

Đối với Hội nghị Manila, chánh phủ Bắc Kinh rất phân đối và có lời hăm dọa rằng nếu nước liên kết nào ở Đông Dương tham gia cuộc liên minh Đông Nam Á thì Trung Cộng sẽ coi Hiệp định Genève như hết hiệu lực. Hiện giờ Việt, Miên, Lào không được mời phó hội, song chưa biết các vùng Đông Nam Á mà Hội nghị Manila tính bảo vệ, có gồm một khu nào ở Đông Dương chăng? Chưa có tin gì đích xác về điểm ấy, khi viết bài này.



TÌNH HÌNH Âu Châu tuần này bị chi phối bởi hậu quả của việc Quốc hội Pháp bác bỏ Cộng Đồng phòng thủ Âu châu. Sau khi Hiệp ước Cộng đồng phòng thủ bị Pháp « giết chết » — theo lời báo chí thường dùng — ông Mendès France nói đến việc « may lại » cuộc phòng thủ, cũng như các nhà báo Anh Mỹ bàn đến việc « và lại ». Anh và Mỹ đã phải đại sứ của mình ở Paris tới hội đàm với thủ tướng Pháp để biết rõ thâm ý của ông Mendès France vì dư luận đang lo ông muốn « thay đổi cuộc liên minh » tức ngụ ý rằng Pháp muốn ngã về phía Nga.

Ông M. France đã quả quyết trung thành với minh ước Bắc Đại Tây Dương để làm vững lòng Mỹ một phần nào. Bấy giờ phải hàn gắn lại việc đổ vỡ, phải « may vá lại » cho Tây Âu có được một cái áo che sương tuyết lạnh lùng. Anh đưa ra đề nghị nhóm hội nghị 9 nước gồm 6 nước cũ của tổ chức Cộng đồng Phòng thủ thêm vào ba nước Anh, Mỹ, Gia nã đại.

Đề nghị của Anh một mặt để cho Tây Đức gia nhập minh ước Bắc Đại Tây Dương với chủ quyền phục hồi, một mặt hạn chế sao cho khỏi tái sanh ở Đức chủ nghĩa quân phiệt cổ truyền từ đời nước Phổ. May ra phương thức này mới giúp cho hai nước Đức Pháp sống chung với nhau, và không đến nỗi bị Quốc hội Pháp bác bỏ.

Hai cuộc chiến tranh trước đều do sự cứu địch giữa Pháp—Đức. Tổng thống Tây Đức Adenauer đáp lời phỏng vấn của báo « Times » cũng tỏ lòng « tin tưởng rằng sự an ninh của Âu châu tùy thuộc trước hết ở sự hòa hảo giữa hai nước Pháp Đức ».

Vậy Anh, Mỹ, Pháp và đến Tây Đức nữa cũng đồng ý rằng phải « may vá lại » Cộng Đồng phòng thủ. Phải mở cửa liên minh Bắc Đại Tây Dương cho Tây Đức tham gia.

Song hội nghị chín nước lúc này chưa tiện nhóm gặp vì dư luận Tây Đức đang căm hờn nước Pháp đã bác bỏ Hiệp ước Cộng đồng Phòng thủ. Dân Đức đang đòi Mỹ giao trả chủ quyền quốc gia. Thượng nghị viện Mỹ cũng muốn tái tổ chức Tây Đức và cho đó là giải pháp (đọc tiếp trang 42)



Ô. SAINTENY

THẾ GIỚI CÓ GÌ LẠ?

Hanoi vẫn còn tiếp tục làm việc, song sẽ phải dời đi trước ngày 10-10. Lại có tin cảnh sát Hanoi có thể triệt thoái ngày 15-9. Trách nhiệm trị an giao lại cho Pháp và ủy ban quốc tế kiểm soát.

● **ĐẠI SỨ PHÁP** Maurice Dejean cố vấn ngoại giao của chánh phủ Pháp đã đến Cannes và sẽ nhận việc lưu trú của ông tại đó để tiếp xúc với Đức Trưởng Bảo Đại (Cannes 7-9-54)

● NGÀY 4-9, hai phi cơ phản lực Nga đã hạ một phi cơ của hải quân Mỹ tại biển Nhật Bản. Mỹ đã tố cáo Moscow mờ cuộc tấn công đó « trong khi không bị khiêu khích chi cả ».

Ông William Khowland, lãnh tụ cộng hòa tại thượng nghị viện Mỹ đã yêu cầu tổng thống Eisenhower phải đoạn giao với Nga.

● **NAM TƯ** và Đông Đức vừa ký một bản hiệp ước thương mại lên đến một số giao kèo là 9 triệu đồng marks.

Đông Đức sẽ gửi cho Nam Tư máy móc, sản phẩm hóa học, phân, đồ sứ và nhiều sản phẩm khác để đổi lấy thịt, trái cây, thuốc lá, cá, gỗ và quặng khoáng thiếc (pyrite) của Nam Tư.

(Le Monde 2-9-54)

● **CUỘC GIAO TRẢ** đình Norodom cho chánh phủ Việt Nam đã diễn ra một cách long trọng (trong buổi sáng thứ ba 7-9-54).

● HƠN 200 NHÀ chuyên môn của chính phủ trong ngành khoa học và kỹ nghệ sẽ dự cuộc hội nghị quốc tế hàng năm kỷ thứ ba về nguyên tử lực, bắt đầu từ 13 đến 15 tháng 10. Chương trình nghiên cứu và xử dụng nguyên tử lực vào công cuộc hòa bình ở Brasil, Gia nã Đại, Pháp và ở Bỉ là vấn đề chính được đem ra bàn cãi.

Nhà bác học Francis Perrin (Pháp) đại diện cơ quan trung ương nghiên cứu Bê, nhà bác học Niels Bohr chiếm đoạt giải Nobel ở viện Copenhagen đều sẽ đến dự buổi hội nghị.

(Le Monde 1-9-54)

● **BÁ DE CASTRIES** vừa thanh minh với báo chí tại Ba Lê là hiện nay bà có nhà tại Hanoi và chỉ lưu lại Pháp một thời gian ngắn thôi nên bà yếu cầu được quyền trở về nhà riêng của bà ở Hanoi. Chỉ có thể thôi.

● **ĐẠI TÁ CARLOS CASTILLO**, sau khi chủ trương cuộc đảo chánh vào tháng 7 vừa rồi đã trở nên tổng thống nước cộng hòa Guatemala. Castillo lúc này cũng là thủ lãnh của nước Ông. Hai nhân viên quan trọng trong bộ ba quân sự điều khiển guồng máy Guatemala sau cuộc cách mạng đã xin từ chức và yêu cầu Castillo một mình trị nước.

Trong buổi lễ Castillo lên nắm chánh quyền người ta có đọc lá thư của hai vị xin từ chức là đại tá Olivia và đại tá Morzon.

« Chúng tôi vui lòng xin từ chức vì chúng tôi nghĩ rằng vì quyền lợi Tổ quốc, chỉ nên một người trong chúng ta trị nước thì hơn ».

(France Soir 3-9)

● **HOM 6-9-54**, ủy hội quốc tế kiểm sát đình chiến đã họp phiên đầu tiên tại phòng thương mại Hanoi do đại sứ Ấn Desai, chủ tịch ủy hội chủ tọa.

Y VÀ VIỆC



của DI TẾ

Lời thề xưa, còn nhớ?

Tôi không thể dần lòng khi đọc tin của bạn đồng nghiệp T.D. cho hay rằng có một độc giả than phiền về chi của ông đốc tờ nọ. Theo lời độc giả ấy thì « quan đốc » đã lấy đúng của anh ta 300 đồng để chích cho người nhà anh ta 4 mũi thuốc trong cơn bệnh ngặt nghèo.

Chích xong về nhà, người bệnh lại thấy nặng hơn. Trờ lại hỏi « quan đốc » thì ngài bảo: « Muốn chích thêm hãy bỏ ra 300 đồng nữa ». Rồi ngài bỏ đi ngủ vì lúc ấy đang đêm...

Câu chuyện trên đây chẳng biết rồi có đến tai nghiệp đoàn bác sĩ không?

Con sâu làm nầu nồi canh. Nếu có những bác sĩ coi nghề mình là « y đạo » đem nghề cứu thế độ nhơn lên cao như một đạo giáo, thì cũng có ông coi như nghề buôn, phải có tiền mới làm.

Lời thề với tổ sư Hippocrate lúc từ thầy, già bạn, xấp bằng cấp ra trường, bay theo gió thời tiết rồi sao?

Hay là có ông nghĩ rằng thề trước tổ sư Hippocrate đâu có thiêng bằng thề với cô gà Lãng Ông Bà Chiêu, mà phải giữ lời thề chỉ cho một tám, một trĩ!

Triết lý của thời cuộc!

Nạn nước vậy mà cũng có chỗ hay. Bất ngờ nó là bài học cho con người, khiến cho người ta phải suy nghĩ, không cuốn sách nào, không lời giảng dạy nào hiệu lực cho bằng.

Trong cuộc tấn công khời Bắc Việt, biết bao người bấy lâu sống trên đồng tiền nay bỗng trở lại hai bàn tay trắng. Bao nhiêu sản nghiệp xây dựng bằng mồ hôi nước mắt kẻ khác để cho một số người ngồi mát ăn bát

vàng, bây giờ thành mộng ảo vì chủ của nó phải rời bỏ nó, ra đi. Có nhà cự phú tính bán tòa biệt thự lấy 1 triệu rưỡi bạc. Hôm sau người mua sẽ trả tiền làm giấy thì bỗng Nam Định mất, thế là cuộc mua bán không thành, chủ nhà ngồi nhìn tòa nhà 1 triệu rưỡi bạc sắp phải thành cái nhà hoang, không ai thêm ở.

Vì cái nạn nước mà nhiều tay thợ phủ bình tinh dầy mà hiệu không cầu triết lý trên đời như câu: « Cát bụi mi lại trở về cát bụi! ». Ngày thường, nếu ai có nói chuyện như rghĩa với họ thì họ mắng cho xối xả mà cái rằng: « Hời này có tiền là bắt cần nhưn nghĩa gì hết! »

Bây giờ họ mới tỉnh ngộ! Thì ra tiền một khi đội nón ra đi, nó bạc tình quá, không thêm lưu luyến người đã quý mến nó, thờ phượng nó.

« Quan lớn Tuần Chanh » xô khám

Giới đồng bào Bắc Việt đang buồn vì một vụ đồng cốt ở Tân Định đã buồn thần bán thánh, no béc kẻ, quá cho vay lời « xanh xít đứt đuôi ».

Mụ đồng ấy trước kia là một chị bán bánh cuốn chả lụa. Chẳng biết chị nhớ quá hương thè nào mà lại nảy ra cái sáng kiến lập một điện thờ (đúng như ngoài Bắc) để cho các bà mẹ tin đến ngồi đồng hầu bóng, bắt quỷ bắt ma, trừ tà trị bệnh, đủ thứ...

Mụ đồng, chủ cái điện ấy, làm tiền cũ 100 ngàn đồng của phụ nữ Bắc Việt ở Saigon. Một hôm mụ nhận là « Quan lớn Tuần chanh »: một vị thánh ở ngoài Bắc, nhập vào xác mụ mà đẹp duyên cùng một thiếu phụ, để « móc túi » có này cũng bộn.

Chồng thiếu phụ khám phá ra mưu mô quỷ quyệt, phải đi có bót. « Quan lớn Tuần chanh » hết thiêng bị bắt vô khám.

Cái tục buôn thánh bán thần thịnh hành lắm. Đến vị anh hùng cứu quốc Trần Hưng Đạo cũng bị người ta « thần thánh hóa » nữa. Mỗi năm, đến tháng tám có kỷ niệm Trần Hưng Đạo thì làng Kiếp Bạc đóng lễ là một nơi ghi dấu lịch sử, lại biến thành chỗ cho bọn đồng bóng đến « cúng đức thánh Trần ». Đến Kiếp Bạc cũng có lên đồng, ngồi bóng, như điện của « quan lớn Tuần Chanh » ở Tân Định.

Đó là chuyện ở nơi xa tít như Kiếp Bạc ngoài Bắc. Ngay ở giữa Saigon, họ « Bắc Việt tương tế » cũng có « đền thờ »... « đức thánh Trần » tại đường Mayer. Mỗi năm tháng tám, người ta cũng chiêng trống, cúng tế « đức Thánh ».

Ông hội trưởng bạn áo thụng xanh, xì xụp quỳ lạy trước bàn thờ khói nhang nghi ngút. Sao các ông « Bắc Việt tương tế » ấy chẳng tương tế luôn cho các bà có chỗ ngồi đồng ngồi bóng cho vui thêm.

Năm nay hãy trả lại vị anh hùng dân tộc cho chúng tôi, các ông ơi!

bằng cho những sinh viên học giỏi hoặc nghèo khó hơn hết.

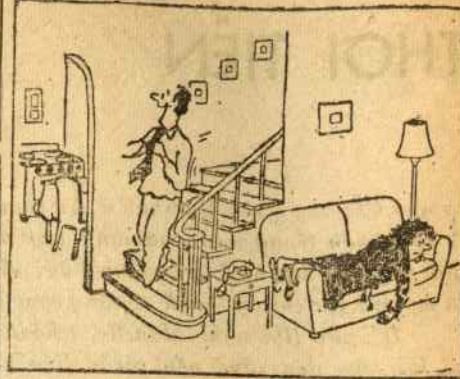
Ghi tên và hỏi thêm tại trụ sở MẶT TRẬN QUỐC GIA CỨU QUỐC, số 40, đường Kháng Chiến Chy-lơn.

ỦY BAN CỨU TRỢ ĐỒNG BẢO BẮC VIỆT TÂN CƯ nhận cùng quý đồng bào tân cư đã đến ghi tên tìm việc làm tại trụ sở Ủy Ban cứu trợ đồng bào Bắc Việt tân cư.

Vì khó tìm chỗ hiện cư trú của quý đồng bào nên chúng tôi xin dăng tờ thông cáo này để quý đồng bào đến tại trụ sở 40, đường Kháng Chiến Chy-lơn để thương lượng công việc làm.

Ủy ban cứu trợ đồng bào B.V. tân cư

Nụ cười nước ngoài



— Minh ơi! Cơm nước sữa soạn xong chưa?



KỂ CƯỜI: Ông đã đọc đến đoạn gay cấn này chưa?



TRANH KHÔNG LỜI

Giá báo Đời Mới dài hạn ở Nam Việt và quần nhân (cả cước phí)

1 tháng 20\$ 3 tháng 60\$ 6 tháng 120\$ 1 năm 240\$

Bưu phiếu xin đề tên Ô. Trác Anh, Hộp thư 353 Saigon

ĐỌC KHẮP CÁC BÁO NGOẠI QUỐC

Vườn bách thú Vincennes

Ở vườn bách thú Vincennes vừa xảy ra một tai nạn.

Khi dân chúng đến thăm chuồng của giống hươu cao cổ Giống vật này sợ đã đạp chết một con hươu con, làm thiệt hại mất một triệu quan.

Đây là lần đầu tiên có một tai nạn ở trong vườn bách thú Vincennes.

Bụi phóng xạ trong mưa ở Nhật

Một trận mưa lớn ở Nhật đã làm cho các nhà bác học chú ý, vì phân tích ra thì tìm được một thứ bụi phóng xạ trong những giọt nước.

Nigata ở tại ven biển Nhật bản. Từ vài tuần lễ nay người ta đều thấy càng ngày càng nhiều chất bụi ấy trong những trận mưa.

Bò sữa ở vùng Ba lê nhiều sữa nhất

Người ta tính được rằng giống bò ở vùng Ba lê có nhiều sữa nhất. Một năm có thể cho ta được hơn 4400 lít sữa. Bò ở Normandie 2000 lít và thường thường bò khắp nơi bên Pháp chỉ cho được 1900 lít mỗi năm.

Với con số 170000 con bò sữa ở vùng Ba lê một năm sản xuất được 5.500.000 lít sữa.

Máy đếm hồng huyết cầu

Nhờ máy vô tuyến truyền hình mà có thể đếm được hồng huyết cầu khi muốn truyền máu sang cho bệnh nhân.

Thứ máy này gọi là « sanguinomètre » gồm có một tấm màn truyền hình đặt trên một ống kính hiển vi. Một người ngồi nhìn trên màn ảnh và đếm hồng huyết cầu.

Máy này rất đáng có lợi khi kiểm soát lại những lượt cần biết các thứ máu máu và đếm vi trùng, phân hóa, hay bụi bặm.

Dân Ý giết thì giờ

Người ta đã đặt câu hỏi: Dân Ý làm việc gì để qua những thì giờ nhàn rỗi?

Và đây là bản thống kê sau khi đã điều tra về dân Ý thì 41% là nói chuyện với bạn, 38% đánh bạc, 23% nghe đài phát thanh, 23% xem chớp bóng, 20% đọc sách báo, 16% chơi với con cái, 9% đánh billard, 9% đọc truyện, 7% chơi đàn nhạc. Và 5% làm những công việc vặt.

Và dân bà thì: 34% nghe « ra-đi-ô » 31% nói chuyện với bạn bè 31% đọc sách báo, 23% đùa với con, 22% làm việc vặt, 22% đi xem « xi-nê-ma » 15% đọc truyện, 8% nghe đĩa hát, 8% chơi bài, và 2% chơi đàn nhạc.

Sự trừng phạt lạ lùng

Để tránh cho những tai nạn xe cộ thường xảy ra nên chính phủ xứ « Li-băng » đã ra lệnh cho các nhà cầm lái phải đi từ từ. Nếu bất tuân thường lệnh mà bốc đồng phóng nước

đạt thì sẽ bị phạt... cạo tóc đầu như sư của ta vậy.

Phương pháp trừng trị này không trừ một ai cả. Dân Ý cũng như dân bà. Thật là hoàn hảo lắm, kẻ lệnh trên mà áp dụng tại Việt Nam thì lại xuất hiện ra làm ông sư lái xe bất đắc dĩ.

Vì các ông bà Việt có đi đó cũng bị phạt lắm, lái ô tô cũng.

Nọc ong chữa bệnh phong thấp

Nọc ong có thể chữa được một thứ thuốc chữa bệnh như xương porotit. Các bác sĩ Lhermitte, Porsin và Bétourné ở Ba lê đã ứng dụng qua nhiều trường hợp bị kinh niên và đều hiệu quả.

Nhưng đúng ra thì cũng chỉ đỡ được một phần nào mà các ông bác sĩ đã nhìn thấy kết quả khả quan khi tìm ra nọc ong để chữa cho những người bị bệnh phong thấp.

Mẫu mực nói rõ tính tình con người

Một số các nhà tâm lý học Mỹ nói rằng tính tình của con người ta có thể căn cứ trên màu sắc của thứ mực mà mình dùng.

Những trường hợp nghiên cứu này với con số hàng ngàn sinh viên Mỹ. Kết quả chưa rõ rệt nhưng sẽ tiến tới khả quan hơn và để cuộc thí nghiệm này đúng hơn.

Theo sự nghiên cứu quan sát của bác sĩ S.B. Sachsenberg thì nhận thấy Joseph Staline và Napoléon hồi còn trẻ thích viết mực đỏ. Hitler lúc đầu viết mực màu nâu, sau viết sang màu tím. Churchill và Eisenhower khi ký những điều khoản gì quan trọng đều dùng mực xanh.

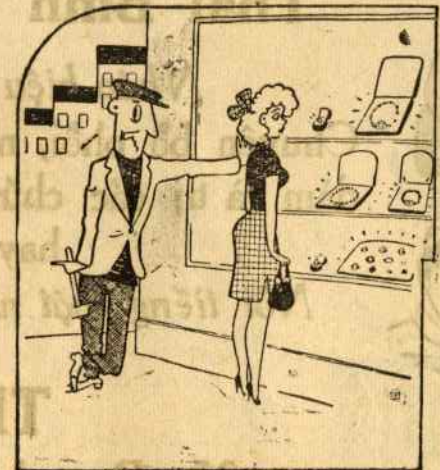
Đây là những nhận xét của mấy nhà thông thái.

MỰC ĐEN: tính tình mực thước, kiên nhẫn bền gan bền chí.

MỰC XANH: giàu tình cảm, giữ thăng bằng được lý trí.

MỰC TÍM: tính hay tức giận. Không điềm đạm không thể kiềm chế nổi được xung lực của mình.

MỰC ĐỎ: có khuynh hướng, có tính khi bướng bỉnh ương ngạnh, và hay tranh luận cãi cọ, tính tình thích hách địch làm oai, và



KỂ CƯỜI.— Này! Cô đã chọn xong hàng chưa? (Marius)

nếu là dân bà dùng mực đỏ thì có tính cách khinh khi khinh miệt những người ở trong thời gian của xã hội.

(Oggi Milan)

« Mốt » tự tử mới

Một người phắc tơ bên Villaci nước Áo đã nảy ra một phương pháp tự tử khác người.

Ông ta « nhậu nhẹt » một thời thuốc mìn to tướng rồi lại rơi thêm một quediêm cháy đỏ.

Kẻ chán đời này đã đưa đi nhà thương và bệnh tình rất trầm trọng.

Vài phát minh của Mỹ

Đây là những phát minh mới lạ nhất của Mỹ: Một cái máy điện nhỏ báo chuông khi giọt mưa đầu tiên bắt đầu rơi. Nghĩa là cái máy để báo hiệu cho ta biết để mà chạy. Và giá tiền có 7 đô la (2500 quan).

Một kiểu máy thu thanh mang sách để cho các du thuyền hàng hải dùng. Máy này rất tiện lợi và rất đúng có thể biết được vị trí đích xác, tốt hơn những thứ máy thu thanh thường.

Một thứ hộp băng chất dẻo có hai dây đựng những chất hóa học để đựng « bơ » với một ổn độ bình thường.

Nghĩa là « bơ » sẽ không mềm chảy hay đông cứng lại mặc dầu để trong máy ướp lạnh.

Mỹ sẽ đóng 2 tàu ngầm nguyên tử

Ba gẩy nhà lớn nhất hầu cầu của Mỹ để tổ chức đóng những chiếc hàng không mẫu hạm kiểu « Forrestal » nặng 65.000 tonnes cho bộ hải quân.

Tổ chức hải quân này vừa tuyên bố sẽ hoàn thành vào một ngày gần đây 2 cái tàu ngầm nguyên tử nữa, để có thể chứa được rất nhiều người.

Tài tử đóng vai Tarzan

Đây là những tài tử đóng Tarzan được công chúng, nhất là giới trẻ hơn hâm mộ: Johnny Weissmuller, Buster Crabbe, Glenn Morris và Lex Barker. Vừa rồi nhà sản xuất Sol Lesser vừa mới tìm được một tài tử khá dĩ để đóng chuyển loại người khi Tarzan ấy.

Chàng Gordon Scott này năm nay 26 tuổi làm giáo sư dạy bơi ở Las Vegas. Anh ta cao 2 thước nặng 108 ki lo.

(Time U.S.A.)

Đoạt giải bơi lội thế giới

Đội bơi lội của đại học đường Nhật Waseda vừa mới đoạt giải bơi thể giới về 400 thước « relais » với 4 phút 23 giây. Quân quân năm 1953 đã về tay đội bơi lội Nga mất 4 phút 24 giây 8.

Nghề làm độc tài ít nguy hiểm?

Từ năm 1854 đến năm 1954 nghĩa là đã trải qua 100 năm người ta tính rằng có 20 ông tổng trưởng bị ám sát thì mới có 1 nhà độc tài bị thủ tiêu?

Con số 53 nhà lãnh tụ chánh trị bị ám sát trong khoảng thời gian qua này, thì có 20 là tổng trưởng, 18 ông chủ tịch cộng hòa, 14 cố vấn tối cao — và chỉ có một nhà độc tài là ông Mussolini mà thôi.

(Presse Anglaise)



IX

T RÊN con đường đồng nhỏ xíu chạy quanh co như thân con rắn, đâm o thôn nữ thũng thẳng ra về, miệng nhai trầu bồm bồm, da mặt hây hây, quần vén cao để hở hai bắp đùi non trắng nõn. Họ đi sát lại với nhau trò chuyện vui vẻ. Hai cha con rảo bước, miệt mài trên cánh đồng xanh. Phong suy nghĩ lung lắm :

— Tại sao lại phức tạp đến thế được. Người con gái đồng quê kia ôm ấp hình ảnh ta tự bao giờ,

Chàng cố hồi tưởng lại những ngày đã qua : Hồi ấy chàng mới mười sáu tuổi, nàng mới mười bốn xuân xanh.

Riêng Phong, chàng chưa hề nghĩ gì đến chuyện yêu đương, chàng cũng chưa hiểu nổi thế nào là yêu, yêu để làm gì, và yêu có lợi gì. Chàng chỉ biết một cách hết sức giản dị là coi Thơ như một người em, một người bạn, sống bên cạnh để an ủi nhau, để chơi bời một cách thật ngây dại với nhau. Còn Thơ, nàng cũng không ngờ trong cái tình bạn ấy đã có một ý gì tế nhị hơn, mới lạ hơn này nữa, nàng thấy ham sống hơn mỗi khi gần Phong, nàng cảm thấy vui vẻ hơn mỗi khi gặp Phong và khi vắng Phong, nàng cảm thấy một nỗi buồn vô duyên cớ, xâm chiếm cả tâm hồn. Nghĩa là tình yêu đã sớm phát triển

Thân gửi những thanh niên đang kéo lê kiếp sống hoang mang và bế tắc trên mọi nẻo đường của đất nước. — DUY SINH

trong tâm hồn cô bé. « Nữ thập tam, Nam thập lục » mà lại.

Nỗi nhớ mung lung, không đầu đó, sự phấn khởi tâm hồn khi gặp nhau kia là do nguyên động lực của ái tình thúc đẩy, đòi hỏi, thứ ái tình mới chớm nở, bông bột, si đắm nhưng cũng nhẹ nhàng ý nhị, trong sáng biết là bao.

Cả hai đã biết yêu rồi, nhưng họ vẫn chưa lấy nổi lý trí để phân tách.

Thời gian trôi không chờ đợi, Phong từ già nếp trường làng, ra tỉnh học. Một sự đổ vỡ tan tành hiện ra trong đầu óc Thơ trước giờ Phong cất bước theo tiếng

gọi của đô thành. Nàng không dám ngăn, không được kêu ca, không có ai để thổ lộ tâm tình, nàng đành âm thầm, lặng lẽ sống những ngày cô đơn như người chinh phụ, để chiều chiều, sau một ngày lẩn lộn với công việc gia đình, nàng từ từ theo bước con trâu bạc gặm cỏ cuối thôn, hướng về phía kinh thành, gửi vào gió mây vài chuỗi thơ dài đầy thương cảm.

Trong khi đó, Phong mãi mê với ánh sáng đô thành, với đời sống học sinh. Nhưng, một cô gái sinh sản ở thị thành, linh lợi, sắc sảo, quyến rũ hơn nhảy vào tâm tư Phong, làm mờ dần hình ảnh cô thôn nữ thơ ngây đang mang nặng một ru tư, ai hoá! ngó về kinh thành tìm bóng bạn cố tri. Nhưng bước vào đời Phong trong những niên học tập nập, Nhung nhập vào tâm tư Phong trong gió mát buổi sớm hè củ vào lá thông trên giải núi thơ mộng Sầm Sơn. Nhung cũng đã gục đầu vào vai Phong như Thơ, cũng thủ thi những câu tương tư, cũng ước hẹn, xây mộng hạnh phúc một ngày mai... Chỉ khác là giọng nói của Nhung vẫn hoa hơn, bóng bẩy hơn, quyến rũ hơn, Phong còn nhớ mãi :

— « Dù trái đất có vỡ tung, nước biển tràn ngập, mặt trời rơi xuống đất, chúng ta vẫn yêu nhau, yêu nhau mãi

LOẠN ● tiểu thuyết của Duy Sinh ● LOẠN

mãi Phong nhé, Phong ơi ! chờ làm lòng Nhung băng lạnh, chờ quên nhau ».

Nhung bên tai Phong lại vẳng lên một giọng nói thơn như hương mùa cốm mới, dịu như mùi trầm, man mác như cánh đồng rợp lúa, nhị nhàng và thành thật biết bao nhiêu :

« Phong ra đi, Thơ ở nhà sẽ chăm sóc mẹ già thay Phong, Thơ sẽ hoạt động phụ nữ, nhi đồng. Phong ra đi... Thơ đợi... »

Còn khác một vẻ nữa là tóc Nhung uốn điện, sực lên một hương hoa Âu Mỹ, môi Nhung điểm chút son hồng và má Nhung phớt làn phấn trắng. Áo Nhung sắc sỡ đầy hoa, quần Nhung bóng như gương và chân Nhung nhỏ nhắn trong đôi dép cao gót.

Thơ thì mở tóc thả óng mượt xõa xuống hai vai, tỏa ra một hương thơm thoang thoang của bồ kiếp pha chanh, môi Thơ mọng chín như trái nhót được người ta sát hết lớp bột ngoài và má thơ hây hây đỏ. Thơ bận một manh áo nâu non phủ trên mảnh quần bằng lụa thâm và chân Nhung đạp trên đất mềm của miền Bắc.

Trong khi Nhung dùng « soutien » có nịt thì ngực Thơ căng thẳng một tấm yếm trúc bầu, Thơ còn hơn Nhung chiếc hào bao hồng thắt dây lưng ong, hộp trầu bằng bạc bên hai sợi dây vàng buộc ống vôi nhỏ nhỏ. Mỗi lần Nhung cười để lộ ra hàm răng trắng như ngọc vụn, còn Thơ hé môi hai chuỗi hạt na đen nhánh xếp đều tâm tập, Đó là hình dáng bên ngoài, còn sâu hơn nữa :

Nhung chỉ có ăn đi học, chưa sản ra được một nguồn lợi nào trong khi Thơ tuy rằng Văn hoá kém hơn Nhung nàng đã có riêng năm mẫu ruộng, đôi trâu, đôi bò và cả một khu trại đồ sộ làm cỏ hồi môn, thêm vào sức làm việc không biết mệt nhọc nữa. Một điểm cuối cùng mà Thơ trội hẳn hơn Nhung là Thơ còn hoạt động xã hội nữa.

Chàng so sánh hình dáng cử chỉ, ngôn ngữ và đức tính của hai cô gái, chàng nghiệm ra họ khác hẳn nhau. Một đảng đã được văn minh Âu Châu nhuộm vỏ ngoài, trùng độc sa hoa đục khoét ở bên trong, một đảng còn nguyên vẹn ngày thơ tình túy của đồng nội. Phong cảm thấy rất khó nghĩ trước hai con đường.

Giờ đây kinh thành mùi bụi lửa, xua đuôi, run rủ Phong về nếp làng năm xưa, gặp người bạn lòng cũ. Cuộc tái hợp bất ngờ này làm tâm hồn Thơ hứng những tia nắng mới, sưởi ấm cõi lòng băng lạnh bấy nay, nàng thấy đời nàng bước sang con đường mới, con đường đầy hoa thơm, cỏ lạ, con đường chấp nối cuộc tình duyên lỡ dở. Còn Phong, chàng cảm thấy như tự mình đã đổi mình, để cho tình cảm tràn ngập nhiều quá, Nhung chàng tự nhủ :

« Đầu có phải tại ta gây nên, ta hoàn toàn thụ động trước mọi cuộc tấn công ái tình, tự hoàn cảnh sui nên chứ, và lại chỉ vài ngày nữa thôi, ta đã ra đi, đi theo tiếng gọi của non sông khói lửa, còn thì giờ đâu nghĩ đến tình duyên đang dở, mà chắc có ngày gặp gỡ để giải quyết hai mối tình này. Đó chẳng qua chỉ là một ngày vui trong muôn nghìn ngày vui khác để xoa dịu lòng trai trong những phút lạnh lòng. Phải, ta sắp ra đi rồi kia mà. Ra đi là thoát ».

Cả một ngày kỷ vãng dài đặc nặng nề lướt qua óc Phong, bắt giắc chàng thở một hơi dài khoan khoái. Mặt trời chỉ còn một phần rất nhỏ, gác trên mồm núi, ánh

(đọc tiếp trang sau)

Nhà bán Kiến thuốc Chuyên Môn
PTIQUE SCIENTIFIQUE LUNETTERIE
12. PHAN THANH GIẢN - SAIGON

Do cựu cai quản nhà bán kiến thuốc Solirène-Heumann trên 25 năm kinh nghiệm đảm nhận.

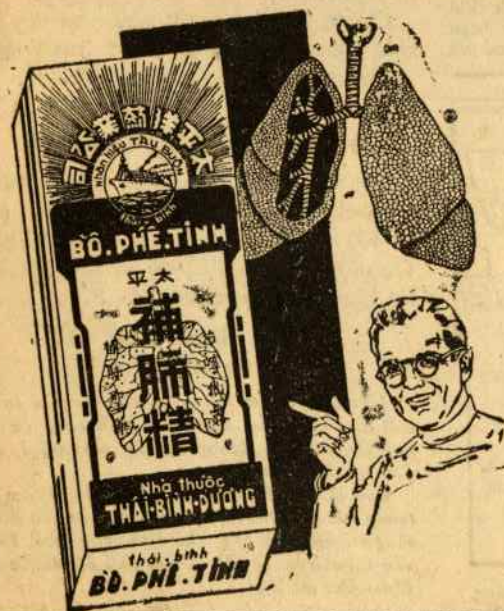
Bình BAN tuy dữ! Đừng sợ!
Nếu quý Ngai biết dùng ngay thuốc:
ĐẠI-ĐỨC TIÊU BAN LỘ

Là một thứ thuốc trị và ngừa các chứng ban phát, cảm nóng và rất thần hiệu.

Thuốc TIÊU BAN LỘ có rất nhiều hiệu, xin nài cho được của hiệu: **ĐẠI-ĐỨC** mới có linh nghiệm.

Nhà thuốc **ĐẠI-ĐỨC** VIỆT-NAM CAO-MIÊN

TỔNG CUỘC : 372, Đại lộ Đồng-Khánh — CHOLON
CHI CUỘC : 103, đường Delaporte — NAMVANG



HO ! HO ! HO !
Thái Bình Bồ Phế Tinh

Nhãn hiệu TÀU BUÔN

Chuyên bồ phổi, nhuận phổi, gián hỏa, trừ đàm và trị các chứng ho bất luận mới phát hay ho lâu

Nổi tiếng thật nhiều Có bán khắp nơi
Nhà Thuốc

Thái-Bình-Dương

25, Rue des Artisans — CHOLON

KỸ-LƯỜNG và MAU LỆ

NGUYỄN-TRUNG
150, RUE GIA LONG - TEL. 21.503

LOẠN ● tiểu thuyết của Duy Sinh ● LOẠN ● tiểu thuyết của Duy Sinh ● LOẠN

sáng thoi thóp hắt lên đám mây vàng xa lắc tận chân trời. Màn đêm lạnh lẽo bao phủ cánh đồng hiu quạnh, đám con vạc đi ăn đêm buông mấy tiếng roi rung trong không gian tĩnh lặng.

Xa xa trong giải làng mờ ảo, thấp thoáng vài ánh đèn le lói, đom đóm tàn mắt bay lập loè trên bãi tha ma, ếch nhái cùng cái loại cò trùn cất tiếng ca hát inh ỏi, tạo thành một bản nhạc muôn giọng, ca tụng sự huyền bí của thiên nhiên. Hai bóng đen lằng lằng bước Sương muối đầm ướt mái tóc, phủ lên da thịt, Phong cảm thấy một sức lạnh thấm thía tâm nhập vào từng thớ thịt, len lỏi vào tận xương. Tay khép vạt áo, Phong khe khẽ nói:

— Bây giờ chắc mợ đang chờ cơm bố con ta đấy nhỉ, tám giờ rồi còn gì, cậu có lạnh lắm không.

Ông cụ rừ rừ:
— Ừ có lẽ mợ mong lắm đấy. Con có lạnh lắm không? Cậu cũng vừa vừa thôi.

Họ bước vội. Tiếng súng trái phá rền rĩ từ đằng xa vang lại, những tia lửa vạch lên nền trời từng đường thẳng tắp, Phong nghiêng rằng:

— Súng thủ đồ, trai thủ đồ, máu trào ra trong đó thành, bao thầy đồ đêm nay để gìn giữ tháp Rùa.

Ông cụ quay lại hỏi con:

— Nói gì thế Phong? Chả hiểu đã đánh đến phố ta chưa nhỉ?

Cụ thổ dài, mặt hẳn lên mấy nếp răn, cụ nói tiếp giọng băng quơ:

— Bao nhiêu công lao, bao nhiêu mồ hôi nước mắt ba nam trời nay, thật là hết. Nghe tiếng súng mà lòng tao cứ quặn lại.

Phong an ủi bố:

— Nhà nào mà chẳng mất mát cứ gì nhà mình, Đấy như bà Phúc Thịnh ở phố la ấy, có hàng mấy chục căn vàng lại còn cả một cửa hàng lông lấy nữa, thế mà bây giờ ra đây với bàn tay trắng. làm vũ em cũng không đắt. Gia đình ông đốc Luyện nữa, thấy nó đập cửa vào nhà, chĩa súng ra bắn, nó tía vào chết rảo cả đấy chứ đâu. Còn bao nhiêu người đau khổ hơn mình nhiều, còn người là còn cửa, lo gì cậu.

— Chưa bao giờ tao thấy khổ khổ như bây giờ, tưởng là ấm ở vài ngày, rồi đầu lại vào đấy chứ, ai biết đâu là tan hoang cả Rõ: còn là chết con ạ.

Truyện vẫn hồi lâu, hai cha con về tới đầu làng tự lúc nào, liệ đi nhanh hơn, vùn vụt trong bóng tối. Bỗng có một bóng xách mã tấu nhảy từ trong bụi ra chặn đường hai người, kèm theo một tiếng hô sang sảng:

— Ai? đứng lại.

Hai cha con dừng lại, nhận ra một anh dân quân, người lính áo nâu sang sảng nói:

— Đồng chí cho xem giấy.

Phong đưa thẻ, anh dân quân lúi lúi vào trong bót, bật lửa đánh vắn, đọc hết giòng họ và tên, anh quay ra:

— À cứ tưởng ai, cậu con cụ phong, cụ và cậu đi đâu về muộn thế.

Cụ Phong tươi tắn đáp:

— Chúng tôi sang bên làng về đây mà. Anh em canh gác cần mật quá nhỉ.

(còn tiếp)

Đọc Đời Mới từ số 123

ĐÀI LOAN CÓ THỂ CHÂM NGÒI LỬA CHO CUỘC THẾ GIỚI CHIẾN TRANH THỨ BA KHÔNG ?



MẤY hôm nay, tình hình Đài Loan được thế giới đặc biệt chú ý. Hội nghị Đông Nam Á khai mạc ở Manille, trong lúc vấn đề Đài Loan gây ra một tình thế căng thẳng trên thế giới.

Sau những cuộc tấn công bằng lời nói của những yếu nhân Bắc Kinh hàm dọa « giải phóng » Đài Loan, đại bác Trung Cộng ở vùng duyên hải Phúc Kiến pháo kích gắt gao củ lao Kim Môn, tiền tuyến của Đài Loan, một căn cứ do đó không quân của Tưởng giới Thạch oanh tạc vùng bờ biển đại lục.

Hai bên quốc cộng đã như mở màn cho trận giặc Đài Loan, làm cho thế giới phải lo sợ, nêu lên câu hỏi: Thế giới chiến tranh thứ ba có thể bùng phát chăng?

Vì Mỹ cương quyết chống giữ Đài Loan. Hạm đội thứ bảy của Mỹ đã được lệnh chống với cuộc đổ bộ của Trung Cộng. Đài Loan được coi là một tiền tuyến quan trọng của hệ thống bảo vệ thế giới tự do.

Đại tướng Mac Arthur năm 1951 đã có phát biểu ý kiến như sau này: « Từ Đài Loan cho tới dãy củ lao ở Thái bình dương, ta có thể kiểm soát các hải cảng Á châu, từ Vladivostock cho tới Singapore và ngăn trở bất cứ cuộc điều động quân sự nào chống Mỹ. Nếu chúng ta duy trì cuộc ưu thắng nhờ hải quân và không quân và giữ vững lực lượng để phòng thủ các căn cứ ấy, thì sự tấn công nào từ đại lục Á châu phóng ra chống chúng ta hay chống các nước bạn chúng ta ở Thái bình dương, đều sẽ thất bại. »

Khi chiến tranh Triều Tiên xảy ra, Trung Cộng tham chiến bên cạnh Bắc Hàn, Tưởng giới Thạch cũng tính phải quân sang giúp Nam Hàn. Chánh phủ Truman muốn trung lập hóa Đài Loan, bên phải hạm đội thứ bảy canh phòng hải phận vùng này mục đích là cản trở quốc quân Tàu không cho kéo qua Nam Hàn và cũng để phòng cộng quân đánh Đài Loan nữa. Số phận đảo này sẽ do L.H.Q. định đoạt.

ĐỜI MỚI số 131

L.H.Q. chưa tính ra sao hết thì tình hình Đài Loan khẩn trương.

Chúng tôi xin trích dư luận báo chí Anh Mỹ, hiễn bạn đọc ít tài liệu để suy xét về vấn đề.

Ba mục tiêu của T. C.

Báo « News Chronicle » cho rằng Mao Trạch Đông, Châu Ân Lai cổ vũ « giải phóng » Đài Loan là nhằm vào ba mục tiêu:

— Chia rẽ Anh Mỹ nhằm lúc sắp nhóm Hội nghị Đông Nam Á.

(Lời dịch giả: Anh đã tuyên bố trung lập, trái với Mỹ quyết chống giữ Đài Loan).

— Trung Cộng muốn đổ bộ Đài Loan để thanh toán xong chế độ Tưởng giới Thạch và giải quyết dứt khoát sự đại diện của Trung Hoa ở L.H.Q.

— Bắc kinh muốn dân chúng chủ ý đến nơi khác, quên nạn lụt ở vùng sông Dương Tử, là thiên tai lớn nhất chưa từng thấy trên đại lục Trung Hoa.

Trung Cộng có đủ phương tiện không?

Theo báo Daily Telegraph thì Trung Cộng có thể có đủ phương tiện.

Báo ấy viết: Miền Hoa Nam hiện nay có 350.000 binh sĩ (31 sư đoàn) 30 khu trục cơ và 100 oanh tạc cơ ủng hộ; ngoài ra T. C. còn có nhiều trăm chiếc ghe có gắn động cơ, và chừng 12 tiềm thủy đình do Nga giúp. Đối đầu lại Đài Loan có 200.000 lính (21 sư đoàn) 250 khu trục cơ và 70 chiến hạm trong có tám khu trục hạm. Song binh sĩ của Tưởng đều trên 30 tuổi, đã không chiến đấu từ 5 năm nay; số sĩ quan thì quá nhiều: 1 sĩ quan cho 5 người lính; tính ra đủ 50.000 sĩ quan trong đó có 1000 vị tướng.

Bắc Kinh có thể thắng được đạo binh già nua ấy. Song Trung Cộng còn suy nghĩ về hạm đội của Mỹ bảo vệ Đài Loan, với những trái bom nguyên tử giấu trong hầm các hàng không mẫu hạm, nên họ sẽ phải do dự.

Vì thế điện

Ký giả Hanson Baldwin đem vấn đề thế điện ra làm lý do khiến Mỹ sẽ giữ Đài Loan đầu tiên phi thế nào đi nữa.

Ông ta viết: « Đảo ấy và chế độ quốc gia của Tưởng đã thành một yếu tố quan trọng về tinh thần. Đối với Bắc kinh hay với Huê kỳ, đều có vấn đề uy tín trước hết. Nếu chúng ta giúp không đủ cho Đài Loan thì uy tín của ta sẽ mất hết với người Á châu. »

Ký giả Joseph Alsop trái lại, vạch ra chánh sách mục nát của Đài Loan đã làm thất nhơn tâm nhiều lắm mà đề quyết « Đài Loan không đáng chống giữ ». Theo ông thì còn lý do nữa là đảo ấy bị mồm cộng đã nầy mồm nên rất nguy hiểm khi Trung cộng tấn công.

Có thể điều giải...

Sau chót nhà báo Jarmes Reston lạc quan, cho rằng chiến tranh thứ ba sẽ không xảy ra vì có thể điều giải vấn đề Đài Loan. Theo ký giả ấy, Tổng thống Eisenhower là người « thâm tâm chuộng hòa bình »; còn Mao Trạch Đông tuyên bố về chiến tranh mà thật sự là để tránh chiến tranh.

Hai bên sẽ đi đến chỗ điều đình.



TRENN ĐÂY là vài dư luận báo chí Anh, Mỹ.

Hiện tình, chúng ta được biết Mỹ đã gởi phần lực cơ giúp Đài Loan và gánh chịu phí tổn nuôi binh sĩ của Tưởng.

Ngày 4-9 Đài Loan cho 47 phi cơ bay trên Hạ Môn, trong số có những phần lực cơ của Mỹ mới viện trợ.





NHÌN QUA LỊCH SỬ GIÁO DỤC

IV

GIÁO DỤC Ở LA MÃ

Chúng ta có nghe một câu tục ngữ thường nói rằng: « Nước Hy Lạp chiến bại đã chinh phục được kẻ chiến thắng bạo tàn » (La Grèce vaincue conquit son farouche vainqueur). Thật thế, năm 146 trước T.C nước Hy Lạp là một tỉnh của đế quốc La Mã rộng lớn Dân La Mã hiểu thấu giá trị của văn hóa Hy Lạp nên họ thân thiết và truyền bá nền văn hoá Hy Lạp ấy cho các dân tộc mà họ chinh phục vì lẽ ấy, nền giáo dục ở La Mã phải chia ra hai thời kỳ: Trước và sau cuộc chinh phục Hy Lạp.

Trước cuộc chinh phục, giáo dục ở La Mã có tính cách thực tiễn và luân lý, rất thích hợp với tính chất người La Mã. Trong những thế kỷ đầu của thời Cộng hòa, đứa trẻ La Mã chỉ được học những môn học thực tiễn ở nhà trường và chuẩn bị tham gia đời sống đồng áng hay trên thương trường, nhất là được huấn luyện quân sự rất chu đáo — Thanh thiếu niên La Mã mang nặng những tình cảm làm nền tảng cho sự xây dựng xã hội La Mã: lòng tôn kính tổ tiên, sự phục tùng triệt để gia đình và sự hy sinh tuyệt đối cho Tổ quốc.

Giáo dục hoàn toàn thiên về quân sự và tôn giáo được áp dụng trong gia đình, tiêu tố cực mạnh của xã hội. Nghệ thuật, văn chương ở đây rất nghèo nàn — người ta chỉ chú trọng đến những kỹ thuật thực tiễn và sự hiểu biết thấu đáo các điều luật của Thập nhĩ Bảng (Douze Tables). Dựa trên những điều luật này, nền giáo dục La Mã chủ trương đào tạo những chiến sĩ dũng cảm, những công dân trung thành đối với Tổ quốc, luôn luôn nghĩ đến quyền lợi của Tổ quốc và phải lấy quyền lợi ấy cho kỳ được dù phải hy sinh đến đâu cũng được.

Vì thế, người La Mã, bên cạnh những đức tính ấy, lại là những tâm hồn hẹp hòi và cứng rắn, không biết rung

động trước những đau khổ của các dân tộc khác.

Trong gia đình, quyền hạn của gia trưởng thật tuyệt đối. Khi đứa bé mới ra đời, phải đem đến người cha biết. Nếu người cha nâng nó lên tức là thừa nhận đứa con ấy. Điều luật khắt khe của Nhị Thập Bảng dạy rằng phải bóp mũi hay trampling hà những trẻ yếu đuối tật nguyền.

Đến ngày thứ 8, người ta đặt tên cho đứa bé và đeo bùa cho nó. Người ta tin rằng có rất nhiều vị thần chăm sóc đứa bé. Đến 7 tuổi, nó đến trường học tập. Kỷ luật dựa trên hình phạt xác thịt; ở đây, đứa bé học các môn thường thức, dùng dao nhọn rạch thành chữ trên một tấm bảng bôi sáp, mãi đến khi phát minh ra giấy, ở các học đường, người ta mới cho dùng bút bằng lau sấy vót nhọn. Lớn lên, đứa bé tập đủ các môn điền kinh,

Ở Đới Mới số trước, bạn Hoàng Văn Hà có nhắc đến việc lớp mẫu giáo ở Việt Nam. Mới đây chúng tôi lại nhận được tin của bạn ấy là có một lớp huấn luyện nữ giáo viên mẫu giáo đang được tiến hành một cách khá quan trọng ở thành phố Sài Gòn — Cholon. Tòa soạn vui lòng trích đăng tin trên đề các bạn được rõ. — L.T.S.



Trên Đới Mới đã có lần nhắc đến hoạt động văn hóa của H.T.B.Q.N. Nam Việt. Và lần này, vượt ra ngoài khuôn khổ cô lệ tẻ, H.T.B.Q.N. vùng Ngã sáu đã tiến tới một bước mới: thí nghiệm phát huy phong trào giáo dục mới.

Buổi nói chuyện về lớp mẫu giáo do Hội phụ huynh học sinh và H.T.B.Q.N. tổ chức ngày 30 tháng 5-1954 tại trường ĐỒ HỮU PHƯƠNG đã chuẩn bị cho việc làm cụ thể này: Một lớp huấn luyện nữ giáo viên mẫu giáo và công cuộc tổ chức đang tiến hành một cách khá quan trọng. Cán bộ huấn luyện gồm nhiều người, chuyên môn có ít nhiều học hỏi và kinh nghiệm về lớp mẫu giáo.

HOÀNG VĂN HÀ

chuẩn bị sức mạnh cho giai đoạn học tập quân sự. Tới 17 tuổi, kẻ vị thành niên ấy bắt đầu gia nhập thực sự vào cuộc sinh hoạt của người lớn sau một buổi lễ long trọng đề thần minh chứng kiến.

Nền giáo dục này kéo dài đến hết thời kỳ Cộng hòa La Mã. Cuối thế kỷ thứ nhì, sự va chạm với nền văn minh Hy Lạp làm đảo lộn cả trật tự xã hội La Mã. Scipion le Jeune, hai anh em họ Gracques là những người đứng ra đề xướng và chủ trương cải cách. Caton, phái thủ cựu, kịch liệt phản đối. Người ta bắt đầu dùng những viên giáo tập người Hy Lạp trong gia đình, thường thường là những con tin hay nô lệ. Các môn học mới mẻ như văn phạm, văn chương, tu từ học tràn ngập chương trình; bây giờ gia đình trở nên bất lực trong việc dạy dỗ. Ngôn ngữ, văn tự Hy Lạp lần đầu tiên được đem dạy trong các học đường.

Ở La Mã, vì thiếu tác phẩm của các văn nhân thi sĩ, người ta phải dùng đến các văn phẩm Hy Lạp. Chỉ dưới thời kỳ Đế quốc, người ta mới học đến những tác giả La tinh gần đây như Cicéron Horace hay Virgily Môn tu từ học được đặc biệt chú trọng. Tới 17 tuổi, người thiếu niên phải học một vị giáo sư tu từ học, tập môn hùng biện pháp luật hay chính trị. Đến khi thời kỳ cộng hoà chấm dứt nhường cho thời kỳ Đế Quốc môn dạy này mới mất dần tính cách quan trọng của nó.

Chính trong thời kỳ này, chính phủ bắt đầu chăm sóc đến giáo dục. Các vua chúa cho xây dựng trường học ở các đô thị. Vespasien nghĩ đến việc trả lương bổng cho các giáo sư xứng đáng để đào thải những giáo sư của giáo đường. Tiếng La Tinh thế những tiếng bản xứ ở Gaule, Lorraine và Tây Ban Nha. Ngôn ngữ La Mã được La tinh hóa. Sau này, Thiên chúa giáo sau khi tràn ngập La Mã, đã lấy tiếng La tinh làm lợi khi đề truyền bá lòng tin ngưỡng đối với Đức Chúa Trời. Đó là vận mạng của một ngôn ngữ Pháp và nền giáo dục Tây phương ngày nay.

(còn nữa)

KỲ SAU:

Giáo dục thời Trung Cổ



ĐỜI MỚI số 131

SỐNG ĐỜI ĐÁNG SỐNG

MỤC ĐÍCH CỦA KIẾP NGƯỜI

của LÂM NGŨ ĐƯƠNG

Kể cũng là một điều lạ trong vấn đề hưởng thụ hạnh phúc: đối với những triết gia ngoại đạo thì đó là mẫu chốt chính của cuộc đời, còn đối với những tư tưởng gia Co-dốc thì đó là một việc không đáng kể.

Một điều quan trọng khiến các nhà thần học lao tâm khổ trí không phải là hạnh phúc, mà là « cứu cánh » để duy trì hạnh phúc. Một tiếng kỳ diệu, đối với tôi có một hương vị khó chịu, vì hồi tôi ở Trung Hoa, ngày nào tôi cũng bị nhồi sọ và bị nghe một kẻ nói về vấn đề « cứu quốc ». Ai ai cũng rân, cũng cố thủ « cứu » nước Trung Hoa. Người ta đã đánh mạnh vào yếu điểm là gợi đến tình cảm, gợi cho họ một lòng thương vì cảnh tượng những nạn nhân trên một con tàu đang chìm đắm gọi nguồn tình cảm vô vọng của con người và để nghị một phương thức hoàn hảo nhất để « cứu sống » con tàu.

Tuy rằng người ta đã gán cho Cơ đốc giáo là: « Tiếng nấc cuối cùng của hai thế giới hấp hối » (Hy Lạp và La Mã) nhưng đến nay vẫn còn tồn tại những điểm đặc biệt một cách tha thiết đến chủ trương coi trọng cứu cánh. Vấn đề hiện sinh được thay thế bằng vấn đề tái sinh. Tại sao người tacet phải thao thức, lo lắng bồn khoăn nhiều vì cứu cánh khi chưa cảm thấy tang bị « triết tiêu »? Những nhà thần học bận tâm nhiều đến « cứu cánh » và chỉ hưởng thụ hạnh phúc được quá ít, bận tâm đến những lời tuyên bố cho tương lai, vì sẽ có một trời hoang nào đấy; nếu ta chất vấn họ những điều ta đã làm và những điều hạnh phúc ta sẽ thấy do « trời ban » cho, thì họ sẽ phúc đáp lại cho ta những ý tưởng mờ mịt nhất như là hòa điệu những bản thánh ca hoặc khoe khoang là áo trắng (?)

Dẫu sao Mahomet cũn đã cho chúng ta rõ về hạnh phúc tương lai, những phần thưởng sau này sẽ là: rượu nho khoan dung, trái cây dứa đỏ, và những người đẹp mỹ miều say đắm, với những sống tốc huyền nhưng, đôi mắt mơ màng, mà chúng ta những kẻ ngoại đạo phạm phu tục tử có thể tưởng tượng ra được. Một khi mà thiên đàng

không còn mẫu nhiệm đã trở nên không linh động chắc chắn nữa thì còn lý do gì nữa mà chúng ta chẳng khao khát thiên đàng và từ chối cuộc sống trên địa cầu này (?) Câu ngôn ngữ: « thiên đàng hơn lại gò » để kết luận cho sự chọn lựa của chúng ta. Dịp nghỉ hè, chúng ta bồn khoăn vì những chi tiết về miền chúng ta sắp đến. Nếu văn phòng du lịch có vẽ qua nhiều khe không được phân minh, điều đó ta không quan tâm đến nữa mà tôi sẽ ở lại tại chỗ.

Trên Thiên đàng ta có cần cố gắng cải thiện nữa không? Chẳng rõ những người tin tưởng vào sự tiến bộ có nỗ lực để mà chịu đựng không? Nhưng chúng ta phải cải thiện thì thế nào? Vì chúng ta tự cho rằng chúng ta đã hoàn hảo rồi cơ mà? Hay là chúng ta « phát phơ lơ lửng » mà ăn không ngồi rồi? Trong trường hợp đó chúng ta chỉ nên làm những điều lành từ dưới trần thế này có phải hơn không?

Nếu như chúng ta phải có một quan niệm về vũ trụ, sao ta lại chẳng có một quan niệm về chính bản thân. Hãy tìm hiểu về phương diện này và cố gắng đem tới quan niệm này tới tất cả sự sáng tạo:

— HỒ ĐÁ, cổ cây, loài vật. Có một chương trình về sự vật (dù « chương trình » đó là một trong điểm của « kết cục » của « mục đích » mà rất đáng hoài nghi) một sự thu xếp trong sáng tác, và chúng ta có thể đạt tới một ý tưởng nào đấy, dù thiếu kết thúc về toàn bộ vũ trụ, và vị trí của chúng ta trong đó.

Vũ trụ quan ấy phải thuần nhiên, vì chúng ta cũng là một phần sinh học của vũ trụ, và chúng ta sẽ phải trở về đó khi chết. Thiên văn học, địa học, lý sinh học và sử học, tất cả cung cấp cho ta một kho vật liệu dồi dào để giúp ích cho ta từ đó tạo nên một nền tảng tư tưởng đầy đủ; nếu như chúng ta không lật đặt mong đi đến th nh công rực rỡ. Điều tối thiểu là vì vị trí của người giảm bớt phần quan trọng. Cần có một vị trí; lúc đó sống hòa hợp với vũ trụ xung quanh mà nó có thể tạo nên một tư tưởng tự lập và hữu lý về cuộc đời.

QUÂN VĂN dịch

TÒ MÒ

Con gì sanh sản nhiều?

CON SÒ: thuộc về lớp sò; có một thân mềm, ăn trong hai mảnh vỏ đồng dạng có thể mở ra, khép lại được. Loài này ở biển. Theo cuộc điều tra của ngành khoa học, thì mỗi con sò đẻ một mùa là sáu lần; mỗi lần 115 triệu trứng. Tính lại có đến 690 triệu con sò có thể ăn được trong một năm.

CON RUỒI: Ở đâu cũng có. Thuộc ngành côn trùng, loài sâu bọ hút. Các nhà bác học đã tính ra rằng cứ khoảng 4 tháng, một con ruồi có thể sinh được 700 triệu (700.000.000) con ruồi khác.

— CON BỌ XANH: Thuộc ngành sâu bọ. Giống này có một sự sinh sản mạnh mẽ cùng. Thường ở dưới bắp cải và những cây thuộc loại rau sống như cải xà lách v.v... Một cuộc khảo cứu của khoa học đã cho ta thấy rằng: một con bọ ấy chỉ cần nặng có 1 ly, thế mà trong một mùa tổng số bọ sinh sản đã đến mấy đời rồi, và nếu đem cân ta thấy số nặng lên tới 822 triệu tấn. Thật là một loài sinh được giải thưởng Nobel về sức sinh sản.

Chim hót lúc nào?

HOA DÂY CHIỀU: Thuộc loại thân leo; thường vắn cây này sang cây khác; và là loài hoa đại thường mọc ở núi non có nhiều cây rậm. Hoa có mùi hương dịu dàng nhưng chỉ ở xa thôi, nếu đến gần thì mùi hương trở nên thối lả lung.

— CHÈO BÈO: Thuộc hệ thống chim sẻ; chỉ xuất hiện vào khoảng tháng ba đến tháng sáu mới là vào khoảng mùa hè. Thường có đến hai ba giọng hót. Cứ mỗi sáng, vào khoảng 4 giờ đến năm giờ, chèo béo thường hót vang động trong xóm trẻ.

— GÀ TRỐNG: Thuộc bộ gà, ở nhà quê, nhà nào cũng có nuôi, lông sắc sỡ nhiều màu. Đuôi vòng lên rất đẹp. Trong khoảng từ ba đến năm giờ sáng, gà trống đến gần thì mùi hương trở nên thối lả lung.

— GÀ HÌ: Thuộc bộ gà, mình nhỏ thua gà trống thường, nhưng lông sắc sỡ nhiều màu và vàng có đáng đẹp hơn. Thường ở chốn rúi rợ. Tiếng gáy nghe rất thanh và vang đi rất xa. Cũng như gà trống, gà hì gáy để báo trời sáng.

— CU CƯỜM: Thuộc bộ bồ câu, lông màu đa, ở cò có một vành lông có chấm trắng như hạt cơm. Thường gáy trên cây tre về mùa lúa chín và lúc thời tiết đẹp nghĩa là vào khoảng tháng ba trở lên. Tiếng gáy rất hòa nhã, êm ái. Người ta cũng thường nuôi chim này để nghe gáy.

— CHÀO MẢO: Thường hay xuất hiện sau trận mưa dông về mùa hè. Trên đầu có chòm lông như cái mũ và thích đậu trên đọt cau. Thích ăn hạt ớt, tiêu chín ở nhà quê. Sau trận mưa dông, mặt trời lại chiếu rọi rõ trên cây cối còn lông lánh nước mưa, là lúc chim chào mào xuất hiện và hót rất hay.

TRÚC LINH

SỔ TAY CHÁNH TRỊ

của *Trần Văn*

Hết đời C.E.D. đến
cái gì đây?

ÔNG MENDES FRANCE là người lãnh cái danh hiệu «thanh toán C.E.D.», mặc dầu ông chỉ là người dám đưa ra Quốc Hội định đoạt. Chỗ khéo léo của ông là không lấy một thái độ rõ rệt ủng hay không ủng C.E.D., tức là ông không có lập trường đối với hiệp ước cộng đồng phòng thủ Âu châu.

Từ nước Pháp cộng hòa đệ tam tới nay có lẽ lần này là lần đầu tiên mới có một ông Thủ Tướng tránh sự sụp đổ cho chính phủ một cách khôn khéo. Mà khôn khéo này cũng lạ lắm, là không ai tưởng tượng được một chính phủ không có thái độ đối với một vấn đề cực kỳ quan hệ, có thể đưa nước Pháp tới sự cô lập nguy hiểm.

Thế mà Quốc hội Pháp cũng ủng hộ, và cho rằng cầm vận mạng một nước cũng có thể không có lập trường. Không trách sao ở nước ta trước đây cũng lầm ông «tướng thủ» không có lập trường gì cả, hoặc có cả một lúc hai ba thứ lập trường đối chọi nhau.

Như một ông nọ lúc thì tác chiến thể mình, lúc thì hòa hoãn, hòa vô điều kiện khi không còn ai tác chiến.

Không biết Việt học với Pháp, hay Pháp học với Việt?

Sau khi C.E.D. bị chôn sống, các giới chính trị Pháp đều tự hỏi rồi đây phe thắng thăm có đường lối ngoại giao nào khác đưa ra cho chính phủ chăng, hay là cũng tiếp tục lung chùng.

Ở các thủ đô lớn người ta cho rằng Pháp phải chịu trách nhiệm về sự chôn sống C.E.D.

Éo le thay!

Một bài báo:
«Nhai đi nhai lại»

BÁO «Figaro» ngày 4-9 dưới chữ

ký của ông Giám đốc Pierre Brisson có đăng một bài xã luận phản ánh đường lối chính trị của ông Mendès France đại ý như sau:

«Người ta không thể hòa hợp được với cộng sản. Benès, bạn của Roosevelt, trước kia là đồng minh của Tây phương. Ý tưởng tách khỏi Tây phương và lật đổ các cuộc liên minh không lúc nào nảy ra trong óc ông.

.

«Hôm trước ông Mendès France trên diễn đàn nhìn về phía các nghị sĩ đại diện cho Moscou, đáng lẽ ông phải nói với họ như vậy:

«Tôi không có phương tiện để trục xuất các ông ra khỏi nghị viện này. Nhưng trong cuộc thảo luận, tôi khước từ dự luận của các ông, tôi khước từ cả các ông nữa.

«Tôi khước từ các ông vì các ông không phải là người tự do.

«Tôi khước từ các ông vì một số các ông đầu trong thâm tâm không tán thành những mạng lệnh của Moscou, song cũng cứ thi hành, không ngần ngại gì.

«Tôi khước từ các ông vì dự luận của các ông trong vụ này không có giá trị gì trước mắt một người Pháp, thật sự là Pháp. Dự luận các ông không có giá trị vì người ta đọc cho các ông theo.

«Tôi khước từ các ông vì luật pháp của các ông là sự vâng lệnh và các ông đã thể rằng chịu vâng lệnh



vô điều kiện, không phải vâng lệnh xứ sở nhưng lại vâng lệnh các chủ soái, có binh lực đóng ở cách biên giới chúng ta vài bước.

«Tôi khước từ các ông vì thắng trận của nước Pháp không bao giờ là thắng trận của các ông.

«Tôi khước từ các ông vì đôi khi những bất hạnh của tổ quốc lại làm cho các ông phát lên vui sướng. Các ông hoan hỉ treo cờ khi tiếng súng êm lặng ở Đ. D. Nhưng không phải là các ông chào mừng sự chấm dứt cuộc chiến đấu; các ông chào mừng cuộc thắng trận của cộng sản. Nếu chiến tranh liễu kết bằng sự bại trận của cộng sản thì các ông đã treo cờ rủ (cờ tang).

«Vậy tôi từ chối những lá thăm của các ông. Và nếu các ông bỏ thăm cho tôi, thì làm cho tôi lo sợ. Vì trong một vấn đề quốc gia trọng hệ, mà được những thăm của phe phản quốc, thật là đáng kinh hoàng».

«Đó là những lời mà người ta muốn được nghe ông Mendès France nói lên, vì một lập trường ấn định như thế mới là một lập trường rõ rệt.

.

T.V.A.



CÙNG BẠN ĐỌC THÂN MẾN

Bên báo chủ nhiệm, Bạn Trần Văn Ân, và Bạn Hà Việt Phương, chủ bút, đã sang Âu Châu. Một mặt để nhận xét tình hình chính trị thế giới sau khi quốc hội Pháp bác hiệp ước cộng đồng phòng thủ Âu châu (C.E.D.) Vẫn biết việc nước nhà không tránh được ảnh hưởng quốc tế, nên báo Đời Mới lúc nào cũng trình bày rõ rệt việc quốc tế để đặt vấn đề quốc gia khỏi lầm lẫn.

Một mặt khác, cuộc ngoại du của hai Bạn chủ nhiệm và chủ bút, cũng là để khảo sát thêm các vấn đề tổ chức xã hội ở các nước tân tiến và đã áp dụng chủ nghĩa xã hội một cách thích hợp với hoàn cảnh quốc gia của mỗi nước.

Xin các Bạn Đời Mới xa gần đề ý.

Toà Soạn Đời Mới

ĐỜI MỚI số 131

Bạn Tương Như (Đà Nẵng):

Tôi là một thanh niên chưa vợ, dù đã đến tuổi lập gia đình. Nguyên do là tôi đã gặp nhiều bất hạnh trong việc xây dựng hạnh phúc: toàn là những cuộc tình duyên nửa đường đứt gánh. Tôi rất trung thành và chân thật với người yêu, nhưng cứ gần đến ngày cưới là tôi bị tình phụ. Nhiều lần như thế nên tôi trở nên chán ghét và khinh bỉ đàn bà.

Tôi nghĩ sắc đẹp của họ chỉ là cái vỏ phỉnh phờ chứa đựng bên trong một tâm hồn tầm thường kém cỏi. Vì lẽ ấy tôi thờ chủ nghĩa độc thân. Và lâu nay đời tôi rất sung sướng yên tĩnh. Nhưng tôi bị bạn bè công kích kịch liệt. Lập trường chưa bị phá đổ nhưng một niềm hoang mang bắt đầu len vào tâm tư tôi. Mong ông cho biết ý kiến về sự lợi hại của chủ nghĩa độc thân.

TRẢ LỜI.— Ấy chết! nếu bạn thờ chủ nghĩa độc thân mãi mãi thì nhiều phần ứng lắm đấy, họ lại «kiện» con trai bạn mình thì nguy to! Sao bạn có thể vợ đũa cả nắm được như thế. Bạn đừng chán ghét và khinh bỉ đàn bà mà tội nghiệp cho họ nhé. «Năm ngón tay cũng có ngón dài ngón ngắn mà».

Bạn trung thành, bạn chân thật nhưng người yêu mà bạn gặp chẳng được như bạn mơ tưởng nên «nửa đường đứt gánh» đó thôi. Và lại bạn không thực tế mà toàn đi tìm những «hoa đẹp nhưng không thơm».

Nếu yêu những yêu cuội thì chẳng nói làm gì, mà bạn muốn đi đến hôn nhân thành thật thì bạn phải tìm những người «lý tưởng». Ấy đấy! Theo lẽ thường thì đừng nên treo cao lắm mà ngã đau! Những cô có sắc hay kiêu và hờn hỉnh, nên thích cho bạn «leo cây» và làm «xiếc» bạn đó thôi! Vậy thì mình phải «phớt lờ» mà «tạnh» đi chứ lý. Bạn quên rằng các cụ thường dạy «tốt gỗ hơn tốt nước sơn» ư? Nhưng không phải hoàn toàn như bạn có thành kiến. «Một trăm bó đuốc» biết đâu lại chẳng gặp một «bông hoa cả đẹp lẫn thơm».

Tội gì bạn phải chán nản, hoang mang vì vấn đề vợ con mà làm ứ dột trí trai đi. «Vài chục lần đứt gánh» biết đâu lại chẳng có ích là tạo cho bạn có một trái tim bằng «bê tông cốt sắt» để cho bạn bớt «vương vãi tình cảm» mà tìm xây dựng một tổ ấm chính đáng hơn.

Thích độc thân tức là đã phát huy cá nhân chủ nghĩa đến tột độ.

CÓ LỜI: nếu bạn nghèo chưa có một sự nghiệp gì vững chắc, không bị cái «ợ buộc chân buộc cổ», nghĩa là bạn không phải chống chế khi cần nói chuyện với một bạn gái nào, hoặc lỡ có dính vết son trên áo, bạn không lo không cầu quan tâm đến lắm. Tha hồ «đấu hót» với bạn hữu.



của HOÀI VINH

CÓ HẠI: Độc thân sẽ làm cho bạn bỗng nhiên bực tức vô duyên cớ, chẳng hạn một cái khay áo «sơ mi» bị đứt mà bạn muốn vội thắng bộ vào để «bát phở».

Thế là bạn lục lợi kim chỉ lui húi khâu may, ấy lỡ mà kim đâm vào tay (!) thế là bạn vo viên cái áo «chộp» ấy để vút vào xô mà nằm khoèo trên giường «vuốt ngực» thờ dài. Hoặc chẳng được ăn bữa cơm nóng sốt vừa ý, muốn đùa với trẻ con thích nghe nói don don liu liu lường hoặc cần lên cấp mà mồm ma mồm mồm của chúng. Nhất là ốm đau thì giận đời lắm lắm. Thôi nhé chúc bạn vui vẻ trở lại như chim vành khuyên (?)

TRẢ LỜI: Bạn T.C. Mimot (Cao Miên):

Lẽ phải và pháp luật không bao giờ dung túng và theo hùa những kẻ manh tâm tìm cách hãm hại người khác. «Kẻ có tật mới giết mình» để mà sửa chữa. Bạn cứ yên tâm. Đó là bản phận của chúng tôi.

Bạn Lê Phong Ninh (Saigon):

Có bao nhiêu nghệ thuật tất cả và tại sao kỹ nghệ điện ảnh lại là nghệ thuật thứ bảy? Những nghệ thuật: 1, 2, 3, 4, 5 và 6 là những nghệ thuật nào?

Thế giới có bao nhiêu kỳ quan tất cả? Vịnh Hạ Long ở Bắc Việt có đáng gọi là một trong những kỳ quan thế giới không?

TRẢ LỜI.— Bao nhiêu nghệ thuật nữa thì chưa thể quyết đoán mà nói con số nhất định cho bạn rõ được. Vì loài người còn tiến thì cũng lắm phát minh chứ.

Sau 6 bộ môn: văn, thơ, nhạc, kịch, họa, điêu khắc và đến nghệ thuật mà hiện thời phát triển mãnh liệt nhất, gồm đủ mọi ngành hòa hợp ấy là nghệ thuật thứ bảy, nghệ thuật «Ci nè ma» vậy.

— Vịnh Hạ Long chẳng phải là kỳ

quan, chỉ là một trong những cảnh đẹp mà thôi. Và đây là 7 kỳ quan thế giới mà đã được các nhà văn xưa ca tụng:

1) Lăng tẩm Mausole ở Halicarnasse (Tiểu Á tể Á).

2) Kim tự tháp Ai cập (chóp Chéops).

3) Hải đăng Alexandrie ở cửa biển một đô thị bên Ai cập nhìn ra Địa trung Hải.

4) Tượng khổng lồ ở Rhodes, một hòn đảo của Hy Lạp trong biển Archipel. Biển này có tên nữa là Egeé giữa Hy Lạp và Thổ Nhĩ Kỳ.

5) Vạn hoa lâu Sémiramis ở Baby-lone, một đô thành danh tiếng của cổ sử Tây Á, gần thành Bagdad.

6) Tượng thần Jupiter Olympien ở Olympie thuộc vey Péloponnèse, một bán đảo ở Nam Hy Lạp dính vào đại lục bằng eo đất Corinthe.

7) Đền Diane ở Ephèse thuộc Ionie một xứ xưa ở Tiểu Á trên bờ biển Egée.

— Cầu ấy dài 2000 thước làm khoảng năm 1896. Nếu bạn muốn biết rõ chi tiết thì bạn cứ gửi thư đến bộ công chính, bạn sẽ được hài lòng.

Bạn Tam Chi (Huế):

Chúng tôi ba đứa bạn rất thân, nhưng nổi vut buồn đều chia xẻ cùng nhau. Thậm chí thư từ riêng cũng đều được xem chung. Có thể nói là Quang Ngọc Nhị Nương và Phạm Thái trong Tiểu Sơn trang sĩ được.

Nhưng không may có một người muốn chiếm một, trong ba đứa chúng tôi. (Người này đối với chúng tôi cũng là bạn như những người khác).

Trái lại, một trong ba chúng tôi mà người ấy muốn chiếm không có một ý nghĩ gì cả, chứ không phải vì chúng tôi quá mật thiết mà để người ấy phải chịu thiệt thòi. Vậy ông cho chúng tôi biết cách nào để đối xử với người ấy. Kéo họ nghĩ rằng việc không thành là do tình bạn quá khắt khe của chúng tôi.

TRẢ LỜI.— Quý hoa thay tình bạn thiêng liêng. Tuổi hoa niên có những kỷ niệm trong tình bạn trẻ là thường. Và lại, đó là quyền của người ta. Đã là thân với nhau, hiểu tình hiểu tính của nhau thì nên kiểm thảo và đã thông tư tường với nhau và lại không có cách nào hơn là thành thật. Việc không thành là do tìm chưa rung động chứ không phải vì tình bạn quá khắt khe.

Một người nhận xét chưa kỹ bằng hai ba người đồng ý để xây dựng nếu như đến tuổi và đi đến tình yêu đúng đắn.

Còn nếu đang độ học hành thì nên khuyên can nhau đừng mơ mộng nhiều mà sao nhãng công việc học tập là mục tiêu chính đó.

TRẢ LỜI: Bạn Dương Xuân:

Nếu có chỉ nguyên thì nó sẽ giúp ích cho đề mà phát huy mọi khả

(xem tiếp trang 34)



TÔI VIẾT VĂN

của HUYỀN LAM

T RƯA hạnh nắng đầu Thu lọc qua hàng cây đồ xuống đường thành những đám vàng loang lổ. Tựa bao lơn nhà lầu, tôi nhìn băng quơ. Bên kia đường là một giòng sông xanh nước sông đục lờ trong ánh nắng, hơi nước bốc lên thoảng thoảng trong không. Sự bực tức tự đầu tràn đến lòng tôi. Cái bực tức của một người ngồi không, nhất là trong những trưa gió Thu hiu hắt. Ý nghĩ muốn viết vài chuyện ngắn lại đến trong óc tôi lúc bấy giờ. Trở vào bàn viết, ngồi trước tờ giấy trắng, tôi không còn thấy bông bột. Những ý tưởng thường lặp lại trong óc tôi dần biến đi... Viết gì bây giờ? Cố nhớ lại những điều mình đã nghĩ, diễn ra thành câu văn cũng không dễ gì như mình đã tưởng.

Loay hoay mãi trên tờ giấy. Buồn chán cầm cây bút ký hý hoáy vài chữ. Với tay lấy cuốn sách: GIÓ ĐẦU MÙA của Thạch Lam giờ ra đọc vài trang họa may một nguồn cảm hứng nào lại hiện lên chẳng?

Mọi khi đương đọc một cuốn sách, đột nhiên trong óc tôi lại phát ra một câu truyện rất lạ. Lòng tôi thấy tràn trề ý tứ. Ví dụ khi ấy có ai biết tốc ký thì tôi sẽ đọc lên cho họ viết chắc là hay lắm. Nhưng mỗi khi cầm bút tôi lại cảm thấy khó và không còn thấy hứng thú nữa? Có lúc thử viết bừa một trang, khi đọc nó lại nhạt nhẽo không ra làm sao. Kể thì mấy nhà văn có tiếng họ cũng viết gần đi thể thôi, có khó gì. Họ viết như mình nghĩ. Phải, viết như mình nghĩ là một điều khó. Họa may là những nhà văn điêu luyện.

Có tiếng máy xe hơi rồ dưới đường làm tôi giật mình bàng hoàng. Ném bút xuống bàn, dang thờ ơ một nhọc: «Mà viết làm gì?» Tôi chưa kịp trả lời thì tiếng một người đàn ông nói lớn làm tôi chú ý.

— Tắt vô, tắt khá vô... đây này. Bước vội ra cửa, tôi nhìn xuống

đường, bên lề một chiếc xe nhà binh đậu. Hai đứa trẻ đang lom khom lau chùi. Đứa thấp hơn ốm teo, vận một chiếc quần «soọc» của mấy chú lính thả ra, rộng thùng thình, rũ xuống như cái váy của mấy cô Tàu. Đứa nhỏ này tay xách gàu nước, tay kia cầm chặt dây cương mắt nhìn tôi.

— Đứng đấy à, đem đồ vào chỗ này. Người tài xế, tôi đoán vậy — vừa nói vừa chỉ vào gầm xe.

Trong mũi trước, chỗ ngồi của người cầm lái một cái lưng đen chúi bô ra ngoài. Chú này ngóe đầu ra giờ cái mặt đỏ bừng, mồ hôi chảy nhễ nhại xuống tận cổ, tuy xa mà tôi như thấy cả màu đen của chất đất đóng quanh mấy cái ngón ở cổ. Tiếng găt của chú bé nghe khô khan như giọng ông già.

— Đem nước đây.

Một cơn gió mạnh làm bay lại phía tôi mấy chiếc lá úa vàng. Vào năm trên giường tôi cố ngủ. Dưới đường tiếng nói của hai đứa bé thỉnh thoảng lại dội lên.

Tôi không biết đã chợp mắt được bao nhiêu lâu, chợt tiếng quát to của người tài xế làm tôi thức giấc.

NẮNG

(Mến tặng T.N.H.)

Nắng nung điệp đỏ...
Nắng đốt điệp rơi
Nắng dục phần khởi lòng tôi.
Nắng cướp thời gian,
Nắng trụ lá vàng.
Nắng reo hoan lạc...
Nhảy nhót tung tăng,
Nắng đẹp mùa hè,
Nhưng phải chia tay...
Tối ngộ một ngày...
Nụ cười lại nở
Đón nắng trong lành
Vui mừng hơn hờ
Hát trong nắng ấm
Hòa nhịp lời ve,
Vui say nắng hè..

QUỖNH DƯƠNG

— Xúp đi, chừng này mà còn đòi nữa hả?

Tôi tung chân ngồi dậy.

— Con khỉ xúp đi!

Tiếng nói lần này to hơn và có vẻ giận hờn. Tôi nhìn ra nhìn xem đã xảy ra chuyện gì.

Thì ra hai chú bé này xin thêm tiền. Tay chú bé cao nhòng hình như có tờ bạc một chục đồng. Chú ta cong người tới trước, hai tay xum xoe giương cặp mắt lơ lem về phía người tài xế, vừa nói lầm bầm vừa gục gặc như van xin, nhưng tôi không nghe rõ.

Có lẽ người tài xế bực tức nên câu:

— Không có, hết rồi.

Anh ta quay đi, nói ối lại:

— Làm bằng thế mà đòi cho nhiều.

Tôi mỉm cười. Có lẽ anh ta át đánh trống lấp cho qua chuyện, chứ ai lại làm đồ mờ mờ hột hột ra như thế mà cho mỗi đứa 5 đồng bạc thì ăn thua gì. Vả lại hai chú bé này còn nhỏ con, cho chừng ấy là may, nếu không cho cũng không sao cơ mà! Các chú ấy lại dám làm gì? Tôi đoán thế, nhưng mà anh lái xe này cũng tốt. Ý cho thêm mỗi đứa hai đồng lẻ nữa.

Hai đứa bé xem về hải lòng lắm.

Nhúng tay vào thau nước, tần mần tôi lại nghĩ đến viết văn, một việc mà chưa bao giờ tôi thực hành hoàn mỹ. Mà có khó gì đâu một câu chuyện trong phòng khách, một khu rừng âm u lạnh lẽo... hay không có một cái gì cả, một phút trống rỗng của tâm hồn những cảnh tượng ấy cũng gây đến cho ta một thể tài đầy thi vị và linh động. Đây là ý nghĩ của ông Thạch Lam, một nhà văn có tiếng. Thi vị như việc hai đứa bé lau xe cũng có thể là một chuyện ngắn tạm hay, nếu ta có một giòng văn khá suôn là đủ. Đối với người khác là một câu chuyện mới lạ. Ủ mà sao ta lại không thể biết được chúng nghĩ gì, dĩ vãng và cuộc sống hiện tại của chúng. Cái ý nghĩ ấy lại làm tôi rạo rục muốn làm quen với hai chú lau xe.

Ra đến cửa, tôi nhìn xem hai chú còn lần quần đầu đây không. Mà hình như bên kia thêm gạch cách nhà tôi

chừng chục thước, lỗ nhỏ mấy chú nhỏ đang súm nhau lại. Chúng đang đánh bài. Ý muốn lại xem mấy chú vui chơi, nhưng không tiện, tôi lại đi. Một giọng nói lạnh lạnh của bà chủ nhà:

— Mời mấy ông ôn con đi... ngay đi không bà đánh bỏ mẹ cả bây giờ!

Tôi ngạc nhiên, vì mấy chú hình như không nghe cứ vẫn ngồi sát phạt với nhau. Bà giận dữ xách ra một cây chổi, lúc ấy mấy chú mới chịu giải tán. Thu vội đồ các chú vừa chạy vừa chửi lại phía sau. Nhận ra bà chủ bé chửi xe lúc trưa tôi ngoắt lại:

— Mấy chú lại đây chơi đi.

Hơi ngạc nhiên về thái độ của tôi, mấy chú e ngại. Tôi tiếp:

— Thật đấy, lại thêm đây mà chơi tôi nói thật đấy.

Thế là chúng hợp ngay dưới thêm gạch một sòng bạc (!) Chúng đánh bốc gá, (xi tẩy) nhưng bài là mấy con tứ sắc, ví dụ như tướng thì thế cho xi, sĩ thế giá... Nhìn mấy «tướng» đánh bài tôi có cảm tưởng như là họ không còn nghĩ đến tôi nữa. Có một nước bài làm tôi phục là chú ngồi dưới chân tôi tổ cái một cách rất bình tĩnh. Họ cũng nhìn sắc mặt và dáng điệu của nhau, bắt mắt «bắt bóng» y như những tay chơi sành nghề vậy. Giá mấy cậu mà đánh với người lớn thì cũng chẳng thua gì.

Vào nhà một chốc ở ngoài có tiếng thét báo cho tôi biết cái kết quả không lành của sòng bạc.

Một cuộc đánh lớn vừa mới xảy ra. Máu chảy ướt đầm trông thật rùng rợn trên trán một cậu bé.

Sáng hôm sau, khi mở cửa, tôi gặp ngay chú nhỏ ngủ yên trên thềm gạch. Tầm lưng râm nắng dính lấm tẩm vài hạt cát. Chú nheo mắt nhìn tôi, bực dọc, rồi nằm vùi vào vĩa hè định ngủ lại.

Trời đã sáng tỏ. Ánh nắng chói vào nhà, in trên tường những vùng sáng tươi, mà tôi nhận thấy trên đó những dấu hiệu vu vơ của một buổi mai tươi đẹp. Sự khoan khoái như tan dần khi tôi nhìn lại đứa trẻ đang ngủ trên thềm gạch. Một con chó vàng tự đầu không biết men tới nó cúi xuống hịt hịt vài cái. Đoán chừng không phải là miếng mồi ngon, chàng chó ta ngồi xuống bên cạnh, giờ chân lên gãi.

Tiếng một người con gái trong trẻo:

— Đứng làm gì đấy?

Tôi nhìn lên, một cô bạn bên hàng

xóm gọi tôi. Tôi mỉm cười:

— Đang làm thơ đấy...

— Có hay không?

— Chưa biết, có lẽ hay, tí nữa tôi sẽ chép lên giấy.

Nhìn làn áo lụa mỏng rung nhẹ như đưa theo làn gió, cái màu áo hồng in trên tường trắng tôi cảm thấy sự sung sướng của những cuộc đời sống trong nhung lụa, trong cảnh nệm gấm chăn hoa; không biết cô bạn tôi có khi nào nghĩ đến những đứa trẻ như những chú bé chửi xe này không? So sánh hai cuộc sống, tôi tưởng cuộc đời của đứa bé là một chuyện mới lạ đối với những nàng sống trong xa hoa ví như cô bạn tôi chẳng hạn.

Tôi vừa nói vừa chỉ đứa bé nằm ngủ dưới thềm:

— Này xem!

Không có tiếng trả lời, Cô bạn tôi đã vào nhà khi nào rồi. Tôi lại đập nhẹ lên mình thằng bé:

— Dậy chứ, ngủ say thế?

Lay thật mạnh mấy lần chú ta mới thức giấc. Tôi vừa vào nhà vừa nói vọng ra:

— Đứng đấy tôi bảo cái này nhé!

Tôi vào trong lấy ra hai đồng bạc:

— Em còn tiền chứ?

— ...

— Thua hết rồi à?

Chú nhỏ gật lia lia. Tôi cười:

— Cho chú hai đồng đây đi kiếm cái gì lót bụng.

Đứa nhỏ chia tay lấy hai đồng, toan quay đi. Tôi giữ lại:

— Cha mẹ em đâu nhì?

— Chết hết rồi!

Xem chú ta đói lắm, tôi mỉm cười:

— Thôi mua đồ ăn, tí nữa lại đây anh hỏi cái này nhé.

Nhưng đến trưa tôi cũng chẳng thấy chú ta lại, có lẽ chú quên chàng. Chứ biết đâu tôi mong muốn viết văn(?) điều ấy không phải là tôi hiểu thẳng, nhưng tôi cứ tưởng rằng được đọc lại những câu văn mình đăng trên báo có lẽ thú lắm. Hơn nữa tôi muốn biết văn của tôi ra sao. Nhiều lúc đọc vài chuyện trong tờ tuần báo tôi thấy tác giả tả

Hoa phượng nở: ô kìa đà hai tháng!

Tặng các em bé hiếu học H.L.

*Hoa Phượng nở: tình không vương son đỏ
Đàn trẻ em ngoan ngoãn đến học hè
Mim nụ cười trong nắng cấp sách đi
Chăm lo học để ngày mai kịp bạn.*

*Hoa phượng nở: không mùi hương sắc phần
Gót chân non nhẹ dẫm cánh hoa rơi
Vai sánh vai nghiêng nón bảo nhau lời:
«Ta chăm học cho đời mau tươi thắm».*

*Hoa phượng nở: không đàn ong lữ bướm
Mắt chớp hồn bài tính đổ «phép chia»
Tay bút mẫn thiết nghĩa nắm bút chì
Thảo luận nhan đề: «LÒNG YÊU NƯỚC».*

*Hoa phượng nở: không bóng gương mái lược
Tà áo rung che túi nợ văn chương,
Lòng thơ ngây nuôi ý nguyện hùng cường:
Bi trang điểm một ngày mai tươi sáng.*

*Hoa phượng nở: ô kìa đà hai tháng!
Chân trời xa... biển học thật mênh mông,
Nhưng lòng ta... bờ bến cũng vô cùng:
Chăm lo học... hết hè... mai lên lớp.*

HIỀN LƯƠNG

cũng thường, không phải hay lắm mới có người xem. Đến khi thực hành tôi mới nhận thấy viết văn không phải là dễ, nó phức tạp, cần tế nhị nhiều. Mà những nhà văn phải rút kinh nghiệm sau thời gian đeo đuổi nghệ thuật. Thì ra tác giả mấy bài văn ấy hơn tôi nhiều quá. Ý nghĩ ấy làm tôi bực tức, lòng tự ái lại thúc dục tôi.

Tôi cố thêm thắt câu chuyện hai chú bé chửi xe cho thật cảm động. Cố tả cuộc đời đen tối của chúng. Những đứa trẻ sống đầu đường sớ chợ. Những đứa trẻ không cha không mẹ, đang hăm hở bước vào cuộc đời đầy tội lỗi mà vì không có giáo dục và hoàn cảnh sẵn sàng chờ đón chúng!

Ý nghĩ được xem những câu văn của mình in trên báo, cái chữ in mà tôi cho là nó khác xa với lối chữ viết ngông nghênh trên giấy có một giá trị khác nhau, làm lòng tôi khó chịu. Tôi muốn thực hành ngay cái ý định lúc bấy giờ...

(Phổ Hội đầu Thu 54)

HUYỀN LAM

TRANG HỌC SINH ● TRANG HỌC SINH ● TRANG HỌC SINH ● TRANG HỌC SINH

TRANG HỌC SINH ● TRANG HỌC SINH ● TRANG HỌC SINH ● TRANG HỌC SINH

ĐỜI MỚI số 131

ĐỜI MỚI số 131



LÁ đã sang màu, vườn nhai
cánh hoa đầu. Nắng thu vàng hui hắt,
xào xạc lá phai màu... Phải! Lá phai
màu để bảo:

Từ vào thu đến nay,
Sương thu lạnh.
Trắng thu bạch.
Khô thu xây thành...

Thu ơi thu đã về... Thu là mùa gọi
cảm nhiều nhất, để làm làng tâm
hồn thi nhân. Nhưng! đã qua bao thu
cho tim ai se sắt! Tiếng « thơ thu »
chẳng còn khoan khoan diu dặt,
« bắt » thi nhân làm:

Con nai vàng ngơ ngác,
Đạp trên lá vàng khô.

nữ, hoặc tưởng tượng lá rơi xào xạc
như thầm thì cùng ai với mái tóc
thề óng ả bên vai:

« Em không nghe mùa thu,
Dưới trăng mờ thôn thốc.

Thi nhân của thời đại nhắc THU
với nguồn nghệ cảm « MỚI ». Thu
qua... thu đến... thi nhân thấy gì? nghĩ
gì... và đã ghi tiếng « Thơ Thu » trong
một hương lòng « lành mạnh ». Đọc
bài CHIM VỚI EM: « ƠI BÀI THƠ
TUYỆT TÁC »! của anh ĐOÀN THẾ
ĐƠN, Thanh Anh nhận thấy một hình
ảnh đẹp và ý thơ như muốn trào lên
nổi lòng sâu dâng mi mắt.

Tác giả kể lại một kỷ niệm ghi nhớ
của mùa thu nào:

Tôi qua nhà em buổi sáng
Mặt trời chưa lên, đất còn mờ sương
Đậu xanh lạnh lạnh con gà gáy
Dàn lý ngay đường dư thoảng dạ hương.
Một sáng mai hồng, cảnh còn mờ
hơi sương, tác giả ghé qua nhà cô gái
thôn trang để thấy:

Thấp thoáng cây thưa,
Dáng em dịu dàng.
A! người con gái thôn trang.
Thức giấc theo bầy chim ngọc (!)
Em gọi bầy cá tay tròn nắm thóc.

Đấy, thế tài thơ: là một cô gái với
đàn chim, và tác giả đã khéo gói
ghém thêm vào những điều cần nói,
CẦN NHẮC ĐẾN... mà đã bao thu nay

cánh chim bắt gió... chẳng biết tìm
đâu thấy BÓNG CHIM CÀU ?!...

Thật chỉ là một hình ảnh tầm
thường nếu lòng ta không canh cánh
lo âu, bằng khoảng buồn nhớ...
Nhưng, đã gọi cho người trai thế hệ
lưng nặng « ba lô » ngang vai súng
thép phải tề tái mong chờ... Mong
chờ... « Yên lành, người vui bằng theo
lối xóm. »

Trong con người thi sĩ, tác giả lại
còn là một họa sĩ nữa... Tác
giả đã « vẽ » lên một bức tranh
lạ khéo điều hòa màu sắc. Một cô
gái áo nâu, miệng tươi môi trầu vẩy
quanh đàn chim trắng mỏ hạt thóc
vàng. Nền trời mai bằng bạc ửng
hồng... xa cuối tận đằng Đông:

Lông chim trắng mà da em trắng nuốt
Chim chim bàn tay: hoa nở trịnh khai
Môi em chum chum lời âu yếm
Chất chới mừng vui chim vẩy trong

ngoài.
Nhưng! người trai đành phải quay
gót ra đi để lòng sâu tề tái rồi nao
nao thầm nghĩ:

Chim với em: ôi bài thơ tuyệt tác!
Vi trời có xanh, lá có biếc, nắng có hồng
Vi mùa thu đủ hoàng cúc, đủ nguyệt
mãn, đủ thanh phong!

Chim với em: tất cả — gì... vô nghĩa!
Phải dù thế nào đi nữa những
CÁNH BỒ CÀU của MÙA THU CŨ đều
vô nghĩa (!) và đúng thật thì lòng dân
ai chẳng thêm muốn CHIM VỚI EM
để làm thành BÀI THƠ TUYỆT TÁC?

Nhưng:
Viễn tưởng hoà bình, ôi tay trắng, bờ
câu!

Mắt biếc MAI SAU, cổ lừng ngọt ngào,
Giòng tâm tưởng hướng nguồn sinh VỎ
LƯỠNG.

Chân phơi phới với nhịp lòng thích thảng
Trí mãi còn vương tượng mầu chim câu
Tai mãi còn vẳng lời gọi chim câu...

Thu qua... rồi thu lại qua, viễn
tưởng hòa bình vẫn còn mờ nhòa
trong thăm ước. Người trai phai bạc
da màu sương gió phải đi và đi mãi
mãi...

Rồi:

Đá sỏi gập ghềnh mấy thu,
Qua dịp cầu chênh, men về xóm cũ
Xóm ấy ngày xưa, bây giờ h a g phé
Tanh tanh mùi ô, đậu nằng gây xiêu
Vo ve tiếng nhô, mưa trưa gió chiều...

Ơ! người con gái thôn trang!

Ơ! đàn chim câu hiền lành!

Màu chín còn trắng, tóc em còn xanh?

Chênh nhịp cầu tre men về xóm cũ
chỉ để thấy cảnh hoang tàn, và người
trai ấy lại « nhẹ bước mà « nghe » hồn
nhỏ lệ ».

Đường đi ngơ ngẩn,
Nhớ vườn buổi sáng năm nao!

Có người con gái áo nâu,

Ci đàn chim câu hiền lành,

Tay ai tròn nắm thóc,

Ngọt ngào gọi chim câu!

Hước đi mà lòng đau đau

Cỏ cây mây nước hoe màu nắng ngang

Tôi đi cho nàng sẽ về

Màu chín trong sáng tình quê

Tôi đi cho ngày em về

Đậu biếc vườn xanh, nắng vàng, trắng
khuya.

Đúng rồi « cánh chim thật » đâu đã
về để rợp bóng từ « mũi Cà Mau đến
biên giới Lạng ». Vì còn vắng vắng
tiếng hò khoan:

Hồ ơi! Hồ ơi!

Trăm năm ai lỗi hẹn hò

Hiền Lương Bến Hải con đò vắng đưa.

Ơi giông Bến Hải!

Năm xưa sao bảo đợi chờ

Hôm nay sao lại hững hờ với ta?

Thôi thôi!

Hiền Lương bến vắng,

Sóng Hải trường thành

Đôi người đôi ngã phân rành!

Cay đa bến cũ hai cánh Bắc Nam.

HIỀN LƯƠNG

Phải, trách ai xui nên sông Bến Hải
làm trường thành để đôi bờ cách
biệt. Còn đôi bờ cách biệt thì vẫn
còn lo rằng: ai kia sẽ « CÒN ĐI »!
Đi để có ngày em về, màu chim trong
sáng tình quê.

Anh Đoàn thế Đơn đã thành công
ở phần nội dung với một thể tài
« đẹp ». Anh đã THẤY, đã NGHĨ, và
đã CẢM để hồn thơ chân thành gọi
nên những câu thơ chứng tỏ một
khía cạnh tình cảm THẬT trong tâm
hồn của thi nhân.

Chứ không như một vài thi sĩ, sự
thực thì vẫn lê gót giày kláp. nẻo hê
phố đô thành, chưa hề... và có lẽ sẽ
chẳng bao giờ hề vun xới gốc lúa,
ruộng khoai mà cũng cố ép một
cách « ngô nghê » tự cho mình là lớp
người... (?) đời:

(đọc tiếp trang 42)



GINA LOMBROSO là một nữ học
giả người Ý, đậu tiến sĩ văn chương và
y khoa. Bà trước tác rất nhiều sách khảo
cứu và kịch, truyện giá trị, trong đó có
cuốn L'ANIMA DELLA DONNA
(TAM HỒN PHU NỮ) được khắp thế
giới chú ý và đã từng được dịch sang tiếng
Pháp, Anh, Thụy Điển, Đan Mạch, Hòa
Lan, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Hung...

Ở cuốn sách này, tác giả đã phân tích
một cách khoa học tâm hồn phụ nữ. Một
ý kiến đưa ra đều được chứng minh cặn
kẽ, dưới đây bạn Song Nhất Nữ trích dịch
một cách rất văn tất những điểm chính
của cuốn sách, ngõ hầu đọc giả hiểu thêm
« người đàn bà », phần từ đã chiếm 2/3
nhân loại. Đồng ý rằng giá trị của các nhận
xét dưới đây không có tính cách tuyệt đối
hợp với tất cả phái yếu, nhưng đầu sao,
nhận xét ấy cũng thích nghi với đa số phụ
nữ có một « nữ tính bình thường ».

II

NÉT NGOAN TẬT HU

— Người đàn bà ưa làm hài lòng
người khác muốn người khác bằng
lòng về mình, về cử chỉ, lời ăn tiếng nói
hình dáng, hạnh kiểm của mình. Cho
nên có những bà già ưa làm dáng,
những người đàn bà yếu đau, những
nữ tù nhân vẫn thèm khát chút đồ
điểm trang, những bà cổ hấp hối
băn khoăn về y phục sẽ mặc khi mình
chết và... những phụ nữ tự tử cũng
tìm một lối tự tử sao cho mặt mũi
khỏi bị méo mó lệch lạc khó coi!
Ước vọng « làm hài lòng » là kích
thích tốt cho đời sống phụ nữ.

Không gì so sánh nổi với sự say sưa
của người đàn bà khi thấy được nhiều
người ngấm nghĩa, ghé chông vì
muốn đạt được kết quả ấy nên người
đàn bà cần làm đẹp hay tìm mọi cách
để « mở rộng » con người mình với
thiên hạ. Nhưng chính điều đó đã gây
tai hại cho đàn bà vì người đàn ông
thường mê một người nhưng lại lấy
một người, chứ không hẳn họ đã lấy
người họ mê. Do đó làm dáng để mong
họ mê chưa chắc đã lợi, và chỉ phá

hoại hạnh phúc gia đình khác cho
nên nhiều bà vợ ghét cay ghét đắng
các cô gái làm dáng, lo họ cướp chồng
mình, trong khi chính mình cũng làm
đốm không kém!

— Buồn thay, ngày nay một người
con gái muốn « đất chồng » thường
phải khiến người ngoài chú ý, mà
muốn được chú ý tất phải « mở rộng »
con người ra xã hội. Cũng may tính e
thẹn đã vớt vát được một vài phần
đổ vỡ cho đời phụ nữ.

— Y phục đối với đàn bà tối quan
trọng họ mong ước đời họ như giở
chapel lễ tết cưới hỏi. Họ có riêng một
bộ quần áo đẹp. Được người khác
coi là gọn gàng, khéo léo, vì đã có bộ
quần áo mới đối với người đàn bà
sung sướng không kém so với người
đàn ông khi được tuyển vào viện hàn
lâm hay trúng cử!

Đặc biệt khi ra ngoài đàn bà ưa
diện vì y phục đối với họ là lá cờ
biểu hiệu cho con người họ. Cũng cần
lưu ý là người đàn bà ưa vận một bộ
quần áo xấu nhưng mà mới, hợp thời
trang và dù đó là quần áo may hay
ít rồi thì mới thích. Nhưng một khi
cuộc sống tình cảm vững vàng, không
cần khiến ai lưu ý đến mình, hay đã
có cách khác làm cho người ta lưu ý
rồi thì họ không cần coi trọng y phục
nữa. Đó cũng là trường hợp của nhiều
cô gái khi đã có người yêu, và khi
người yêu ấy không ưa diện thì cô
gái sẽ bỏ ngay tính làm đẹp.

— Người đàn bà ưa được nổi được
« trội », được coi mình là người đáng
yêu dấu nhất.

— Những lời khen mà người đàn bà
thích hơn cả là: cô là người thông
minh nhất, xinh nhất, bà là người giàu
nhất, khéo nhất, tốt bụng có một
không hai, hiền lành số một, mẹ kiêu
màu, vợ gương mẫu....

Người đàn bà muốn được ai yêu
mình thì phải yêu nhất, cô giáo thì
muốn học trò, chủ nhà muốn đầy tớ
và đôi khi muốn cả chó mèo quý

mình hơn hết mọi người trong gia
đình.

— Đồng thời, họ cũng muốn được
che chở cho người khác và trở nên
tối cần đối với người khác, không
có họ là không xong cho nên nhiều
bà mẹ nuông con vì không muốn cho
nó tự lập vội, mà phải cần đến mình
lâu hơn nữa. Cũng vì vậy nên bà mẹ
thương yêu đứa con yếu ớt tàn tật
hơn, vì đứa này cần đến bà ta hơn.
Cũng vì vậy nên người thiếu nữ muốn
là « công chúa của lòng » người trai
nào yêu mình! Trong khi người đàn
ông ưa được quý trọng bởi đa số,
bởi hậu thế, (trường hợp nhà văn)
thì người đàn bà chỉ cần được một
thiếu số quý mình và chỉ cần một
người coi mình là « nhất » đối với
người ấy.

— Đàn bà trở nên khó tính khi về
già là vì cảm thấy mình bị sút kém,
mà đối tượng để so sánh chính là
người nàng dâu. Và các bà già chỉ
còn một người duy nhất để hơn được
là đứa đầy tớ gái. Do đó, bà già hay
mắng mỗ rầy la con ở gái.

— Đàn bà dễ ghen ghét hơn đàn
ông họ không thể ngồi nghe ai khen
ngợi người đàn bà khác mà, không
cổ mọi ra một vài điểm dở. Cho nên
câu khen của họ thường kèm theo
một câu chê khéo như: « Bà ta khôn
ngoan nhất trần đời, nhưng chỉ tội
ôm yếu luôn? ».

— Đặc biệt, người nào ưa khoe
khoang, ưa nói hay cho mình, cho
gia đình con cái mình thì lại là
những người ít tính ganh ghét.

— Người đàn bà muốn người khác
yêu mình, không phải vì mình làm lợi
mà vì mình đã tỏ ra có gì đặc biệt, cho
nên một người đàn bà không sung
sướng mấy khi được đàn ông lấy vì
họ tiết kiệm, khâu vá giỏi, nấu nướng
khéo... Bà ta sẽ sung sướng khi được
đàn ông lấy vì bà ấy đặc sắc hơn đời
về một vài phương diện tính cảm hay
hình dáng nào.

(còn tiếp)

TOM TAT MỘT CUỐN SÁCH HAY

❖ BỐN KỲ ĐĂNG HẾT ❖

TOM TAT MỘT CUỐN SÁCH HAY



INH đi sát vào Tinh một chút tuyết xoa: — Lạnh lắm.

Tinh cũng làm bầm:

— Lạnh gì mà lạnh ác. Mới sang thu mà giờ heo heo như một chiều mùa đông.

Trời đã nhá nhem tối. Sương xuống nhiều làm nhòa cả ánh sáng còn rơi rớt. Trên ngọn một cây cau nhà ai cho vợ còn trăng mười sáu lơ lửng giữa muôn vì sao lạ. Hai người lặng lẽ đi, dưới chân họ đất lấm với đá lốm chốm biến thành một màu đen sẫm. Trước mắt họ là dốc Bến Ngự nằm thoải thoải. Những tảng đá to như những bức thành ở ven đường trông bí mật lạ. Nếu không có vài người đi chợ về chậm, vai nặng trĩu gánh hàng ề ề uể oải bước từng bước một lên dốc thì có lẽ Minh và Tinh tưởng như mình đi lạc vào một ven rừng.

Con đường lờ lỏi vì nước mưa chảy. Ấy là hôm nay tạnh ráo đấy. Những ngày mưa thì đây lại biến thành một con suối nhỏ. Lên thăm Lương trong những ngày đó Minh và Tinh phải lội bì bõm ướt cả hai ống quần. Thuở ấy xa xôi lắm rồi, lúc mà cả ba Minh, Tinh và Lương còn sống vô tư trên ghế nhà trường.

Minh nhớ đến Lương, cái anh chàng lúc nào cũng cười và nói nhanh như sợ ai cướp mất lời. Minh buột miệng: — Mới đó mà đã hơn một năm.

Tinh ngơ ngác:

— Mày nói gì cơ?

Minh nói nhỏ nhỏ:

— Tao vừa nghĩ đến thằng Lương. Mới đó mà hân đã đi lính hơn mười sáu tháng rồi.

Tinh không trả lời. Hai người im lặng đi bên nhau mỗi người một ý nghĩ.

Minh vấp phải một viên đá, gã dừng lại nguyên rứa. Tinh đi chậm lại một chút đợi bạn. Miên man hân nhớ thành phố Nha Trang, nơi mà hân đã sống được mấy tháng.

Sau khi đậu thành chung tình bỏ học đi Nha Trang. Hân đã phân vân rất nhiều trước quyết định của mình. Tinh vốn tính nhút nhát.

Chỉ đi Nha Trang thôi mà hân cũng đã do dự mãi. Hân còn nhớ năm học đệ tứ thì hồng Thành chung lần thứ nhất chán ngán hân có ý định thoát ly. Mọi việc đã sắp đặt xong. Thử suốt một đêm hân hí hoáy viết mấy

bức thư để lại cho gia đình và từ giả mấy thằng bạn.

Hôm sau hân đến trường rút học bạ và xin giấy chứng chỉ sức học. Bước ngang qua lớp học cũ bỗng dừng hân đứng tần ngần nhìn hai dãy bàn ghế nơi mà suốt một năm học đã làm hân tẻ ngắt. Nhưng bây giờ hân trông lớp học cũ với cặp mắt khác. Không định mà hân bước qua ngưỡng xuống. Tất cả đều im lặng. Hình ảnh mấy vị giáo sư nhảy chập chờn trước mắt hân. Hình như đâu đây lời giảng toán, quốc văn vang lên giọng quen thuộc của ông D. giáo sư Toán. Tinh liền tưởng đến gương mặt xương xương của ông D. Mỗi lần giảng bài tay gõ cái thước nhịp nhịp lên bàn. Và ông H. đôi mắt sau đôi cặp kính cận thị lúc nào cũng trệt xuống dưới sống mũi. Những lúc nói ông lại ngừng mặt lên để cho cái gương cận thị khỏi rơi.

Trí nhớ hân đi men theo từng bàn, từng bàn những nét mặt vui vẻ của lũ bạn học hiện lên với chuỗi ngày mà Tinh cho là tù túng. Một niềm nhớ tiếc len vào tâm tư. Hân gục đầu xuống, bàn tay đỡ lấy trán như ngày nào lơ đãng nghe thầy giảng một bài toán khó mà hân không muốn nghe.

Lâu lắm hân ngồi im lặng để trí nhớ lui về dĩ vãng. Bên kia khung cửa sổ mấy cây phượng rung rinh mái đầu đỏ. Bỗng nhiên đàn ve không rú mà réo lên một loạt. Tinh giật mình ngừng đầu. Cái bằng đen còn phủ một lớp



bụi phấn và vài nét trắng lơ mơ trước mắt hân như đen thêm lên vì mắt hân bị chói ánh sáng. Mấy cái bàn đầy vết mực đứng im.

Tiếng ve ồn ào như sân trường một giờ ra chơi. Tinh nhìn ra ngoài sân trường vắng ngắt, mấy cây Phượng đứng im trong ánh nắng gay gắt. Hân đứng dậy ngạc nhiên thấy mắt mình ướt lệ. Hân bước ra khỏi lớp Tâm tư trĩu nặng buồn. Đi ngang qua Phòng giấy tổng giám thị hân nghe có tiếng đánh máy chữ lóc cóc. Có lẽ viên giám thị già đang chậm chậm gõ mấy ngón tay gầy guộc lên hàng chữ như ngày nào bị ông giám học kêu lên mắng hân thường thấy. Hân thấy nao nao và bước vội ra về.

Hết hè Tinh trở lại trường. Câu chuyện thoát ly mà hân dự tính tan ra mây khói. Mỗi lần giờ lại chổng vó cũ bắt gặp mấy lá thư « từ giả » ấy hân thấy thẹn thẹn, tai hân lúc đó đỏ ửng lên. Đôi khi hân muốn xé những đi tích khó chịu ấy đi nhưng nghĩ sao hân lại gập vào quyển vở cũ để vào ngăn tủ. Vấp vớ lắm khi nghĩ đến chuyện xưa hân bật cười.

— Không biết nếu mình đi bây giờ sẽ ra sao?

Nhưng hôm nay hân lại cảm thấy một sự tức bực trong đời sống. Bệnh đi dịch lại tái phát. Tinh lại muốn đi. Ở mãi một chỗ từ bé đến giờ không mấy may thay đổi hân thấy tầm thường quá. Vẫn gian nhà cũ kỹ giữa một thành phố buồn tẻ, bên giếng sông nước lúc nào cũng lơ mơ không hề gợn sóng. Vẫn ngày hai buổi bước qua một khung cửa, ngồi vào một góc lớp để lắng nghe từng ấy chuyện, từng ấy giọng nói. Đầu đầu ngày nào cũng như ngày nào.

Đi, phải đi đổi cảnh sống một chút, mới sống đầy đủ. Thế rồi giữa năm học ấy hân đột ngột bỏ ra đi. Không ai biết hân đi đâu. Mãi đến một tháng sau Lương và Minh mới nhận được thư của hân từ Nha Trang gửi về. Tinh đi dạy học một trường tư và ở một xóm im lặng hơi xa thành phố. Tinh không gửi thư về cho mẹ mà chỉ nhờ Minh đến nói giùm. Thư hân viết tràn trề giọng yêu đời. Minh

cũng mừng cho hân. Nhưng đầu được đâm thủng, rồi cũng đột ngột hân xách « va ly » trở về.

— Mày nghĩ gì thế?

Minh cười Tinh đáp:

— Tao nhớ hồi tao về.

Minh bắt lên cười:

— Ừ, mày về hồi đó tao mừng lạ.

Nếu mày không về tao cũng xin phép nam của tao đi Nha Trang chơi và thăm mày đấy.

— Tao muốn đi đâu thì đi. Mẹ tao thì chỉ nói: « Con muốn sao cũng được miễn đừng làm tủi vong linh cha con dưới suối vàng là được ».

Minh cười mà không trả lời. Trong trí gã thoáng qua hình ảnh Tinh một chiều nào xách « va ly » trở về. Gã còn nhớ mãi thằng bạn có mang trong huyết quản một chút máu giang hồ. Lúc đó Minh sửa soạn đi chơi ra đến đầu đường kiệt thì đụng phải Tinh.

— Ừa, thằng nôm. Sao mày về đây?

Tinh cười, mặt thản nhiên:

— Buồn và nhớ mày quá tao về.

Bác có nhà?

Đỡ lấy chiếc « va ly » tàn trên tay bạn Minh dục:

— Đi đâu? Về nhà tao chút đã.

Không trả lời Tinh bước theo bạn. Vốn ít nói, hay có nói thì chỉ trả lời lắt gừng thôi. Tinh vẫn như cũ không thay đổi.

— Trông mày vẫn thế.

Minh dừng lại ngắm bạn.

— Ờ... mặt mày có buồn thêm một chút. Bị cô nào đá mới lõm về đấy chứ gì?

Cả hai phá lên cười vang cả đường xóm. Mấy con chó giật mình sủa ăng lên.

Tinh đáp:

— Đâu. Ở buồn quá đi. Đôi lúc nhớ nhà, nhớ Huế ghê. Thằng Lương vẫn gửi thư thường cho mày đấy chứ? Hân viết thư cho tao luôn.

Ngừng một lát Tinh tiếp:

— Tao có ghé Tourane với thằng Lương mấy hôm. Hiện giờ nó cũng bí. Lâu rồi nó dấu hai đứa mình, nó cũng khổ không hơn gì...

Tinh hồ hồ câu nói im lặng.

Minh búi ngùi:

— Tao tưởng hân sướng.

Hai người bước vào một gian nhà lụp xụp và hơi tối. Minh đi sau, đứng lại ở ngưỡng cửa tìm cái nút điện:

— Nhà muỗi quá thành bà già ta cũng chả mở đèn.

Đề « va ly » bạn lên chổng Minh gọi:

— Mẹ ơi... thằng Tinh về đây mẹ này.

Từ nhà sau mẹ Minh chạy lên.

— Đâu... đâu... Tinh. Chà, đi mấy

tháng về trông lạ hân đi. Thế nào, làm ăn ra sao, có quà cho Bác không?.... Vợ con gì chưa?

Tinh nhìn Minh cười:

— Dạ thưa bác vợ con gì đâu. Cháu mà... ai mà thêm.

Bà Hai kéo Tinh vào lòng.

— Cha mày chứ... Khéo khéo mà hai, ba vợ đấy.

Cả ba cùng cười vang. Vốn thương con, bà Hai cũng xem Lương và Tinh như Minh; Lương và Tinh thường đến ở lại học với Minh hàng tuần, Bà Hai vui vẻ nói:

— Thời loạn lạc anh em bạn sống vui với nhau được ngày nào hay ngày ấy.

Bà vuốt lên mái tóc Tinh và hỏi:

— Con đã ghé nhà chưa?

— Dạ chưa ạ, cháu đi thẳng vào đây. Giờ này có lẽ mẹ cháu cũng chưa về.

Minh tiếp:

— Tinh ở lại ăn cơm đây mẹ ạ.

— Thằng Tinh rõ tốt số. Tao vừa mua được con cá gáy béo lắm để tao nấu cháo cho hai anh em bây.

Nói xong bà đi vội xuống bếp. Tinh và Minh trông theo mỉm cười. Gian nhà trống trải chỉ còn lại Tinh và Minh. Ngồi xuống một chiếc ghế gần đấy Minh chăm chú nhìn Tinh.

— Tao tưởng là tao chiêm bao Thằng nôm lạ, về cũng không cho tao biết để tao đón.

Ngã người lên chổng Tinh cười sáng sủa:

— Về chuyện. Mày bữa nay cũng đâm ra kiểu cách. Đưa vớ đón. Ấy gặp tao thằng Lương nó cũng ngăn người ra mà ngạc nhiên Trông nó độ rày đen xạm đi. Rắn rồi lắm, nhưng Phải cái nó hơi ốm.

Minh chép miệng:

— Tao có ngờ đâu nó khổ.

Cả hai cũng im lặng, Minh khe khẽ thở dài.



Trăng khuất sau một đám mây. Trời như tối sầm lại. Ngọn tre chìm vào sương mờ. Tinh và Minh bước lên dốc đường gập gềnh y như leo lên một núi đá. Đầu đây có tiếng trẻ con học bài giọng kéo dài. Một nỗi buồn vô cớ vương lên trong tâm tư đôi bạn. Họ bước bên nhau mà lòng vơ vẩn nghĩ đầu đầu. Bến ngự vắng lặng như những chiều nào.

— Thế mày nhất định đi hờ Tinh? Lương cất tiếng hỏi mà không thấy trả lời. Hân thấy câu nói của mình như vang to lên giữa sự im lặng. Minh và Tinh nằm bên cạnh hân, hân nghe từng hơi thở. Bỗng nhiên Tinh cười lên sáng sủa.

— Cái thằng ngơ ngác. Mày tưởng tao đi chơi à,

— Không... nhưng tao tưởng mày nói chơi chứ.

— Chơi gì. Mai tao đi.

Lương không nói, hân nằm im, mãi một lát sau hân mới nói:

— Tao không ngờ mày lại đi.

Minh xoay người lại kéo tấm khăn lên một chút gã hỏi nhỏ nhỏ:

— Khuya rồi hai đứa bây chưa ngủ à, để thường hơn ba giờ sáng rồi.

Lương cười:

— Thử một đêm cũng chả sao, mai thằng Tinh đi rồi biết bao giờ ba đứa mình lại gặp nhau mà nằm nói chuyện gẫu như đêm nay.

Giọng Lương trở nên trầm buồn, hân không nói nhanh như thường ngày Tinh nghĩ:

— Có lẽ anh chàng buồn.

Tuy nghĩ thế mà lòng Tinh cũng thấy nao nao. Lương lại hỏi Minh:

— Thế mày có bị đổi đi đâu nữa không hờ Minh?

Minh đã buồn ngủ lắm rồi, gã trả lời giọng ngái ngủ:

— Tao cũng chưa biết chắc, có lẽ tiểu đoàn của tao sắp dời vào miệt trong.

Lương nhồm dậy:

— Vào Nam Việt hờ Minh?

— Không, cũng đâu gần đây thôi.

Lương lại nằm xuống, hai tay kê dưới đầu. Hân vừa nói vừa cười:

— Mày đi em yêu của mày tha hồ mà buồn.

Không thấy Minh trả lời đoán chừng bạn hân đã ngủ. Lương lại nằm im, mắt nhìn lên trần nhà một màu

(đọc tiếp trang 40)



TRÊN ĐƯỜNG TỘI LỖI

Đêm đêm bên lẽ đời khói lửa,
Có người giết chết cả hoa niên.
Đêm đêm vui trong vòng tội lỗi,
Có người say giữa tuổi đang lên.
Ai nghe chẳng tiếng cười khoái lạc,
Đang ru ai giữa cánh tay êm?
Ai thấy chẳng niềm vui xác thịt,
Đang dâng tình đầy dẫy trong đêm?
Ai thấy chẳng hồn trai mười hướng,
Ngồi mình trong trụy lạc triền miên?
Ai nghe chẳng tình đời giả trá,
Mê hoặc hồn trai ánh hư vinh?

Ta nghe rồi! Bóng hình tội lỗi,
Giết vạn hồn trai, vạn cõi lòng!
Ta thấy rồi, niềm vui điên dại,
Lịm chết người đi với rượu nồng!
Ta nghe những ai không lý tưởng
Đang cười hề hả giữa điều vong!
Ta thấy những đôi mắt thèm khát,
Trụy lạc đầy lên cặp môi hồng!
Ta đã nghe rồi, ta đã thấy,
Bao người xây đắp chi hoài công.
Hỡi ơi những người mang tội lỗi,
Đã hết lòng thương đất, núi, sông...

HUY PHƯƠNG

MẮT MỘT BÀN TAY

Ôi! Những người em nhỏ
Tóc xanh, mắt xanh xanh
Giữa mùa ly loạn nở
Thắm máu vạn người anh...

Em tôi nào đã có
Một mùa nao êm lành
Nắng lên màu rạng rỡ
Quê ngọc ánh trắng thanh

Mà người ơi! Sớm mất
Ngày nao quê hoang tàn

Một mù trong đạn lửa
Em ngã máu loang dần

Mà người ơi! Sớm lại
Ngày nao quê hoang tàn
Đề thốt năm heo dạn
Vỡ vạt nẻo đô thành

Rồi thế là... người nhĩ!
Một mầm non lìa cây
Đề non sông, thế kỷ
Đành mất một bàn tay

ĐÀM XUÂN CẬN

NHỚ NHUNG

Tặng Trương Xuân

Đã một mùa hoa tím núi đồi,
Nắng buồn vương ý lạnh xa xôi,
Anh đi, mây xám giăng chiều cũ,
Mưa bụi mờ bay, gió ngậm ngùi...

Sông núi dâng tràn nỗi nhớ thương,
Quê lòng bàng bạc ý tha hương.
Tóc xanh chưa trắng màu ly cách,
Đã trắng tình trai giữa phố phường.

Anh nhớ dòng sông trôi quanh quở,
Thương con thuyền giạt bến hoang sơ,
Bóng khuâng mây nước màu tang chế,
Ai có về đâu để đợi chờ?

Ra đi mấy độ bờ lau nở.
Sương bạc giăng mờ ngọn núi xanh.
Khúc hát tình ly nghe bờ ngõ,
Buồn vương theo điệu nhạc dâng trình.

Sao nhớ nhung hoài, non nước ôi!
Quê hương biên biệt ngậm ngùi thôi.
Gió chiều ầu yếm bờ lau ngã.
Ta ngỡ chiều nay gió sứt sùi.

HUYỀN VIÊM

THÁP NẮNG

Dừng chân nơi biên cương,
Ngút trời nắng lửa,
Đá dựng thành trì ngăn đại dương.
Lối về bụi đỏ,
Núi tiếp mây trời xây Tháp nắng dăm trường.
Dừng đây trong bóng núi.
Dầm kê không nhà mơ cổ hương
Gạch đá ngậm ngùi phơi đỏ nát;
Ngồi xám giờ ai xây
Như mới cười say tiếng hát.
Nơi đây

Suối độc

Rừng sâu,
Nắng trưa ngời khoe mắt.
Có người tay đã dâng cao,
Tình dầm sương gió;
Ánh thép nở hoa bùng lửa đỏ
Tiếng đục dậy lên đường.
Tháp nắng rung rung ngời trông bốn phương
Ôi tháp nắng muôn trùng!
Chiều xưa qua đây cầu ca trên môi còn rung
Chiều nay qua đây lòng say yêu thương.
Tháp nắng lưng trời
Ôi lửa sáng đại dương!

CHÁU LIÊM



THƯ VỀ HÀ-NỘI

Gửi một người bạn xa xôi
THẾ VIÊN

PHƯƠNG ơi! Xa nhau một năm rồi! Nhớ lại ngày chia ly mình thấy gần quá, mới độ nào hai đứa rời tay, bằng khuâng trong ánh nắng chiều, mà nay vừa hai mùa nắng! Mới hai mùa thôi nhưng thấm thoát đã bao thay đổi: tháng chạp Huyền mất, tháng ba Phương bị nạn, và bây giờ người ta chia đôi đất nước, không biết đây đã phải là lá thư cuối cùng hay chưa?

Năm ngoái mình đi, hẹn sẽ trở về vào độ thu chín, nhưng Phương ạ, còn mong gì nữa! Cuộc đời là những biến đổi không ngừng, chúng mình biết thế nhưng làm sao được!

Phương không vào Nam, mình không ra Bắc, tất cả chỉ do hoàn cảnh và định mệnh, chúng mình đâu muốn xa nhau. Hoàn cảnh khắt khe, chúng mình chưa thắng nổi, định mệnh tàn nhẫn chúng mình chưa vượt qua.

Phương ơi! Mình nhớ Hà Nội lắm! Ngoài ấy sắp sang mùa cỏm và đang mưa ngâu đấy nhỉ? Trong này thu về hơi sớm, nắng hanh vừa ngợp quê người. Viết thư cho Phương giữa chiều hoe nắng, mình nhớ ít và nghĩ nhiều. Trước mặt mình giải nắng chớm lên, phơi màu trên mái ngói và làm sáng lóa một bức tường vôi mới quét. Nhìn màu nắng nơi đây mình thấy gần gũi và quen thuộc quá! Giá có mây quả bàng rụng ngồn ngang hay mấy hạt nhãn đen rơi lán lóc, thêm vào một tiếng gà trưa uể oải thì đây là mùa thu Hà Nội.

Trông nắng hoe vàng mới chớm, đột nhiên mình nhớ lại những ngày êm ả xóm Đoài, ngày ấy xa rồi, Phương nhỉ? Mình chỉ nhớ mang máng những buổi chiều tháng bảy, hình ảnh những ngày được mùa, hai đứa thân nhiên hò hét trong khi ở ngoài sân mấy anh nông phu đập lúa và xây rơm trong màu nắng thu êm dịu...

Có lẽ hồi ấy chúng mình còn thơ ấu quá, những thay đổi của thời tiết và những hiện tượng bên ngoài không đủ gây cho chúng mình một phản ứng trong tâm hồn. Cho tới mãi bây giờ mình mới nhận thấy một ý nghĩ đẹp trong màu nắng sang mùa, một cái gì thúc đẩy và làm xáo động tinh thần.

Phương ạ, trong đời mình đã bao lần được thấy nắng mới mùa thu, nhưng chưa lần nào cái màu nắng hanh vàng ngai ngái ấy lại đem đến cho mình một cảm giác khó tả và nao nức như lần này.

Ôn lại dĩ vãng, trong những năm qua chúng mình đã thấy, những gì đẹp đẽ, yên bình trong màu nắng ấy? Chúng mình đã thấy gì ngoài mấy đợt nắng quái chiều lệch một mái quán xiêu vẹo, len lỏi nằm trên lối đi của một xóm tre ồm ồm đầy lá khô, lạc loài vào một xưởng thợ oi bức, đầy bụi bặm? Chúng mình thấy gì nữa nếu không phải là những tia nắng gay gắt, óng ánh trên lưng những người phu mỏ mồ hôi nhễ nhại, hay chói thóp, vàng vọt trên một trận địa ngập máu xương.

Từ nơi để đó nhận nhịp tới miền đồng quê heo lánh, ở



đâu chúng mình cũng chỉ thấy nắng đẹp trong cảnh làm than thiếu thốn. Biết bao người dân lành chất phác chỉ vì lẽ sống tầm thường, phải cặm cụi làm lụng « đầu tắt mặt tối » quanh năm, qua bữa sáng lo bữa chiều, vất vả trong nắng mùa thu để quên rằng mỗi người trong bọn họ đều có sẵn một óc mỹ cảm, một niềm rung động, đấy là những quyền thiêng liêng và thực tế nhất của con người.

Đừng bảo rằng mình lần đầu tiên hồi tưởng lại những trạng huống ấy không? Mình nghĩ rằng một khi thế hệ chúng mình trưởng thành, nhất định phải có những biến cố to tát,

Qua mấy năm binh lửa, vượt mấy dịp cầu hưng vong ngày nay người ta cắt đôi đất nước. Nắng thu bùng lên đẹp đấy nhưng chưa xốt thấm thía chừng nào!

Phương ạ, nghĩ cho kỹ thì bọn mình thật những đứa « xấu số », sinh ra và lớn lên trong một phần tư thế kỷ, ở đó người ta chém giết nhiều hơn xốt thương và ộp bức nhiều hơn bình đẳng!

Tuổi đời chưa độ nửa non, bọn chúng mình đã phải chứng kiến những khổ đau, những thiên lệch, xấu xa của một xã hội chưa toàn thiện. Nhưng Phương ơi! Đừng vội nản chí! Nhớ rằng không bao giờ chúng mình bước vào ranh giới của yếm thế, yếm thế không làm gì được, người xưa gọi yếm thế là một địa ngục, chúng mình phải cố gắng tạo tác một mạch sống dạt dào! Đất Việt còn mỗ hãm miền Bắc, còn đồng lúa miền Nam, còn tài nguyên kinh tế, còn vựa thóc không cùng thì chúng mình còn chờ đợi những ngày huy hoàng thống nhất.

Không ai có quyền ngăn cấm chúng mình mơ tưởng những ngày rực rỡ của non sông, muôn người chung sức làm việc dưới một bầu trời êm đẹp, nắng mới, vừa lên... Cả một lớp sống người nỗ lực kiến thiết, lập lại cuộc sống với một nguồn thông cảm đầy yêu thương!

Phương ơi! Hãy hình dung cảnh tượng một ngày hanh nắng ở thôn quê, người ta say sưa hoạt động, những nhát cuốc bỏ mạnh vào lòng đất, đất vỡ tung lên! Ở thị thành trong các xí nghiệp, các xưởng thợ rộn vang tiếng nói cười của những người lao động, tiếng búa đánh xuống sắt thép, tiếng máy chạy hòa cùng tiếng hò reo đón tàu ở một hải cảng, những âm thanh ấy biểu hiệu cho một thế hệ tràn dâng sức sống. Thế rồi ở các ngã đường, những em bé thơ ngây, hôn hờ, tung tăng đi trong ánh nắng đầu mùa, mặt chúng sáng long lanh chứa chan niềm tin tưởng.

Chúng cười đùa rẽ về phía những nhà máy bốc khói
(đọc tiếp trang 34)

Có ai thấy chẳng trông một buổi sáng sương còn mờ cây cỏ đã có những bánh xe quay trên con đường rã đi, hướng về một chân trời đang mở rộng. Có ai mong gì giữ lại một tâm hồn đang khát ánh sáng, đối tự do. Và những bánh xe thân thiện đi qua những con đường đầy hương sắc, còn vương dư vị của đất mặn, lúa thơm.

Bánh xe nghiêng sào sạo trên cát sỏi, một ít bụi mờ lên bám vào lấy bánh xe như cổ theo đến một chân trời xa lạ. Trục xe có hơi long một chút, nhưng con đường đi đến vẫn thẳng.

Sáng ấy trời sao nhiều bướm lạ, bánh xe quay trên đường sỏi đã mà tưởng như đi giữa cát mịn đường trơn... Trên những thửa ruộng trên đường có tiếng hồ thanh thoát theo gió, bánh xe quay loang loáng trong màu hồng của bụi đường và của nắng đang tràn trên lối ra đi.

Và, cũng đã có những bánh xe trở về, đi vào trong tâm tối của lúc hoàng hôn xuống. Bánh xe cơ hồ không còn đủ sức để quay những vòng đều đặn nữa, bánh xe đi ngoằn ngoèo trên đường chiều heo hút. Mảnh trời ngoài kia đã dần dần phủ lấy bóng tối rồi, người ta không còn can đảm để nhìn lui nữa. Đường trở lại thì gần mà đường ra đi thì xa, bánh xe nghiêng trên con đường lá rụng xào xào của buổi chiều sắp tắt. Trời tối dần, và những bánh xe đã mờ dần, khuất dần, mờ dần sau màn tối của đêm xuống và sau ánh bụi đường dưới bánh xe quay.

Một phút sẽ dịch của bánh xe, những tiếng vó của đá sỏi trên đường là người ta nghe cả cõi lòng của mình đang nứt nẻ. Những chiếc khăn tay đã không thấy rồi, những bánh xe đã thân nhiên quay tròn như nghiêng nát bao tâm hồn cố giữ lại những bước đi của chuyển xe. Đó là những phút chia ly giữa người đi và kẻ ở, những niềm thương xót loang ra rộng mãi, như bóng xe đổ xuống đường một lúc một dài... gió chiều đã lên rạt rào rồi, tâm hồn yếu đuối của người ta làm sao mà giữ nổi đôi bánh xe quay...

Những chiếc khăn tay nhỏ làm sao có thể biến thành bao để cản đường của những kẻ ra đi.

Chuyển xe đã chuyển bánh rồi cũng như những giọt nước mắt đang âm ỉ trong đôi mi, và khi những bánh xe đã quay xa rồi thì giọt lệ cũng lần xuống gò má như kéo dài ra những nhớ thương, thương nhớ. Và kẻ đi tiễn còn ngậm ngùi hình dung lại những bánh xe lăn trên đường, để nặng trong tâm niềm ly biệt.

Bánh xe buồn nhất có lẽ là bánh xe chở cỗ quan tài trắng bạch ra nghĩa trang vào một chiều không nắng. Bánh xe đi như những bước chân đi vào một thế



NHỮNG BÁNH XE QUAY

giới khác, để lại niềm thống khổ cho người ở lại trần gian... Người nằm trong quan tài kia làm sao mà nghe được những tiếng của bánh xe quay đưa thi thể mình đến một nơi, để rồi vùi lấp cho bụi cát lại trở về cát bụi.

Có những người đã khỏe, nước mắt nhòe quá làm sao mà lấy lại được cả bánh xe đi, chỉ có thể làm ướt những cõi lòng

của HUY PHƯƠNG

mang đầy nhừn sốt thương. Và những điều kêu ai oán không phải là điều hành cho bánh xe quay đều về bãi tha ma mà chỉ ru lòng người đi theo trong những khối sầu u uất không nói ra được. Bánh xe vẫn quay thân nhiên quá, không biết mình

NHÀ CHIẾT TỰ HUỖNH MINH

Tác giả Quyền Đời người trong nét bút

Mà quý Ngài đã nghe danh tài đoán chữ kỳ được cả ngàn bức thư của các giới gọi về xem và khon tặng.

Dám quả quyết nói thẳng cuộc đời, sang hay hèn, thành công hay thất bại.

NHẬN TRẢ LỜI BẰNG THƠ

Dành riêng cho quý độc giả hưởng giá xem đặc biệt 50 đồng gửi bằng bưu phiếu, hoặc đủ số tem 50đ, nội trong mười ngày quý Ngài sẽ nhận được bản đoán chữ ký.

Địa chỉ: 150/9 Frère Louis—SAIGON

Chú ý cần viết chữ và cho biết Nam hay Nữ, tuổi, địa chỉ rõ rệt.

đi ngang qua những cõi lòng và đưa một người, một mảnh xác không hồn xa lắt cả những triu mến thân yêu...

Đó là những chuyển xe chở một người ra đi không bao giờ trở lại, nhưng lại có những chuyển xe không phải đưa một thi hài ra đi mà đưa một người — cũng chẳng mong gì ngày trở lại — đó là những chiếc xe hơ ngấp nghiêng quay bánh vào một buổi trời ngợp gió.

Những mảnh pháo hồng kia đã vỡ vụn ra cả rồi, lẫn với màu đất bụi, đi bẹp dưới bánh xe quay. Bánh đi như từ già thế giới của tuổi trẻ để bước đi đến một giai đoạn chính của cuộc đời, mà con người ta đã thấy đời không còn gì là thi vị nữa.

Những hoa giấy đã đầy lên cả ngõ để mừng một ngày mà người ta đầy thanh sắc và đẹp nhất của một đời người, nhưng biết đâu khi bánh xe đã quay rồi, những thanh sắc ấy đều là hư ảnh cả. Và có lẽ trong những ngày vui ấy đã có một tâm hồn tái tê — tâm hồn của kẻ ngoài cuộc — âm thầm nhìn bụi đường mờ trắng bánh xe quay.

Lại có những chuyển xe chở đầy những thân hình gầy gò ốm yếu đi về trên những nẻo đường heo hút. Có gì thấm bằng nhìn những chuyển xe đi đây, chở bao người đi xa cõi yên vui, bình lặng để đi đến một nẻo rừng xa xôi...

Những bánh xe lăn như làm cho niềm căm hờn theo thời gian đầy lên mãi. Và vào đêm không trăng, không sao ấy, có ai đã nghe gió reo vì vút quặt vào những mớ tóc rối bưng, những gò má gầy guộc, những đôi mắt quầng thâm, và cả những bàn tay khô khan kia nữa, đang cầm chặt lấy thành xe như cố níu lấy một hi vọng mà tưởng rằng sẽ vô vọng.

Vào một bình minh, có những chuyển xe từng bừng ra đi, mang mang trong gió những khúc hát yêu đời của một đoàn trai... Đất trời như mở rộng trước mắt họ, và đôi bánh xe quay nhuốm cả ánh nắng hồng.

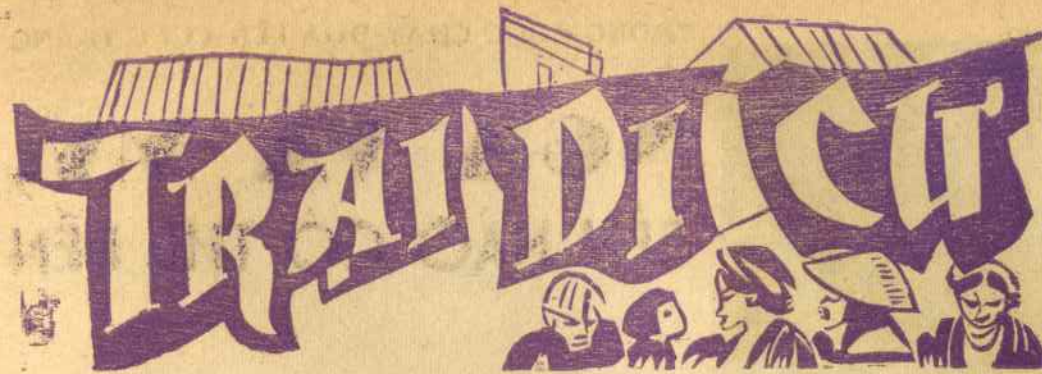
Chiều nay, một buổi chiều đầy nắng đậm và gió buồn. Nhìn những vết bánh xe in hằn trên đường nhựa tôi băng khuân không biết đó là những bánh xe đi hay bánh xe về; chuyển xe khác xa lạ của một tâm hồn hay chuyển xe chở một thi hài ra nghĩa trang nữa.

Và hoàng hôn đã chấp choàng xuống rồi không biết những bánh xe ấy có cùng đi về một nẻo đường không?

H. P.



ĐỜI MỚI số 131



★ ★ ĐIỀU TRA PHỎNG SỰ của DUY SINH ★ ★

Cứ mười phút một chiếc máy bay lại bay vút lên không, mang theo hàng mấy chục gia đình...

Hôm nay đây, dưới ánh nắng gay gắt của bầu trời miền nhiệt đới, người ta thấy hiện lên nhiều hình dáng lạ. Nhiều bộ mặt ngờ ngác, nhiều khung cảnh bi thương của những kẻ lạc loài... «đầu thai làm thế kỷ».

Xe hơi nôm chạt từng cỗ người và đồ đạc trút tất cả xuống những nơi tạm trú rồi lại ra đi để đem về suối người mới.

«Trại di cư áo tím», tức là trường nữ học Gia Long, nơi cư trú của sinh viên và công chức, tương đối sang trọng vào bậc nhất.

Một giải băng đảng ngang nấp công ghi lời chào thân ái của anh em sinh viên cùng đồng bào Nam Việt.

Trại di cư sinh viên

Ở đây là địa điểm lý tưởng nên không có vẻ hỗn tạp so rụi... từng mái tóc hồng, từng bộ quần áo còn thẳng nếp lẫn lộn cùng bao tà áo trắng, hồng, tím phớt trên nền sỏi xám, nổi bật lên trên thảm cỏ xanh. Cuộc sống có vẻ dè dặt, không náo động. Vài ba anh chụm đầu trên ghế đá nhỏ to bàn tán, một hai chị dạo vườn thì thầm nói chuyện, toán trẻ nhỏ đùa rờn cười vang. Vài lần khói xanh tuôn vương vẩn lên mái ngói xám, gia đình công chức sửa soạn bữa ăn trưa.

Men qua từng gian phòng học chứa gia đình công chức, tôi tiến đến câu lạc bộ của anh em sinh viên. Tất cả vãn vẹn một cái bàn bày nhặt bả, «Việt Nam presse», ít tài liệu chánh trị.

Hai manh giấy chưa khô nét mực, ghi chương trình hoạt động của tiểu ban báo chí:

— Sinh viên có khác. Chưa có chỗ ở nơi ăn chắc chắn mà văn nghệ thì đã có ngay rồi.

ĐỜI MỚI số 131

Xem như trong giấy thì anh em muốn mở một cơ quan ngôn luận hầu nâng cao đời sống tinh thần, xúc tiến công việc văn hóa, gây tình thân đoàn kết giữa Nam Bắc và nội bộ, biểu dương khả năng văn nghệ để góp phần xây dựng chung. Gây tình thông cảm giữa các con người văn nghệ sĩ.

Một tờ «Lửa Việt» nội san, nghị luận, sáng tác, thông tin (quay Ronéo) phát không cho anh em, có tính cách thường xuyên một tháng hai kỳ, ra vào ngày 1 và 15. Số đầu vào ngày 1/9.

Một tờ «Lửa Việt» đặc san, nghị luận, khảo cứu, sáng tác, thông tin. Ấn loát bán lấy tiền ở trong cũng như ngoài. Có tính cách bất thường. Số đầu ra vào dịp khai trường 15-9-54.

Đặc san dày chừng 100 trang, hai cột, khổ 20x30. Bia dây có hình màu.

Đề tài đặt ra cho anh em viết gồm những vấn đề:

— Liên quan tới việc sinh viên đi cư.

— Cuộc sống hiện tại.

— Thống nhất Nam Bắc.

Nội dung cần lành mạnh, thực tiễn tiến bộ.

Xem qua chương trình làm việc tôi nảy ra ý muốn gặp tiểu ban báo chí để hỏi rõ hơn về sinh hoạt văn nghệ của anh em.



Gia đình các sinh viên Bắc Việt tân cư hiện trú tại trường Trung học Gialong (Saigon)

Giường màn, đồ đạc ngồn ngồn, mỗi chiếc giường sắt chứa vừa một cặp vợ chồng son; có chị đang là quần áo, có chị đang sửa soạn hòm xiềng, nhiều anh nằm ngời đọc sách hoặc họp nhau bàn chuyện phiếm.

Qua vài lời tự giới thiệu, ba anh trong tiểu ban báo chí tiếp tôi ngay bên lề giường. Anh H. có mái tóc hồng rất nghệ sĩ, nụ cười luôn luôn điểm trên môi, chậm rãi trình bày cùng tôi về thành phần sinh viên

cư trú tại đây:

— Có hai thành phần:

1) Sinh viên độc thân: chiếm tất cả các phòng, trừ phòng D này.

2) Sinh viên có gia đình (gồm 24 gia đình tất cả).

— Anh có thể cho chúng tôi biết về sinh hoạt hàng ngày của anh em ra sao không?

Vấn một giọng nói nhanh nhẹn, minh bạch, anh đáp:

— Đại khái là 6 giờ dậy thể dục.

7 giờ đến 8 giờ ăn sáng, tắm rửa.

8 giờ đến 12 giờ ra phố mua bán những đồ dùng cần thiết. Vào thư viện hoặc khảo sát tình hình sinh hoạt của dân chúng. Ai không ra phố thì ở nhà đọc sách, viết thư. Bàn luận về thời sự.

12 giờ đến 13 giờ ăn.

13 giờ đến 15 giờ nghỉ trưa.

15 giờ đến 18 giờ làm việc riêng.

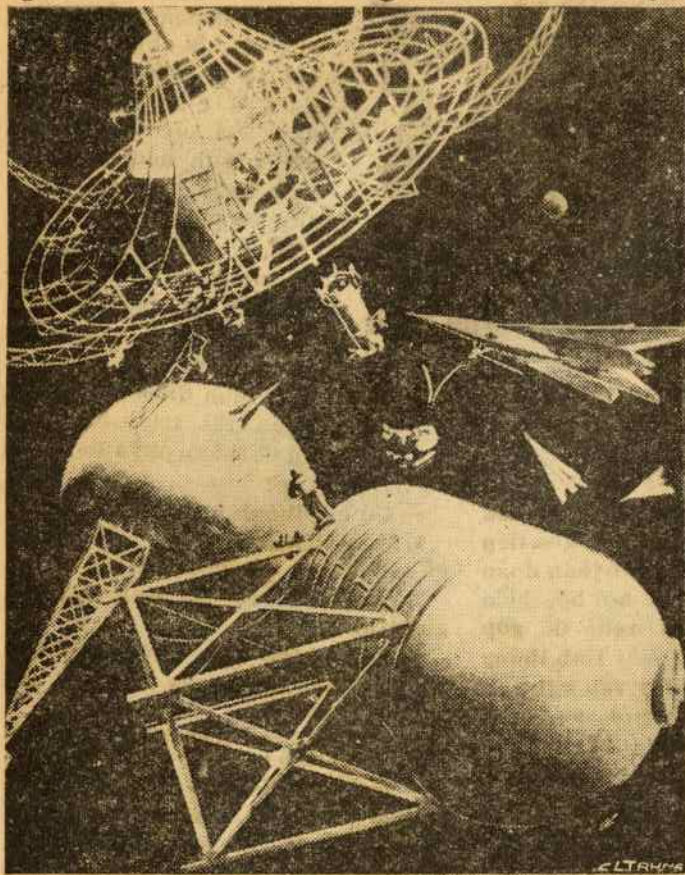
18 giờ đến 21 giờ ăn, ra phố hoặc đi ngủ.

Văn nghệ làm việc không có thời giờ nhất định. Chúng tôi đã họp hai tối để tổ chức ủy ban văn nghệ chương trình hoạt động báo chí. Tổ chức thành bốn tiểu ban:

1) Tiểu ban báo chí

2) Tiểu ban thuyết trình và phát thanh.

(xem tiếp trang 39)



Đây là dự định của hai nhà bác học Ross và Smith. Những máy móc sẽ hoạt động trong hư không nhờ ở những bộ máy phản lực.

Lên viếng thế giới chỉ Hăng không còn là một chuyện ảo tưởng như Jules Verne hay nhiều thi sĩ khác nghĩ nữa. Đồi Mới số 130 đã cho lược đăng tóm tắt bài của Alexandre Ananoff đề cập đến việc lên Cung Trăng. Dưới đây viết theo tài liệu của Charles Dauzats đăng trong tạp chí «Noir et Blanc», xin hiến bạn đọc những điều mới lạ về cuộc chạy đua của hai cường quốc Nga Mỹ trong ý định mở cuộc xâm lăng thế giới trên đầu chúng ta. Hiện nay trên «chiến tranh xâm lăng» ấy đang được sửa soạn và cũng đã bắt đầu bằng nổ lè té những «trận đánh dò dẫm». Mỹ hoặc Nga, bên nào sẽ đạt đến đích trước nhất? Chỉ có thời gian mới trả lời câu hỏi ấy cho chúng ta được. — G. T.

CUỘC chiến tranh kỳ lạ của thế kỷ 20 hiện đang được tổ chức khắp 4 góc trời thế giới. Wells, Verne cũng không ngờ đến! Không ai còn nghĩ ngờ rằng cuộc chiến tranh ấy sẽ bùng nổ trong 10 năm tới mà ngay từ bây giờ những cuộc sửa soạn trong bước đầu cũng đã khoắc nhiều cảnh kỳ lạ vượt hẳn ngoài óc tưởng của mấy nhà văn đã từng bàn đến chuyện lên xâm lăng cái thế giới trên đầu chúng ta. Cuộc chiến tranh này tiến đến việc giành giật vũ trụ và đi đến việc kiến thiết các đảo của vũ trụ.

TRONG CUỘC CHẠY ĐUA LÊN CUNG TRĂNG

NGA VÀ MỸ, BÊN NÀO CÓ THỂ ĐẾN

Đông và tây hiện đang tìm cách củng cố vị trí của mình. Tờ báo của Hồng quân Nga số «Ngôi sao đỏ» vừa rồi có viết: «Khoa học đã đến thời kỳ có thể đưa một cái máy vượt từng tỉnh khi đề lên mặt trăng và dựng quanh trái đất một hộ tinh giả».

Cũng vào thời gian ấy, các bác học Tây phương hội họp ở Innsbruck, nhân dịp

cuộc hội nghị bàn luận về việc giao thông giữa các quả tinh cầu đã quyết rằng: Họ cũng sắp sửa tấn công cung trăng. Các bản tính toán đã hoàn thành và các hỏa tiễn đã có thể bắt đầu cho phóng lên thượng tầng không khí.

Một cuộc mạo hiểm từ biên giới mơ mộng đã bước qua biên giới thực tế. Nhưng trong việc chạy đua tới mặt trăng, hành tinh Mars hay Venus, ai sẽ là người đến trước? Cả hai bên đã đề lộ ra nhiều tin bí mật. Con người nghĩ rằng cả Nga Xô và Mỹ từ nay sẽ có những may mắn như nhau để dựng lên đầu chúng ta một hộ tinh giả. Theo các nhà chuyên môn nghĩ thì một vật

được tung lên không, với một sức đẩy đủ, vượt lên đến 350 cây số độ cao, có thể thoát được sự hấp dẫn của Trái đất, bay lượn trong vài ngày rồi lại rơi xuống quả đất, bị hao mòn trong lúc rơi xuống cũng giống như một khi tượng vậy. Đây không phải chỉ là một sự chà xát thường thường đâu! Theo kết quả những thí nghiệm đã thả tháp trong mấy năm nay thì việc đặt chân lên một «đảo của không gian» có thể thực hành được nếu những hỏa tiễn có một sức nhanh tương đối.

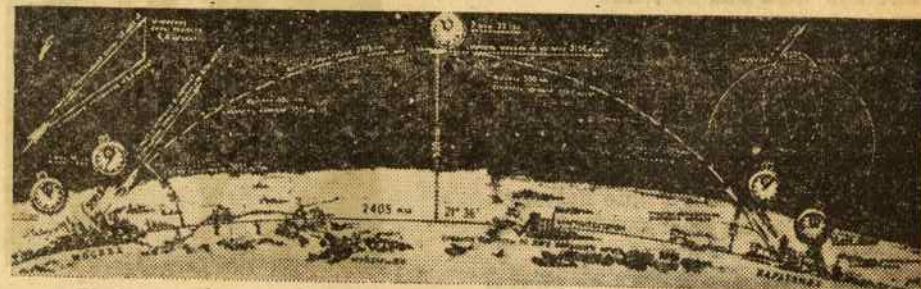
Và những hỏa tiễn ấy đã có một hỏa tiễn mệnh danh Wac Corporal đã vượt qua 350 cây số. Hỏa tiễn này được phóng lên ở White Sand vào năm 1949, lên cao đến 302 cây số với sức lạnh là 8.000 cây số trong một giờ. Từ đó, người ta đang lo sáng chế thêm.

Nga Xô tuyên bố: «Chúng ta phải thắng kỷ lục của Mỹ».

Và hình như ngày nay nhờ cái máy hỏa tiễn «kiểu 103», mạnh đến 2 triệu mã lực tạo nên một sức đẩy bằng 73 «turboréacteurs» nên các kỹ sư Nga có thể thắng được cuộc?

Từ 3 đến 6 «máy 103», sức nặng không đến quá hai chiếc xe hơi cho phép Nga đưa lên độ cao 320 cây số một khối chừng 1000 ki lô, nghĩa là có thể đặt trong lớp khí ê-te những vật liệu cần thiết để tạo lên một mặt trăng nhân tạo.

Mỹ đã biết rõ chuyện khi các nhà chuyên môn Mỹ thấy lượn trên trời một khối như họ đã nghĩ. Có sự



Cuộc «xâm lăng» các đảo vũ trụ đã khởi sự. Tài liệu trên đây là của Nga tỏ rằng những hỏa tiễn mới của Nga đã vượt đến độ cao 539 cây số.

xao xuyên trong dân chúng, nên bác sĩ Lincoln La Paz (giám đốc viện nghiên cứu các vật ngoài đất ở trường đại học Mexico) muốn chấm dứt sự hốt hoảng ấy, cho hoàn thành công khai hai vật và theo như một vài người

Singer nghĩ lời. Họ muốn thật sự có một cái đảo ở giữa hành tinh, một trạm đường ở ngoài khí

ĐÍCH TRƯỚC NHẤT?

SU TẦM CỦA GIANG TÂN

tả, giống như hai hộ tinh làm sẵn, nhưng sự thật đó là hai khi tượng quay quanh quả đất với khoảng cách 950 cây số.

Nhân dịp báo động này, người ta sợ nhớ lời của giám đốc sở hàng không Bắc Mỹ, George Sutton, trong tháng 5 năm ngoái, đã tuyên bố: «Mỹ phải cần kíp đi trước Nga, phóng lên trước họ một hộ tinh, giá trị quân sự có lẽ sẽ không chắc chắn nhưng hậu quả chính trị và tinh thần sẽ có hiệu lực».

Người ta cũng nhớ đến dự định của giáo sư Singer ở trường đại học Maryland bàn đến việc đẩy lên 304 cây số trên không một hình cầu 50 ki lô, đẩy nhốt những máy móc khác, hộ tinh nhân tạo quay quanh quả đất của chúng ta trong 90 phút và truyền những luồng sóng điện ngắn ra những phi cơ cho biết rõ những chỉ dẫn chắc chắn mà chúng ta còn thiếu sót về tia xạ vũ trụ và tử ngoại cùng ảnh hưởng những tia xạ ấy trên cơ thể của chúng ta.

Hình cầu quay trong nhiều ngày, mất dần sức nhanh bị hao mòn lúc đã rơi xuống quả địa cầu.

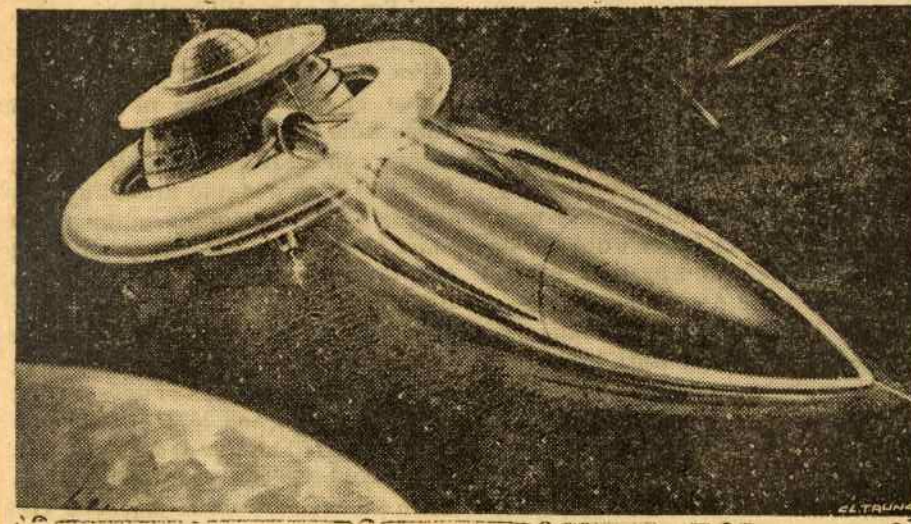
Hiện nay hàng ngàn người muốn có hình cầu hơn hình cầu của giáo sư

quyền, trên những con đường đi Mặt trăng, hành tinh Mars hay Venus, đến ngưỡng cửa của vô biên, hư không hay bóng tối. Đảo ấy có thể có được không?

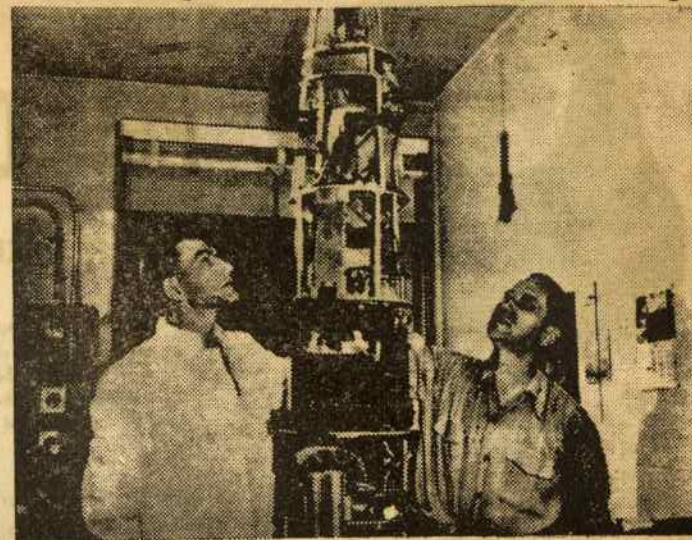
Năm 1947, những nhà bác học Pháp trả lời là có và ý kiến họ hiện nay được cả Mỹ lẫn Nga chứng nhận.

Bàn về việc trừ căn lực của không khí, Sternfeld, tác giả cuốn «Bay lên vũ trụ» thì hình hộ tinh được chọn lựa không cần theo thứ tự của khí động học cũng được.

Mỹ đã đi đến chỉ dẫn rõ ràng. Nhờ ó. W. Von Braun, người đã sáng chế ra bom V2, và hiện trông coi một ngành quan trọng trong bộ Quốc phòng, từ nay không ai lạ gì về những chi tiết về việc tạo một căn cứ di lại giữa các hành tinh. Căn cứ ấy có 20 bộ phận độc lập, toàn bằng ny lông và chất dẻo, tự quay, cứ mỗi vòng trong 22 giây để cho hành khách chịu đựng được với trọng lực nhân tạo.



Nga dự tính thiết lập «đảo» của họ cách mặt đất 1.720 cây số. Và ở đây, họ sẽ phóng hỏa tiễn đi viếng mặt trăng, hành tinh Mars, và các hành tinh khác.



Hỏa tiễn này của Mỹ đã vượt đến 432 cây số. Chú ý, con khi trên đây là «hành khách» duy nhất đã trở về mặt đất và vẫn «khỏe mạnh».

Căn cứ đó sẽ phát ra nhiều bộ phận do những hỏa tiễn ba tầng phóng lên độ cao 1720 cây số. Hỏa tiễn mỗi lần đi chỉ mất 56 phút.

Cứ mỗi bộ phận rơi vào khí ê-te là thành một hộ tinh rồi.

Các nhà bác học trú danh thế giới ngày nay đều đồng thanh tuyên bố ba sự thật sau đây:

1) Tạo lên một cái đảo giữa vũ trụ có thể thực hành được, đảo ấy là của Nga hay của Mỹ.

Theo dự định của hai nhà bác học Ross và Smith, hộ tinh đó có thể giống hình một cái muỗng, đường kính chừng 60 thước, tự quay quanh đảo trong 7 giây làm cho 24 hành khách có đủ những điều kiện để sống. Hay hình thù của đảo sẽ là một cái buồng chứa không khí lơ lửng giữa khoảng hư không theo như chương trình của W. Von Braun hiện ở Mỹ hay cũng như ý kiến của Helonauth Groettrup hiện «tạm trú» ở Nga.

2) Ngày nay việc chế tạo đang tiến hành 3) Những kẻ sáng chế biết rằng lúc phóng hỏa tiễn lên được sẽ đem lại cho họ nhiều sự ngạc nhiên, làm cho họ sẽ trở thành những anh hùng mạo hiểm nổi danh nhất kể từ những cuộc mạo hiểm của nhân loại từ xưa đến nay.

Những anh hùng hay những kẻ chết? Đến đây là câu hỏi cuối cùng được đặt ra.

(đọc tiếp trang 34)

GIANG TÂN



EM CÓ NHỚ CHĂNG ?

của EARL REED SILVERS ★ DƯƠNG THỊ HẠNH lược dịch

Kỳ này, Đới Mới xin giới thiệu cùng các bạn nhà văn Mỹ Earl Reed Silvers trong một đoạn văn chứa chan tình cảm của tác giả: « Em có nhớ chăng », do ngòi bút linh động của bạn Dương Thị Hạnh viết lại bằng tiếng Việt qua bản Pháp văn: « Te souviens-tu ma chérie ? ». E.R. Silvers là tác giả nhiều tác phẩm đã nổi tiếng, có dịp, chúng tôi xin nhắc lại kỹ càng hơn để các bạn biết rõ thêm về một văn hào ngoại quốc — L.T.S.

EM ƠI! em có nhớ chăng, ngôi trường Trung học Oakwood mà chúng ta cùng học chung nhau vào năm 1911? Em có nhớ chăng căn phòng thí nghiệm mà chúng ta chao đầu vào nhau để thí nghiệm hóa học cứ bị hồng luôn, nhưng cũng từ ngày ấy chúng ta bắt đầu mến nhau. Gia đình em từ đầu đến lập nghiệp tại tỉnh thành. Anh được biết Ba em là một nhà doanh thương và ông luôn bù đầu vì công cuộc làm ăn. Ba anh đã lìa đời từ lúc anh hãy còn thơ bé. Anh ở với mẹ anh trong một ngôi nhà ngấn hai tại đường Hancock của xóm bình dân. Hai mẹ con ở một gian còn một gian cho mướn mỗi tháng được ba chục đồng đô la. Mẹ anh làm nghề may thuê may áo dài cho các bà giàu sang ở tỉnh. Ở vậy lo làm nuôi cho con ăn học, hãnh diện với hạnh kiểm của mình, người đi lúc nào đầu cũng ngược thẳng. Nhưng nào em có hiểu cho như thế. Em chỉ biết có điều, anh là con của một người đàn bà thợ may góa bụa.

Trong thời ấy, anh được gia nhập vào câu lạc bộ của các bạn ở Đại lộ Franklin vì anh là Jimmy-Fiske, thủ lĩnh hội bóng bàn và là trưởng đoàn của các anh lớn. Khi anh cho mẹ anh biết là em đã chọn anh đưa em đi dự hội khiêu vũ ở trường, đôi mắt mệt nhọc của người thoáng hiện một vẻ buồn chốc lát. Người nghĩ rằng anh không nghĩ gì hơn là em, nhưng người thừa biết có một chiếc hồ chia rẽ Đại lộ Franklin với con đường Hancock. Tuy nhiên, cũng không nói gì đến vấn đề ấy cả. Người chỉ ngược nhìn anh, cất giọng buồn buồn:

— Mẹ tiếc là không có bộ đồ xanh cho con mặc trong ngày ấy.

— Màu xám vừa mới mua ở tiệm may cũng được rồi mẹ ạ!

Anh mạnh bạo thừa với người.

Khi anh đến tìm em để đưa em đi dạo phố, em mặc chiếc áo dài mới

tinh hảo. Chiếc áo màu biển đã làm nổi bật làn da trắng mịn hồng của em. Trên vai, em còn choàng thêm chiếc khăn tuyn. Anh trông em đẹp như đóa hoa hồng về đêm. Trên mái tóc em óng ánh những sợi tơ vàng. Em dừng lại ở bậc thang chót chằm chú nhìn anh nhưng không nhận thấy bộ đồ nghèo khổ của anh. Không cần nghĩ ngợi, em cũng nhận thấy trong đôi mắt anh lúc ấy cái nhìn mà con người chỉ dành riêng cho những giờ phút thiêng liêng nhất trong đời.

Giữa lúc ấy, mẹ em đi vào. Bà nhìn chúng ta, không phải đúng là bà không tán thành, mà là cả một lòng đại lượng. Trông thái độ của Bà đối với anh có cái gì khác hơn khi Bà đối với các bạn khác của em.

Chúng ta cùng đề nghị đi bách bộ. Anh xách chiếc bọc nhưng đứng đôi giây khiêu vũ của em. Chúng ta chậm rãi đi bên nhau trên đại lộ Franklin. Đường lúc ấy rất ít xe, em có nhớ không? vì chỗ chứa xe không có. Những thảm cỏ xanh mướt tràn lan trước những ngôi nhà có hàng ba rộng trông mượt như nhung.

Ngày mai em phải lên đường đi Maine nghỉ hè. Sang thu, em lại phải vào trường Đại học. Anh không còn dịp nào để được gặp em ngoài những kỳ bãi trường ngắn ngủi. Chúng ta rời nhà hát, sánh vai nhau đi hút ngọn sóng. Chúng ta chỉ còn được tự do bên nhau một khắc nữa thôi, vì mọi người đều phải đáp chuyến xe điện chín giờ rưỡi để kịp vào thành. Còn có mười lăm phút, mười lăm phút mà anh mong sao cho nó dài bằng cả một mùa hè.

— Ngày mai, vào giờ này, em sẽ ở trên toa xe lửa, anh nói.

— Em chỉ thích được ở lại đây với anh.

— Anh sẽ bắt tay vào việc tuần lễ tới. Ở ngành điện học lúc đầu không

có giá trị gì, nhưng sẽ có nhiều khả quan ở tương lai. Anh tin rằng anh sẽ thành công; anh phải thành công mới được!

— Thì hẳn rồi, em cũng tin chắc thế nào anh cũng thu hoạch kết quả.

Đi sát vào anh, em đối lời em ái:

— Jim, em muốn anh đến dự cuộc khiêu vũ với bọn sinh viên năm thứ nhứt ở trường Đại học của em vào năm tới. Anh sẽ đến nghe không?

— Vâng, anh sẽ đến.

Mặt nhìn mặt, tay trong tay, chúng ta cùng lặng nhìn nhau qua vài phút. Đoạn em rút tay lại, ôm chầm lấy anh, ngửa mặt nhìn lên những vì sao nhấp nháy, sông Ngân Hà uốn khúc tỏa ra thứ ánh sáng bàng bạc xuống vũ trụ bao la. Đôi môi em, đôi môi hồng thắm mà anh chưa bao giờ chạm tới, lướt nhẹ lên má anh. Anh cảm thấy như mấy vì tinh tú đến gần với chúng ta và bao phủ lấy hai linh hồn trong sạch.

Em thủ thủ vào tai anh:

— Em sẽ nhớ cái kỷ niệm hôm nay, anh yêu của em.

Em có còn nhớ thế không? Bao nhiêu chuyện đã qua từ sau buổi chiều hôm ấy. Oakwood đã thay đổi. Không còn đường xe điện nữa. Những thảm cỏ xanh ở đại lộ Franklin đã bị những lối đi lát sỏi vào những nhà chứa tời tàn lụi dần dần đi rồi. Tiếng kèn xe, tiếng động cơ nổ làm não động cả cái tĩnh mịch của đêm khuya. Ngôi trường thân yêu của chúng ta nay đã phủ lên lớp rêu xanh, vắng vẻ, điêu tàn, đối diện với ngôi trường mới dựng lên tráng lệ, trông mới tử tế hơn và thắm khỏa làm sao. Đám thanh niên họ không còn vận thứ áo quần đánh dấu cho sự mềm mại của vóc mình và đôi vai rộng, mà nay họ chỉ dùng cái lối phục sức nhũn nhặn và lụng thụng theo thời thế.

Mấy cô nữ sinh không còn đợi bọn thanh niên đến tìm đưa các cô đi khiêu vũ ở trường nữa. Các cô chạy tung tăng ra mé lộ, nơi đây các cậu thanh niên khoe khoang trong những chiếc xe mui trần, đón các cô với dáng điệu kiêu sức, ngạo mạn.

— Cuối hè em báo tin cho anh biết là mẹ em không muốn chúng ta viết thư thường cho nhau nữa. Thế rồi, mỗi tuần anh chỉ gửi cho em có hai cái thư.

— Anh không kiếm được nhiều tiền, nhưng cái ngành anh chọn rất có tương lai. Người ta thảo luận nhiều áp dụng tối tân về điện khí. Người ta còn nói tới truyền nhạc ra không gian. Anh thấy việc làm thật kỳ diệu, và anh phải thật vất vả trong khi luôn tưởng nhớ đến em.

Đến một ngày nọ, em cho anh biết, cô em gái em, vì sự vô tình thường hay ác nghiệt của contré, đã mách với ba em là em phải lòng anh. Suốt ngày em cứ mơ tưởng thần thờ, có nhiều khi em từ chối không chịu đi tắm, lấy cớ là đang bận viết một lá thư. Tuần lễ sau, anh bắt đầu đếm số ngày chúng ta còn phải xa nhau khi em báo tin cho anh biết là em không trở lại. Gia đình em nhất định gửi em thẳng vào Đại học.

Ở đây, anh viết cho em mỗi ngày, nhưng thư hồi âm rất thưa thớt. Anh chỉ còn có mỗi hy vọng tuyệt cùng là buổi khiêu vũ ở trường Đại học.

Anh tin chắc mẹ em sẽ phản kháng ngay nếu người biết được là em đã mời anh, nhưng em đã hứa hẳn rồi. Mà điều chắc chắn là anh sẽ đến đấy. Trong dịp ấy, anh sắm nguyên bộ «côm lê». Nó không được keng lắm, nhưng anh không trăn trở cái tốt hơn. Và anh mướn luôn chiếc áo «xi-mau kinh».

Chúng ta tính toán với nhau bằng thơ. Ngày thứ sáu hôm đó anh đi chuyến xe lửa bốn giờ, đến nơi sáu giờ. Anh thuê một căn phòng ở khách sạn. Thay đồ xong đi tìm em vào giờ ăn tối. Sau cuộc khiêu vũ, rồi anh đáp xe lửa trở về Nữu Ước, chủ anh cần anh ngày thứ bảy.

Chuyến đi ấy anh lấy xe toa thường vì không đủ sức đi toa thượng hạng. Khách sạn cho thuê đắt quá, anh đi kiếm căn phòng có đủ đồ đạc.

Nơi nhà trọ của sinh viên đại học, em giới thiệu anh cho các bạn em, nhưng anh lúng túng chẳng biết nói câu gì với các cô ấy cả. Ngồi cạnh anh, em nói rất ít. Anh biết rõ chiếc

xi-mau kinh của anh đã trái mùa. Đôi giày đen chạy giày sấm không thích hợp với bộ lễ phục của anh. Anh hết sức khổ sở trong buổi ăn hôm ấy. Ăn xong, các cô lên lầu lấy măng tó, trong lúc các bạn trẻ xóc lại áo ba-dờ-xuy và mang găng tay trắng vào.

Chiếc áo ba-dờ-xuy màu nâu có sọc vuông của anh trông chường mắt lạ thường.

Em xuống sau hết. Dấu mình trong chiếc măng tó trắng viền bạc, anh trông em đẹp hơn bao giờ hết.

— Chắc các chị ấy đi xe tắc xi, em nói với anh, nhưng em thích đi bộ hơn, nếu anh cùng đồng ý.

Cố nhiên anh cũng phải nghĩ đến điều khiển một chiếc tắc xi, nhưng không ai nói gì tới anh hết.

Trường thế dự, nơi mở cuộc khiêu vũ chỉ cách vài dặm. Chúng ta đi dưới ánh trăng, tay em luôn trong cánh tay anh. Anh nhận thấy tất cả các cô gái đều có gấn bông trên áo cánh. Lẽ ra anh cũng phải tặng hoa em như thế, nhưng nào anh có biết. Anh nói vào tai em:

— Anh rất buồn khi trông thấy em không có hoa như các cô ấy.

— Ô! Jim, bông hoa không có gì cần thiết. Em...

Thế rồi, em ép đầu em vào ngực anh. Anh siết chặt em vào người anh trong một chốc. Hình như lúc ấy bắt đầu màn cuộc khiêu vũ. Thế mà anh được thành công trong giờ chót. Anh kiếm điều gọi chuyện với các bạn em, học hỏi họ về danh từ chuyên khoa. Nếu anh bị bế tắc, không phải vì sức học, mà tại anh hoàn toàn không biết gì đến những vấn đề họ đem ra bàn cãi như: Đại học, hội họp sinh viên, sân khấu v.v...

Sau buổi khiêu vũ, em nghĩ ý muốn tiễn anh ra ga. Trên đoạn đường

ngắn ngủi, không muốn dấu em điều gì, anh thú thật với em là đã mướn căn phòng có đủ đồ đạc thay vì ở khách sạn, chiếc áo xi-mau kinh cũng là của mướn và tất cả...

Khi anh dứt câu, em chỉ thốt:

— Ô! Jim, em không mong gì hơn là anh được hoàn toàn vui vẻ buổi này, nhưng em thấy hình như anh không được vui trọn.

— Đúng vậy, anh trả lời em, anh không còn bao giờ trở lại đây nữa. Anh cảm thấy mình lạc lõng quá.

Ngọn đèn pha nơi đầu xe lửa ném dài trên đường sắt một vệt ánh sáng báo hiệu giờ xe sắp rời bến. Anh đặt tay lên vai em, khẽ rí:

— Nếu sau này, ngày nào em nhớ đến anh, em hãy hồi tưởng lại mỗi tình của anh đối với em tha thiết là bao!

Em nhắm mắt lại ngả người vào anh:

— Ô, Jim, anh đừng nói thế.

Anh hiểu em không muốn gì hơn là anh tự thú tình yêu của anh đối với em. Chúng ta chỉ còn ở bên nhau một vài phút ngắn ngủi nữa thôi, anh mở rộng hai cánh tay ra để đón lấy thân mình em siết chặt vào lòng. Lúc anh hôn em, em ngược nhìn anh cười qua màn lệ:

— Tạm biệt anh yêu quý của em.

Chúa nhật anh biên cho em một bức thư đầy những nỗi lòng chất chứa, cảm ơn em đã mời anh dự cuộc khiêu vũ, giảng giải cho em an lòng là anh hiểu lắm vì sao em không có thời giờ biên thư cho anh. Suốt tuần, anh mong thư phúc đáp của em, nhưng vẫn không thấy. Bao nhiêu tuần trôi qua, anh không nhận được gì của em hơn là ngôi đền lại những kỷ niệm đắm thắm của chúng ta.

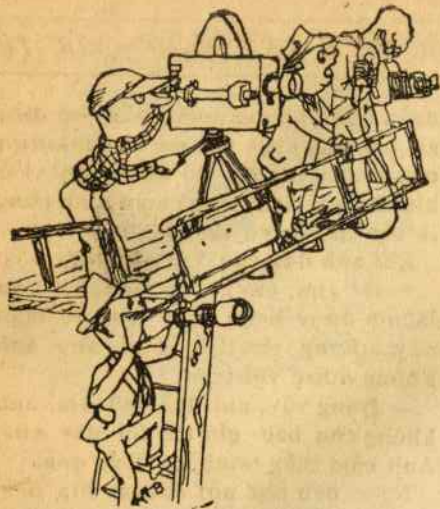
(xem tiếp trang 32)

141, Đường Thái-lập-Thành (Chợđũi) Saigon

Bác sĩ HỒ-TRUNG-DUNG

Bệnh đàn bà và con nít
Chuyên trị: Thăm thai, Dưỡng thai
Hộ sinh

Khán bệnh: Chiều từ 4 đến 7 giờ



ĐƯA BÉ LẠC LÔNG

(LE FILS DE PERSONNE)

bài của DUY MỸ

— Tôi trình bày sơ sách.
— Ông có cần gì tôi không?
— Không?

Guido đẩy cửa vào phòng, giọng niềm nở:

— Mẹ ạ, con mới nhận được giấy thép của anh bạn ở Luân Đôn.

— Con ngoan của mẹ. Công việc thường chứ. Mà này, sao con không nghĩ gì đến « tương lai » của cả thể!

— Con đã nói là con chưa muốn lập gia đình, con đã nhắc lại hàng trăm lần câu nói này cùng mẹ mà!

— Không, đây mẹ có ý nói là con không nghĩ đến chuyện sang Luân Đôn để kinh doanh, ở đây có nhiều vật liệu chuyên môn luôn tiện thương thuyết cho mẹ một vài việc cần.

— Ồ, thế thì còn gì bằng. Con lại cứ tưởng...

— Mẹ sẽ cho con đầy đủ tiền để tiêu pha trong thời gian ở ngoại quốc.

— Hay lắm. Con sẽ đi.

— Nhưng con định cuộc hành trình vào ngày nào đấy? Càng sớm càng hay con ạ.

— Chỉ ngày mai là con có thể đi được rồi.

Nụ cười thỏa mãn nở trên cặp môi răn reo của người mẹ quá thương con.

Đêm khuya, gió lộng, thời tiết tã mải tóc bông của Louisa, nàng vội vã buộc con chó rồi chạy như bay xuống sân... Guido đã chực sẵn đấy tự bao giờ.

— Anh sắp sửa phải đi xa.
— Anh đi đâu?
— Đi Luân Đôn.
— Anh đi bao giờ về.
— Anh cũng chưa biết... nhưng anh cam đoan khi trở về sẽ xây đắp hạnh phúc cùng em... Em có tin ở anh không?

Louisa gật đầu, mắt hoeo lệ...

— Thế nào? Việc con tôi và người con gái ấy ra sao?

— Thưa bà công tước, tôi vẫn thấy họ ân ái với nhau luôn, vừa rồi đây tự nhiên... công tử đẹp trai... cô ta xinh như mộng, vậy là...

— Không thể thế được. Đây là một điều phạm đến danh dự. Tôi biết con tôi rồi!

— Vậy làm thế nào được thưa bà?

— Tôi cũng chưa biết nữa.

— Nhưng, anh hứa giữ kín chứ?

Anselmo trả lời bằng cặp mắt đưa ngang rồi ra khỏi phòng. Guido lững lững tiến tới:

— Anh vào đây làm gì?

— Tôi cũng chưa biết nữa.

— Nhưng, anh hứa giữ kín chứ?

Anselmo trả lời bằng cặp mắt đưa ngang rồi ra khỏi phòng. Guido lững lững tiến tới:

— Anh vào đây làm gì?

Gió thổi thốc tháo, Anselmo lần đến nấp trại. Nghe tiếng gõ cửa Louisa chạy vội từ trên lầu xuống mở cửa.

— Hãy đón cửa lại trời giông. Ngồi xuống đây.

— Đêm khuya, ông có việc gì cần?...
— Sao cô cứ chịu khó sống mãi ở nấp nhà tốt tàn mảy?

— Đó là ý thích của tôi.

— Cô có muốn được sống ở một căn nhà đẹp đẽ, ấm cúng, sinh hoạt dễ dãi hơn chăng?

— Được như vậy thì còn gì bằng, nhưng...

Anselmo từ từ đứng dậy, tiến gần lại:

— Cô sẽ đến ở với tôi. Hai đứa chúng mình sẽ...

— Không! không! Đừng nói sàm bậy.

Louisa hét lên nàng gục xuống bàn, nước mắt.

— Cô muốn làm nữ chủ ở xưởng này chăng? Chớ có mơ mộng. Cô lắm rồi. Người mà cô đang yêu không bao giờ trở về nữa. Ông ta đã cưới một cô gái con một nhà triệu phú ở bên kia trời...

— Không phải thế! không phải...
— Louisa khóc rưng rức... Anselmo chậm rãi tiến lại, vực cả khuôn mặt nức nức đầy lông lá vào gáy Louisa, nàng vùng dậy, và vụt chạy.

— Nếu tôi biết là ông về, tôi sẽ cho mang xe ra tận « ga » đón.

— Không sao. Mẹ tôi có trên nhà đấy chứ?

— Thưa công tử, nữ công tước có nhà. Tôi nghe đâu như vừa có một tai nạn.

Guido chạy vút lên lầu... cửa mở... gian phòng lặng lẽ... Carani ngồi chờ trên ghế bành... Anselmo nắm tay đứng lì ở cửa sổ.

— Con mới về, mong mẹ thứ lỗi về việc không đánh điện tin trước.

— Con quý của mẹ, không hề gì.

— Con nghe nói mới xảy ra một tai nạn.

Lời nói như rót vào chồn không

Phỏng theo tác phẩm của hai văn hào trứ danh R. VINCI và U. SALVONI

người, tất cả đều lặng lẽ.

— Tôi muốn mọi người trả lời câu hỏi này.

Guido rít lên, mắt đăm về cầm hờn rồi từ ghế bành ra mé cửa, Anselmo quay lại, run rẩy:

— Louisa...
— Francesco muốn vào nói về chuyện Louisa.

Francesco lững lững tiến vào;

— Đây là di tích của Louisa. Chúng tôi đã đi lùng suốt buổi sớm mà không thấy. Cô ta đã lan xuống một vực nguy hiểm nhất.

Mắt Guido xám ngắt, chàng run run đỡ lấy manh áo choàng đen, mân mê trong tay như cố tìm kiếm một hình ảnh...

Anselmo vỗ vệt.

— Tại sao lại xảy ra chuyện lạ như vậy?

Francesco la lớn:

— Tất cả tại đây. Đây đã gạ gẫm, mây đã hiệp đáp, mây đã làm cho Louisa...

Guido bật người tên như một cái lò xo, túm lấy ngực áo tên cai.

— Tại sao lại thế? Mày phải nói rõ.

Carani nhẩy choàng ra gỡ tay, Guido quay lại phía Francesco:

— Anh hãy cố đi tìm... tìm nhiều thêm nữa.

Anselmo, Francesco cùng tên hầu buông ra khỏi phòng Guido mặt lạnh lùng:

— Giờ đây con đã biết rõ. Bao nhiêu thư từ mẹ đã giữ lại hết.

— Phải, tôi đã làm những công việc đó. Tôi làm tròn bổn phận người mẹ.

— Bổn phận thiếu hụt hết thì vị của đời con. Thôi, mẹ đừng để con phải nói những điều mà đưa con không có quyền nói.

Cánh cửa đóng ập, Carani rên rỉ:

— Guido... Guido...

— Tôi không bao giờ muốn trở lại nữa. Tôi muốn rằng mọi người coi như tôi đã mất tích rồi. Mà tôi có mang.

— Cô nên trở về nói rõ sự thật, chắc chẳng bao giờ bà ta nở nhếch tâm...

— Trở về để bầu vùi, để nhờ vả ư, không bao giờ.

Các vai chính

YVONNE CHANSON... Louisa
AMEDEO NAZZARI... Guido
FOLCO LULLI... Anselmo

— Cám ơn về tấm lòng quý hóa của bà đã cứu con thoát chết và cho nương tựa qua đêm. Bây giờ xin phép bà con đi...

— Cô đi đâu? Về chốn nào? Đưa bé ra đời nó sẽ nương tựa vào ai?

— Con cũng không biết nữa.

Nước mắt chảy ròng ròng trên khuôn mặt đau khổ của Louisa:

— Cô sợ sống ở đây cực khổ hay sao.

— Không ạ.

— Vậy còn ngần ngại gì mà chẳng ở lại đây cùng tôi, rau cháo có nhau.

Louisa gật đầu, ngả người vào lòng tay bao dong của bà già tóc bạc như sương.

Đưa bé đẩy đã ra đời, tăng thêm phần vui vẻ cho nấp nhà hiu quạnh.

Ngày ngày bà cụ và Louisa vào rừng kiếm củi, bề mắng để sinh sống qua ngày...

Thế rồi một hôm bà cụ trở về thì...

căn nhà bốc cháy bùng bùng, bà rú lên:

— Chết mất đứa bé rồi... Khổ thân đứa bé...

Louisa về tới nơi, nàng chỉ còn kịp rú lên một tiếng, mặt gần như điên dại...

Louisa ngày nay đã trở thành một bà phước khản mũi áo dài trắng và tràng hạt đen cằn làm cho vẻ mặt nàng thêm tang tóc.

— Louisa... Louisa.

— Đừng gọi như vậy. Tôi không

còn là Louisa nữa!

— Không. Louisa của anh. Đã bao lâu nay anh đau khổ.

— Thôi. Tôi van ông đừng nhắc đến chuyện ngày qua làm tâm hồn tôi tội lỗi.

— Nhưng... chúng ta đã có...

— Hãy quý trọng nỗi đau khổ của tôi. Trở về để tâm hồn tôi được siêu thoát.

— Em không còn thương anh nữa ư?

— Một lần nữa tôi van ông đừng nói chuyện ân ái.

— Louisa.

— Vĩnh biệt.

Tà áo trắng khuất dần trong vách tường sâu thẳm của nhà tu... Guido nằm song sắt chờ đợi nhìn theo... chuông đồng hồ như khâm liếm mỗi tình dang dở!

Nữ công tước Carani nằm thoi thóp trên giường bệnh, giọng hà phều phào:

— Thưa cha... con đã mắc một trọng tội... Trước khi chết con xin xưng tội yên lòng nhắm mắt.

— Bà cứ nói, chúa sẵn sàng tha tội.

— Tôi đã hại đời con tôi, làm cho người yêu của nó phải đau khổ rồi đi tu. Tôi lại còn sai người bắt con của nó mang về cho vào cô nhi viện, khiến con không biết cha, mẹ không biết con. Giờ đây tôi hối cũng không kịp nữa... Tôi muốn giao lại tờ di chúc cho cha để nhường một nửa gia tài cho cháu nội tôi.

Bà một quá, không nói nổi nữa... ngoài tấm màn, Elena, vợ Guido nghe rõ. Chờ lúc linh mục ra khỏi phòng, nàng lén lại túm đặt tờ di chúc. Carani mở mắt trông thấy, ngừng đầu thét lên:

— Đồ ăn cắp... đồ ăn cắp.

Hết hơi bà gục đầu xuống, tắt thở

Bruno bị giam. Hân vườn vai nhún qua ô cửa, đắm trẻ vui đùa thỏa thích trên sân... mắt sáng lên, hân xóc áo... lần ra ngoài.

Chiếc xe chở hàng chạy qua. Bruno vẩy lại, đáp nhờ một chặng đường. Người nhấc công đi cùng chuyến ca lên đôi lời ní non tình mẫu tử

(lục tiếp trang sau)

BÁN

Phổ trệt mới cất bằng gạch thẻ, có đèn, nước, cầu tiêu và gạch bông, vân vân, tại cạnh đại lộ Trần hưng Đạo—Chợquán.

Xin hỏi tại: 117 Đại lộ Trần hưng Đạo—Chợquán

ĐƯA BÉ LẠC LÔNG

khiến Bruno nước mắt chảy ròng ròng!
 Hân xuống xe, đường tới Carare còn xa lắm. Bruno mãi miết bước.
 Tôi đầu tỉnh chân mỏi rồi, thấy vôi nước, Bruno lao lại, ghé miệng tu ừng ực.
 Từ xa, một bà phước tiến lại, đó là Louisa...
 Bruno ngừng nhìn khuôn mặt hiền từ... Louisa nhìn đôi mắt trong sáng của đứa bé... như có một linh cảm nào thiêng liêng nhìn nhau không chớp.
 — Bà uống nước không?
 Louisa gật đầu Bruno hứng nước vào lòng bàn Tay, nâng lên, Louisa cúi xuống, uống say sưa.
 — Nhà em ở đâu?
 — Em không có nhà?
 — Bố mẹ em đâu?
 — Em không có bố mẹ.
 — Tên em là gì?
 — Bruno.
 Qua vài câu hỏi, cả hai cùng buồn bã từ biệt nhau. Louisa trên đường về nhà ta. Bruno về xuống đ. Được vài bước, Louisa quay lại... Bruno cũng dừng lại... vậy vậy rồi lại bước và dừng lại... nhìn nhau man mác một niềm thương.
 Bruno đã biến thành một câu thơ đá, vờ, đục, chạm. Mạnh áo tôi bỏ chết lấy ông quần bất đắc. Cậu vừa đây xe đã ra đường thì một chiếc xe bóng nhoáng dừng ngay trước mặt. Vợ chồng Guido và đứa con gái vui vẻ tạm biệt nhau, Guido xuống và xe chạy... Bruno ngây người sỏi tầm mắt qua mái tóc lửa xỏa, chứng kiến cảnh gia đình. Xe đi, hân nhìn xuống đất và nhặt được một sợi giây chuyền. Phân vân một hồi, hân tiến về phía nhà Guido.
 — Em vào đây làm gì?
 — Tôi bắt được sợi giây chuyền mang trả. Có bé con Guido ồm ồm bú bé 2 tuổi cười chạy ra.
 — Cậu ấy bắt được giây chuyền của cô mang trả đây.
 — Cảm ơn anh nhiều, mời anh vào trong này chơi.
 — Thưa cô không được.
 — Cứ mặc chúng tôi.
 Có bé đất luôn Bruno vào buồng, mang hộp bé, gấu bông ra cho Bruno xem vừa lúc Guido trở về. Cả hai đất nhau ra khỏi phòng.
 — Đây là Bruno, người đã bắt được sợi giây chuyền.
 — Cho nó ít tiền.
 Bruno giọng sáng:
 — Tôi không cần tiền.
 Tất cả đều ngạc nhiên nhìn theo bóng cậu bé...
 — Cậu là người đã trả con tôi sợi dây chuyền phải không?
 — Vâng, chính tôi.
 — Cậu là... Bruno.
 — Vâng.
 Elena kinh ngạc tựa vào gốc cây. Bruno ngo ngắc bóng cô bé chơi với trên ngọn cây rồi tuột tay lần xuống nước... Bruno nhảy theo, dúi vào bờ.
 Gia đình Guido sung sướng cô bé thoát chết đang hong mình bên lò sưởi.
 — Anh ra gọi dùm tôi Bruno.
 Quần áo ướt như chuột lột, Bruno theo người hầu buồng vào nhà. Guido tươi cười vuốt tóc Bruno.
 — Tôi thành thật than phục tính thần quả cảm của cậu. Anh hãy đi lấy cho tôi một bộ quần áo thật đẹp cho cậu này.
 Tôi không cần quần áo.
 Guido rút ra một tập giấy bạc, dúi vào tay Bruno.
 — Tôi không cần tiền.
 Guido lại dúi năm giấy bạc vào tay Bruno. Bruno mặt lạnh như tiền, nhỏ nước bọt rồi vứt năm giấy bạc xuống đất... nấc lên:
 — Tôi không thèm lấy tiền.
 Guido định tím cổ, nhanh như cắt, Bruno chạy ra mé cửa, tùm sọt xích sắt, rít qua kẽ răng.

— Không một kẻ nào có quyền đụng đến tao. Cối chĩnh tao đánh tan mặt ra bây giờ.
 Guido gầm lên, định vùng khời tay Elena nhào tới, nhưng Elena nhếch nhác:
 — Hãy bớt giận đi... nó là... con anh đấy!
 Mặt Guido tái dần, mồ hôi rươm trên trán.
 — Con tôi đấy ư!
 Bruno từ từ hạ giấy xích... lao mình ra ngoài... Guido lao theo, kêu thất thanh:
 — Bruno... Bruno...
 Đứa bé mãi miết chạy... hân vùng khời tay Anselmo rồi vút tới nơi đặt mình... đập ngời đang cháy dở. Guido vừa tới cuộc vật lộn dữ dội xảy ra... Bruno chạy tới chỗ thứ hai... ngồi mình cháy hết, một tiếng nổ long trời... Đá rơi tới tã... Anselmo gục ngã... Guido chạy lại... Bruno nằm đi trong đám đá... Bruno lúi xác con bế lên tay, nước mắt từ từ chảy trên khuôn mặt băng giá... coi báo động rú từng hồi rừng rợn.
 Bruno nằm lịm trên giường, Toàn thân bó băng trắng. Mắt em từ từ mở, nhìn chung quanh:
 — Con tỉnh rồi ư. Ba đây.
 — Ba thật đấy à
 Giọng nói thoi thóp rồi tắt... Elena bế con vào, cô bé leo lên giường, hôn vào môi xám của Bruno:
 — Anh chóng khời chơi với em chứ.
 Bruno khẽ gật.
 Bà phước Louisa muốn vào gặp cậu bé. Guido ôm mặt, lắc đầu. Vị linh mục chậm rãi:
 — Hãy để cho bà ta vào. Không nên từ chối khi người mẹ muốn gặp con một lần cuối.
 Cảnh cửa mở, Louisa từ từ bước vào gần giường bệnh. Guido đỡ dẫn tránh sang một bên... Bruno tựa rồi mắt mở dần dần...
 — Em đã gặp bà một lần ở đình núi. Bà uống nước trong lòng bàn tay em... Bà sẽ đưa em lên đình núi nhé.
 Nước mắt rỏ giọt trên khuôn mặt xanh xao. Louisa nấc lên.
 Con tôi... tội thân con tôi!
 — Ôi, sao bóng má mờ quá... má đầu rồi... Con không thấy má nữa...
 Bruno rón mình, tay quờ quạng, giọng hát ra:
 — Má ơi! Má!
 Giọng nói nghẹn... đầu đứa bé ngã trên gối, mắt lác... Louisa gục xuống nức nở...
 *
 Chuông nhà thờ đổ từng hồi... cảnh trời u ám... gió táp từng hồi... đoàn người tuần tự theo xe tang...
 Nước mắt trào trên má, Louisa ném từng cánh một... cánh hoa trắng rơi rải xuống mặt nắp quan tài... Guido nức lên... Hoa rơi hết... Tiếng chuông ngân xa vắng như chôn sâu khối tình đang dở... Đám tang qua mang theo cả một chuỗi chiến bại dài...
 DUY MỸ

Thư từ, bài vở xin gửi về Tòa Soạn
 117 đại lộ Trần Hưng Đạo Chợ Quán.
 Điện thoại 793 Chợ Lớn

— Nhà báo không có lệ trả lại bản thảo.
 — Bài viết và tòa soạn xin nhớ viết lên một mặt giấy.
 — Các bạn nhớ cho biết địa chỉ riêng ngoài biệt hiệu thường ký dưới bài.

Em có nhớ chăng ?

(tiếp theo trang 29)

Chẳng bao lâu, mấy ông chủ anh phải anh đi Chicago. Công ty đã phát đạt to, và cái mộng truyền nhạc qua không gian bắt đầu thực hiện. Ít lâu sau, đời sống của anh được vững trãi, mẹ anh bỏ nghề may thuê, đến ở với anh.

EM CÓ NHỚ đã bao nhiêu năm qua rồi không? Hai mươi năm tất cả — và ngày mai này là lần thứ hai mươi, chúng ta ăn mừng lễ kỷ niệm ngày thành hôn của chúng ta. Vianh đã được em.

Ngày em thi ra trường Đại học, tình cờ chúng ta gặp nhau trên đường Ba rết. Lần nữa, anh thấy lại những điểm vàng ngời sáng hiện lên trong đôi mắt em. Đây, tại con đường đó, anh đã lập lại với em câu anh nói độ nào, trên sân ga, cái đêm mà chúng ta tạm biệt nhau « Nếu sau này, ngày nào... »

Em ngắt lời anh, đưa tay ra ôm chầm lấy anh (lúc ấy anh có cảm tưởng như nửa phần dân số tại đây đang nhìn vào chúng ta) và thầm thì vào tai anh:

— Jim yêu quý của em, em nhớ rõ lắm và em yêu anh.

Chúng ta âu yếm nhau trong khi ở góc đường, tiếng đàn ống man đi lan ra ngoài không gian một nhạc khúc ghê rợn làm cho chúng ta cảm thấy êm ái còn hơn một khúc du dương của nhạc sĩ Schubert.

— Ngày nay, xoay chiều lại, em khổ sở, thất vọng vì vấn đề của Betty, như ngày xưa mẹ em đã lo ngại cho em. Con gái chúng ta đã được mười tám tuổi và nó đang yêu Bill Mekim, Anh xin em đừng nên quá nghiêm khắc với gã con trai đó. Em sẽ có thể quyết định khi em đọc mẫu chuyện vụng về của cuộc tình phiêu lưu của chúng ta. Đây là món quà, anh tặng em như dịp lễ kỷ niệm của chúng ta. Anh đem đề nó trong phòng, nơi em đang ngon giấc.

— Có thể, chúng ta cùng mời Bill đến dùng cơm ở Country Club với chúng ta. Có lẽ gã con trai ấy sẽ rất khó chịu, trong sự có mặt của con người được giải thưởng Pulitzer, của một Nữ Nghị Sĩ và những quan khách tại mặt khác. Có lẽ nó cũng mặc chiếc áo xi mầu kinh thuê và chắc nó cũng sẽ không biết nói gì lúc nó cần phải nói.

Nhưng lâu lắm rồi, đã có lần em mời một gã thanh niên nghèo khổ đến dự cuộc khiêu vũ của trường Đại học em... Em có nhớ không?



(tiếp theo Đời Mới số 130)

Chất Antihistamine cũng có thể làm ra thành một thứ thuốc dễ thoa bôi như « Crème » cũng được nhưng chỉ linh hiệu được ở chung quanh chỗ đau đó thôi (local analgesic action). Nếu bị nước sôi lấy thuốc « Crème » (Antihistamine) này xoa lên ngay có thể đề phòng không cho da dễ rách được. Ấy chẳng qua cùng nhờ mãnh lực trị Histamine.

Những chứng ngứa hoặc nhức nhối ngoài da bây giờ người ta hay dùng chất Antihistamine để thoa hay uống. Vừa uống vừa thoa lại càng thấy linh hiệu chóng.

Chứng chích Histamine vào mạch máu, nó sẽ bắt mửa đi rửa (di tả), thế nhưng chưa hẳn bắt cứ bệnh gì hề mửa và đi rửa đều bị Histamine cả đâu.

— Vì những bà có thai thường hay muốn ới — nôn mửa là bởi trong thân thể có chất Histamine bài tiết nhiều ra hơn lẽ thường, chứ chẳng có gì lạ cả. Dùng thuốc Antihistamine rất hiệu quả chế ngự được chứng nôn — mửa, mà cũng có thể dùng cho các bệnh có chứng nôn mửa vẫn được.

Nếu nghiệm xem linh hiệu của Antihistamine sau khi dùng rồi, sẽ thấy rõ rệt chỉ có vài ba bệnh vì Histamine thật.

Các đàn bà có thai, trong máu có nhiều Histamine hơn ngày thường. Vì sao mà biết được như vậy?

Người ta còn dùng nó để trị chứng « say sóng » (tàu — xe — phi cơ) hoặc những chứng nôn mửa vì chất độc của « Sulfa » — « Streptomycine » — « morphine » và cả triệu chứng của « Menciére's Syndromes »

Còn đau bụng đi tả vì chất lỏng bài tiết ra khỏi tia máu trong máu trong ruột, và nước bài tiết ra đó nhiều hơn lẽ thường — sở dĩ có như vậy là vì các màng da của các tia máu trong ruột bị mãnh lực của Histamine do chất độc (Toxin) của vi trùng (bacteria) là nguyên nhân của bệnh lý hoặc bệnh dịch tả.

Căn cứ theo lý thuyết kể trên kỹ giả muốn giới thiệu và đề nghị nên dùng Antihistamine để chữa giúp với các thuốc có độc (Sulfa).

ANTIHISTAMINE

Nên dùng lắm, vì đã có thuyết trình của một bác sĩ viện có rằng: chữa bệnh ruột sưng (entérites) với « sulfa » là thứ hay biểu dương mãnh lực ở trong ruột như « Gut-active sulpho-namide » mà dùng cả Antihistamine vào nữa rất có hiệu quả.

Có một thuyết trình cho biết thuốc Antihistamine đã chữa lành một bệnh ruột sưng (colitis) mà đã thành kinh niên, thứ có mụt trong ruột rồi (ulcerative Colitis). Dùng Antihistamine vài tuần lễ không hại gì mà lại có phần lợi và rất tốt.

Chứng nhức nửa đầu (migraine) chữa với loại thuốc có Antihistamine rất chóng lành, nếu đã dùng qua các thuốc khác mà vô hiệu.

Bệnh đau các khớp xương — lác léo — đôi khi cũng vì trúng độc (allergy) có nhiều báo cáo nói đến bệnh tê thấp (rheumatoid arthritis) và osteo certhrititis) rằng căn bệnh thuyên giảm được vài ba trường hợp, mặc dầu linh hiệu, chưa bằng được chất « Compound B » và « ACTH ».

Antihistamine còn có ích cho bệnh « Glaucoma » trong mắt bị áp lực nên nhiều hơn thường (increased intra-ocular pressure) có lẽ vì các chất lỏng « tiết » ra nhiều hơn lẽ thường.

Nghiệm rằng: bệnh đau mắt (Syphilitic interstitial keratitis) « bương bình » với « Arsenic » — « Bismuth » và « Pénicillin » mà ai ai đã từng biết, thế mà dùng Antihistamine không ngờ lại có hiệu quả.

Chúng tôi thí nghiệm chích Hista-

mine vào mạch máu (chích gân), nước tiêu hóa của dạ dày bài tiết ra nhiều quá, như đó mà người ta dùng Anti-histamine để chữa các mụt loét trong dạ dày nhưng chưa được hoàn hảo còn đối với bệnh sưng dạ dày thì linh hiệu.

Đối với bệnh suyễn, uống nó vào ngủ khoẻ khoắn, như là thứ suyễn bụi rơm hoặc « Allergy rhinitis » thì dùng Antihistamine rất tốt có thể lành hẳn được.

Còn bệnh cúm, sổ mũi, rát cổ họng, thì chưa biết nguyên nhân có phải vì phong độc (allergy) không vì vậy mà giới y sĩ không tán thành việc dùng Antihistamine để trị bệnh cúm này, thế mà bên Mỹ dân chúng ưa kiếm cho ra thứ thuốc đó để dùng viện cớ rằng các y sĩ trong Hải quân và y sĩ khác tán thành dùng.

Trong khoa chữa bệnh ngứa ngoài da như phong « may day » — bị cây cỏ ngứa — trúng phong độc (allergy) thuốc Antihistamine dùng rất tốt.

Thường thường thuốc Antihistamine ở trong thân thể lâu được 4-5 giờ mà thôi, còn có một thứ nữa gọi là « Promethazine Hcl » hoặc « Phenergan » ở trong thân thể lâu được đến 20 giờ hoặc hơn nữa.

Căn cứ theo cái kết quả kể trên thuốc Antihistamine còn có thể chữa được nhiều bệnh nữa, hoặc ở trong trường hợp thí nghiệm.

MOVEINTA thuật

ĐĂNG TIN CẬY



Pharmacie



HUỲNH-VĂN-HÚY

Ex. Pharmacien Principal de l'A. M. I.

N° 117, Boulevard Bonard

SAIGON

Bán đủ các thứ thuốc Âu Mỹ
 Thuốc mới, giá rẻ — Tiếp rước vui
 vẻ mau mắn.

THƯ VỀ HÀ NỘI

— (TIẾP THEO TRANG 23) —

lưng trời, đi qua những chợ búa ồn ào, nơi nơi nhịp sống dâng lên mạnh mẽ trong một bầu không khí thanh bình!

Phương ơi! Đây là mùa thu xây đắp. Mùa ấy hai đứa chúng mình mới được quyền trở lại xóm Đoài xa xưa, nằm nghe giọng gà thôn ỏ, ngắm mấy cánh bướm nhón nhơ ẩn hiện trong trời thu tím...

Mùa ấy quê hương đẹp lắm, mình vừa nghĩ tới bước đi của những người dân quê, họ gồng gánh trên con đường cái, bóng họ hoạt động trên nắng thu vàng; một hình ảnh giản dị, mộc mạc nhưng linh động biết bao!

Phương ơi! Nhìn sâu vào thực tại, đất nước giờ đây dù có chia hai, nhưng lòng người vẫn một, cũng như tự thuở nào, hồi xa mờ nguyên thủy, loài người chỉ yêu chuộng hòa bình và ấm no. Nếu nghĩ như thế Phương sẽ thấy ngay rằng thảm cảnh phân đôi đất nước sẽ không tồn tại, cái gì đau hượng ít khi vĩnh viễn.

Tấn bi kịch Nam, Bắc tranh hùng sẽ hạ màn vội vã, những tầng tích còn sót lại của những năm qua, chúng mình cố gắng xóa mờ cho hết. Chúng mình sẽ chà đạp những nỗi bất công và tung vãi tất cả đè nén. Hai đứa không làm gì nổi, trăm đứa cũng chưa hơn được nhưng nếu là cả một thế hệ, Phương sẽ thấy một sức mạnh ghê gớm, một biển đổi lớn lao, một thành công vĩ đại: không còn những đứa trẻ gầy gò bụng ỏng ở làng quê, những người dân ngu tối, những mái nhà ồm ồm thấp nằm gần cống rãnh... những áp bức sẽ thôi hẳn, xiềng xích đứt tung, gió mùa nổi dậy lửa mạnh vào lòng người.

Khi ấy nắng thu sẽ không ghé rợn, tấm lụa nua. Nắng lên vương vãi khắp trời, nhuộm đẹp cho muôn màu áo: màu nâu mộc mạc của người nông dân, màu xanh cứng cỏi của người lao động, màu trắng trong sạch của những em bé ngây thơ hòa cùng màu áo đỏ, vàng rực rỡ của lớp người thanh lịch. Bốn phương nắng ngập tình thương. Người ta sung sướng hưởng tự do trong màu nắng hanh vàng, hàn gắn những vết thương của những năm lửa loạn còn lại.

Hai đứa mình sẽ không còn bị ám ảnh, cắn rứt bởi những cảnh tượng buồn bã của một thời chiến chinh khổ hại, chúng mình sẽ tự do đi tìm phương hướng của cuộc đời dựng xây.

Và rồi sẽ như lời hẹn năm nao hai đứa dắt nhau bước đều trên hè phố Hà Nội, một chiều cuối thu để nhận lấy những cánh lá me vàng nhỏ rơi xuống vai. Nắng thu sẽ dịu dàng, đẹp để qua ý nghĩ của những người thấy cuộc đời không thiếu thốn, trái lại đầy đủ, ấm no. Phương ơi! Hãy tin tưởng lên. Thế nào cũng có một mùa nắng huy hoàng, rực rỡ của đất nước, nắng đẹp ở ngoài trời và còn đẹp trong lòng người nữa.

Lạc thôn, đầu thu phân tranh...

THẾ VIÊN



VĂN CHÁNH THƠ XÃ

(Nhà sách và nhà xuất bản) 115 đường Gia Long (sau chợ Sài Gòn—gần ngã tư đường Aviateur Garros và Gia Long)

Cần bản thảo giá trị

Đề xuất bản.

Có các loại sách học

Cho các học sinh như các trường Chasseloup Laubat, Marie Curie, Pétrus Ký. Gia Long và các trường tư từ ban tiểu học, và sách trường Đại học và các ngành chuyên môn.

Giải đáp thắc mắc

(tiếp theo trang 15)

năng khi theo đuổi một công việc gì, hoặc trên đường học vấn cũng vậy. Nói tóm lại muốn thành công phải chọn lựa con đường nào thích hợp với mình và kết quả phải là để phục vụ cho đại đa số quần chúng. Chọn ngành và chọn nghề là cả một vấn đề phải đi song song với đà tiến triển của khoa học và của xã hội.

Chính phủ không nâng đỡ và đào tạo thành một lớp cán bộ đủ mọi ngành. Nếu chưa có trường hợp, và tài chánh không khả quan lắm theo như bạn nói thì chờ những tổ chức của chính phủ tuyển lựa lớp thanh niên đi du học ở xứ người. Lễ đương nhiên đó là 1 trong những vấn đề kiến thiết xứ sở (?)

H. V.

Nga và Mỹ...

(tiếp theo trang 21)

Đầu năm nay, nhà thiên văn học Esclanton ở Viện hàn lâm khoa học có đề cập đến vấn đề. Câu trả lời của ông như sau: « Theo lý thuyết, việc giao thông giữa các hành tinh và việc lập ra các hệ tinh nhân tạo có thể thực hiện được. Nhưng một cuộc giao thông như thế, ở trong một biên giới và điều kiện khác hẳn với vũ trụ ta đang sống, sẽ gây cho ta một sự thương nhớ quá đỗi của chúng ta và người ta tự hỏi: lý trí có sa vào vực buồn lo và sợ hãi không? »

Thời gian sẽ trả lời cho chúng ta rõ.

Khóa dạy hàm thụ

Vô tuyến điện

Lần thứ nhất trên lãnh thổ VIỆT NAM khóa học RÁP và SỬA máy VÔ TUYẾN ĐIỆN dạy bằng lối HÀM THỤ Bài vở dễ hiểu bằng Việt-Ngữ. Thực hành đầy đủ như AU MỸ. Hết khóa học sẽ phát CẤP BẰNG và được trọng dụng về ngành chuyên môn. Bồn trường đã đào tạo được rất nhiều anh em theo học được kết quả mỹ mãn.

Ghi tên học lúc nào cũng được. Tại trường có khai giảng khóa: 1. HIỆU THÍNH VIÊN V. T. Đ. H. H. 2. ĐIỆN TÍN VIÊN. 3. RÁP và SỬA máy thanh V.Đ.T.

Viết thư hỏi học tại trường Chuyên Nghiệp V.T.Đ. LECTASON 278, đường Trưng Nữ Vương (P. Blanchy) Saigon Đ.T. 22.087



X

TIỀNG ĐẤT rơi lộp độp trên nắp quan tài.

Mọi người về khi nắng đã lên. Tinh thôi khóc, thui hủi đi bên cạnh Hạnh. Gió đầu thu thơm ngát mùi lúa chín.

Chiều hôm ấy Tinh phải ra tàu. Bà muốn giữ Tinh lại nhưng bà xin để cho Tinh về đi học. Bà hứa Tết sẽ đưa Tinh về thăm bà. Tinh không dám phản đối. Nó rầu rầu thu xếp áo quần và cũng không chờ ba dục, bỏ vào va ly gọn gàng. Cả nhà cứ như những cái bóng cầm. Mùi hương đượm ngát không làm căn phòng nhỏ bớt vẻ lạnh lẽo. Hạnh xin phép bà theo Tinh ra ga. Bà định bảo Hạnh ở nhà thì bà đã bảo u Hạnh ra kêu hai cái xe. Xong, bà bảo u Hạnh lên ngồi với Tinh. Còn Hạnh thì ngồi một xe với ba.

Qua mấy con đường vắng thì đến lối vào nhà ga. Anh phu xe quần xắn móng lợn gò lưng kéo chiếc xe lên con đường dốc gỗ ghề. Bóng anh ta ngã dài trên lối đi đầy những đá rậm. Mặt trời tụt xuống sau lớp mái nâu bên kia đầu cầu xi măng. Cả một vùng mây đỏ bầm như pha máu.

Trước mặt ga mấy chiếc xe tay ghêch căng đợi khách. Đây quán lá lụp xụp gần đấy, lác đác mấy cái bóng áo nâu rách.

Bà lấy cho u, con Hạnh hai cái vé « ke ». Có lẽ đã lâu lắm Hạnh không được dịp ngắm một con tàu sắp khởi hành. Mặt Hạnh thoáng một vẻ vui thích bờ ngõ khi cô bước ra sân ga. Từng giầy toa nằm lù lù xa gần. Cả chiếc đầu máy lớn đen chũi chũi đương thờ phỉ phò như một con trâu. Chuyển tàu từ Lạng Sơn về Hà Nội chưa tới, nên ra đến sân thì ba đặt va ly xuống đất. Ba ngó đồng hồ tay và ngóng về cuối con đường sắt chạy dài xa hút.

Văn cảnh tượng chiều hôm qua. Những người buôn bán áo nâu tít tít với gồng gánh hàng hoá ngồn ngàng một góc hè.

Chợt có tiếng còi tàu hú từ xa. Mọi người nhao nhác lên. Con tàu xâm xập lại gần. Đầu tàu đen lớn mãi lên. Khói cuộn cuộn từ ống khói đen thui bốc lên trời. Từng đám than đỏ ly ti bay lẫn trong luồng khói đen kịt. Con tàu hú lên một hồi nữa. Tiếng phỉ phò của đầu máy xen lẫn tiếng bánh sắt chuyển trên đường rầy, ở ạt lại. Đoàn toa dài đi chậm chậm và ngừng lại bên sân ga. Bánh xe nghiêng ken két trên đường sắt.

Ba Tinh nhắc va ly lên, bảo Hạnh:

— Cháu về nhé. Cho em Tinh đi.

Nhìn thấy Tinh còn đứng tần ngần, ba dục:

— Lên tàu thôi chứ, Tinh?

Hạnh nhìn Tinh, mắt buồn rười rượi. Tuy thế Hạnh

còn cười được để bảo Tinh:

— Tinh đi nhé. Chị về đây.

Nụ cười của Hạnh ngơ ngẩn, sâu sâu. Tinh đã rơm rớm nước mắt. Nó định nói, nhưng nghẹn ngào không ra lời. Hạnh an ủi:

— Rồi Tết em lại về. Việc gì phải khóc.

Hạnh ngậm ngùi nhìn em vừa quẹt vung lên mắt. Tinh bước lùi thối lên toa.

Buổi chiều về chậm chậm trên sân ga tĩnh lặng. Bóng tối nhuộm đen những toa tàu đỗ sộ. Bóng tối nhuộm đen từng khuôn mặt người. Mấy ngọn đèn vàng vọt đã bùng tắt. Sân ga xao xác tiếng người trong một lúc.

Tinh đứng thờ đầu ra cửa toa nhìn đăm đăm xuống sân ga nơi Hạnh đứng.

Hạnh chưa về, còn đứng đợi cho tàu đi. Hai trẻ nhìn nhau không rời mắt. Tinh đã thôi khóc. Đôi mắt nó rầu rầu nhìn Hạnh. Hình ảnh người chị nhỏ thàn mến như nổi bật lên trên khoảng sân ga loang lổ ánh đèn.

Con tàu chợt thét lên. Tiếng còi giắt giọng, kéo dài ra như xé rời không khí. Tinh nắm chặt lấy thành cửa đã bắt đầu giây phút biệt ly.

Hạnh vẫn đứng dưới sân ga ngược lên khung cửa nơi em đứng. Tàu chuyển bánh. Tinh giờ tay vẫy chị. Hình bóng Hạnh bé nhỏ, thân yêu nhòe trên khoảng sân ga lác đác bóng người.

Gió từ sông Thương ào ạt lại. Giòng sông đen lấp lánh ánh sao thưa. Đoàn tàu chuyển mình rầm rập trên nhịp cầu sơn hắc ín Nhà ga Phủ Lạng đã chìm vào bóng tối.

Tinh ngã đầu vào thành ghế. Bên cạnh ba ngồi lặng lẽ như một cái bóng cầm.

Tiếng ồn ào làm Tinh thức giấc. Vừa lúc ba bảo: (dọc tiếp trang sau)





**Nước mắm PHAN THIẾT
MẬU-HƯƠNG**

đủ hạng : NHỎ—NHẤT—NGANG
214 DIXMUDE — SAIGON

Đừng lầy lắt nữa !
SỨC KHOẺ LÀ HẠNH PHÚC TRÊN
ĐỜI VÀI BÀ ĐÊM ĐƯỢC UỐNG 1 HOÀN

CỬU LONG

Ta sẽ thấy vui vẻ, hăng hái và
thích làm việc hơn trước

CỬU-LONG-HOÀN
CỦA NHÀ THUỐC VÔ-ĐÌNH-DẦN—CHOLON

NIỀM TIN ● tiểu thuyết dài của Vĩnh Lộc

— Dậy chứ Tinh. Đến Hà Nội rồi.
Tinh bừng mắt, ngó ra sân ga Hàng cỏ sáng rực ánh đèn và lấp ló những người. Một vài người đứng ngóng ngóng dưới sân. Chừng họ đi đón người nhà. Bất giác Tinh nhớ đến nhà ga hiu quạnh ở tỉnh lỵ. Phủ Lạng vừa đây. Bóng dáng người chị nhỏ thân yêu hiện lại rõ ràng trong trí nhớ của Tinh. Tinh nhớ đến đám ma mờ buổi sáng. Tinh nhớ đến đôi mắt nhàn nhêo ngấn lệ của bà ngoại. Tinh nhớ đến gian buồng lạnh lẽo nơi đặt tấm bài vị mới. Tinh nhớ đến cả cây bàng rụng lá bên nhà..

Nghe tiếng nước nổ, ba quay lại:
— Lại khóc rồi. Con trai lớn phải can đảm lên mới được chứ ?

Giọng ba đánh mắng nhưng đầy âu yếm. Ba rút mùi xoa đưa cho Tinh :

— Không lau mắt đi, chốc nữa về nhà Kiên và Thùy chúng nó lại cười cho đấy.

Nhưng Kiên và Thùy không cười. Thấy ba về, Kiên bần khoản hỏi :

— Mẹ không về ư ba ?

Thùy thì đã trong thấy trên tay ba một mảnh băng đen. Nó dặt Kiên lại bên Tinh. Mắt Tinh hãy còn đỏ hoe Thùy ngập ngừng hỏi :

— Mẹ... chết rồi ư, Tinh ?

Tinh cắn lấy môi. Nó khẽ gạt đầu. Hai đứa trẻ nhìn Tinh rơm rớm nước mắt...



— Ở với bà không ai trông nom, học hành dốt nát thì khổ !

Tinh nhớ đến câu nói của bà ngoại đã lâu, hôm nó sắp theo mẹ về Hà nội. Đã lâu Tinh không được về Phủ Lạng thăm bà. Chị Hạnh chẳng biết bây giờ ra sao. Hình như chị có viết một hai lá thư cho Tinh. Chị thôi học sau kỳ thi Tiểu học. Ở tỉnh lỵ chưa có trường trung học. Hạnh muốn lên Hà nội để tiếp tục học thêm nữa. Nhưng nghe đâu bà ngoại dạo này túng lắm. Bà sống bằng số vốn nhỏ dành dụm, cho người ta vay lấy lời. Tiền lời chẳng được bao nhiêu. Vì thế cho nên Hạnh không được đi học nữa. Với lại Hạnh cũng đã lớn rồi. Chị đã mười sáu tuổi khi đậu bằng cơ thủy. Đối với những gia đình cò nèn nếp thì con gái học đến thế cũng tạm đủ. Hạnh phải ở nhà bếp nước, may vá để rồi một ngày gần đây có đám nào lại hỏi thì đi lấy chồng.

Tinh rất ít viết thư cho chị bởi một lẽ rất dễ hiểu là nó không có tiền nhiều để mua tem luôn được.

Từ ngày mẹ mất đi ba lại vắng nhà luôn. Mà lũ trẻ cũng chẳng mong gì ba ở nhà. Ba nói rất ít, suốt ngày tư lự, dăm chiêu. Nét mặt trở nên khắc khổ. Giọng nói thì nghiêm nghị. Không ngày nào không có đám mời đi đánh chén hay tổ tôm. Có hôm ba mời cả khách đánh bạc về nhà.

Tiền nong chợ búa phó mặc trong tay u già. U cho ăn làm sao thì ra làm vậy. Sáng sáng u mua quà cho lũ trẻ ăn rồi đi học. Hôm nào vội quá, u dúi cho mỗi đứa mấy xu. Những dịp như thế, Tinh nhịn ăn để mua mấy con tem gửi thư cho Hạnh.

Ở với ba, bây giờ Tinh thấy cũng không hơn gì phải ở với bà ngoại ngày mẹ mới về Hà nội. Ba không có mặt ở nhà mấy khi ngoài hai bữa cơm. Có khi ba bỏ cả cơm, đi suốt sáng. Bởi thế cho nên ba đưa trẻ học hành

NIỀM TIN ● tiểu thuyết dài của Vĩnh Lộc

ra làm sao ông phán cũng chẳng hề biết đến. Kiên được dịp tốt càng đi chơi khỏe. Cả nhà bây giờ chỉ còn có nó là được ba đề ý đến một tẹo. Nghĩa là thỉnh thoảng nó đại diện cho chị Thùy, cho Tinh xin tiền ba mua giấy bút, sách vở. Thường thường vào những dịp Kiên được rủng rỉnh trong túi ít tiền. Nó bao chị nó và Tinh đi xem chớp bóng. Chẳng là nó thảo gi đâu, nhưng để cho hai người không mải lại với ba về chuyện Kiên đã tiêu cả vào tiền tiêu vở học. Lên lớp trên Kiên đã đứng được ở mực trung bình. Tuy thế nó vẫn không chăm học hơn chút nào. Có lẽ tại nhờ trí thông minh kéo lại.

Năm Thùy vào trường trung học thì ông phán dời xuống Hải Phòng. Một lần nữa, Tinh lại xa Phủ Lạng hơn. Bây giờ nó không còn hy vọng gì được gặp lại chị Hạnh, gặp lại bà ngoại. Phải đi hai chuyến tàu mới lên được Phủ Lạng. Mà nguyên đường Hải Phòng đi Hà nội cũng đã dài gấp đôi từ Hà nội lên Bắc Giang. Tuy Tinh đã mười bốn tuổi nhưng ba vẫn coi nó như con nhỏ lắm. Ba không bao giờ nghĩ rằng Tinh có thể đáp tàu về đến Phủ Lạng.

Có một vài chiều chủ nhật Tinh hay lang thang ra ga. Nó đứng hàng giờ ngắm cảnh người và hành lý nhộn nhịp trong nhà ga. Tiếng còi tàu rộn rã. Từng đoàn toa nối nhau chuyển bánh đi về xa. Khi những chuyến tàu đã khởi hành, Tinh mới lủi thủi về nhà.

Từ ngày ba dời xuống Hải Phòng, ba cũng không đá động gì đến việc học của Thùy nữa. Có lẽ ba cũng nghĩ như những bà cụ già cò hủ là con gái học đến thế là đủ rồi. Thùy đành ân hận ở nhà.

Nhưng, một hôm ba bỗng gọi Thùy vào buồng. Nét mặt ba có vẻ nghiêm trọng. Ba ôn tồn bảo :

— Ba bây giờ đã già. Chẳng mấy chốc rồi hưu trí. Con là con gái cũng đã khôn ba không muốn cho con đi học thêm vì lẽ nhà neo người. Bây giờ con có thể bắt đầu thay cho mẹ được. Con chịu khó coi sóc cửa nhà, lũ trẻ em cho ba.

Tinh bắt gặp Thùy đi ra nước mắt lưng tròng. Thế là Thùy không còn được sống đời nữ sinh vô tư lự nữa. Tinh nghĩ thế. Và cũng như chị Hạnh, Thùy đã lớn, mai kia có người đến hỏi là đi lấy chồng. Ý nghĩ ấy làm Tinh thấy nao nao trong lòng.

Đã lâu, Tinh quên được chị Hạnh. Thùy cũng ít nói như Hạnh, nhưng xinh đẹp hơn. Khuôn mặt trái soan có đôi mắt đen hơi ăn sâu. Nụ cười lành lành. Thùy có vẻ mến Tinh hơn là Kiên. Bởi vì Kiên nghịch ngợm và khó bảo. Kiên không bao giờ biết an ủi những lúc chị buồn. Kiên sống trong tuổi trẻ vô tư, thản nhiên trước nỗi vui, buồn của người khác.

Đối với Tinh, Thùy mang hình dáng dịu hiền của Hạnh và tình thương yêu của người mẹ đã khuất. Tuy lớn hơn Tinh có hai tuổi nhưng Thùy có vẻ già dặn của người chị lớn tuổi. Có lẽ tại hoàn cảnh đã tạo nên Thùy trong vẻ ấy.

Từ sau buổi gặp mặt với ba, Thùy đã trở thành một người quan trọng trong gia đình. Thùy giữ tiền chi tiêu trong nhà thì Kiên và Tinh thấy dễ chịu hơn. Nhất là Tinh. Chủ nhật một lần như ngày xưa, ba chị em đưa nhau đi chơi phố, hoặc xem chiếu bóng.

Hải phòng là một thành phố nhỏ, phố xá thưa thớt. Từ nhà Tinh đi đến trường học chỉ độ một quãng đường ngắn. Ba không dùng xe tay nữa. Ngày bốn buổi ba đạp xe đi làm. Cuộc đời công chức bình lặng trôi.

(dọc tiếp trang sau)

F. LOUIS
Cours de DANSES & Claquettes

Lớp KHIÊU VŨ và THIẾT HẢI
Do Giáo sư **PHÚC** ĐIỀU-KHIỂN
Kết quả mau chóng

95.F. LOUIS SAIGON

Chải Brillantine **BOBEL**

Tức là xúc dầu thơm thứ quý nhất



Một người bạn luôn luôn trung thành

Đại tửu lâu
SOAI KINH LAM

496, đường Thủy Bình — CHOLON. Téléphone N° 169

PHÒNG RỘNG RÁI, MÁT MẺ ĐẶC BIỆT
CHIỀU ĐÁI AN CẦN

Nhận đủ tiệc trà, tiệc rượu, lãnh bao dọn tại nhà

Retenez cette adresse :

Grand Restaurant SOAI KINH LAM
496 rue des Marins, Cholon

SALLES CONFORTABLES, SPÉCIALITÉS
CHINOISES, ACCUEILS CHALEUREUX.

Năm ấy Kiên thi rớt và phải ra học ở một trường tư. Tình đỗ xong thi định hết hè xin vào trường kỹ nghệ.

Đạo ấy Tình có một người bạn học thân đang học năm thứ nhất trong trường kỹ nghệ. Tên anh ta là Đạm. Đạm học chung với Tình hai năm học liền tiếp. Lên đến lớp nhất thì Đạm thôi học để thi vào trường kỹ nghệ.

Gia đình Đạm ở trong một cái ngõ nhỏ sau lưng nhà ga. Cha Đạm làm thợ tiện ở nhà máy của một công ty người Pháp. Mẹ Đạm bán quả rong. Hình như bà bán bánh ngọt làm lấy ở nhà. Đạm còn có một người em đang đi học, tên là Lực. Và một cô em gái nhỏ hơn Tình hai tuổi, tên là Nhân. Nhân học đến lớp nhì A thì phải ở nhà để giúp đỡ mẹ trong khi bà đi bán hàng vắng.

Thấy Đạm bảo học hết ba năm thì có thể ra ngoài làm được, Tình cũng định theo bạn. Tuy gia đình Tình không nghèo túng lắm nhưng Tình vốn khác. Anh có ý định tự lập lấy thân. Và lại tình Tình thấy trong nhà, anh là người ít được ba nhắc đến. Cũng như ngày còn mợ, Tình đi học hay về học, ăn cơm hay đi chơi, ngoài Thùy ra, biệt không có ai hỏi đến. Tình cũng thấy tủi thân. Ý định đi học nghệ này ra trong óc anh, nhân một hôm ba mắng Kiên Hình như ba trách Kiên lêu lổng không chịu học hành. Ba có phần nản về đời sống công chức thanh bạch của mình để cho Kiên nghe. Tình và Thùy ở bên ngoài nhìn nhau, chép miệng.

(còn tiếp)

Xem Đời Mới từ số 122

Dầu Cù-là
MAC-PHSU
 GỐC MIỀN-ĐIỆN

KHI YẾU MỆT ! MẤT SỨC ! THÂN SUY !
 LÀ LÚC NÊN DÙNG ĐẾN THUỐC ĐẠI BỔ

ĐỒ-THÂN-HOÀN
ĐỒ-PHONG-THUẬN
 Công hiệu diệu kỳ!

CƯỜNG THÂN — TRẮNG TINH — BỔ HUYẾT
 CÓ ĐỂ BÁN KHẮP TIỆM THUỐC HOA VIỆT



VIỆT NAM CÓ MỘT

Nhà chuyên môn làm chân giả và tay giả để ráp thay những chân cụt và tay cụt. Theo đúng phương pháp của những nhà chuyên môn Pháp và Mỹ.

Được tín nhiệm của sở quân y Pháp ở Saigon.

Xin mời lại viếng hoặc viết thư

HIỆU BATRU

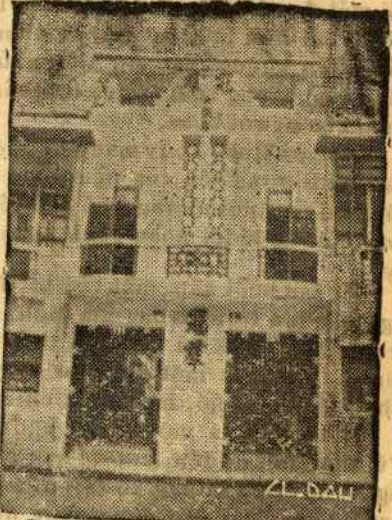
301, Colonel Grimaud
 SAIGON

QUÁN QUẢN TỪU ĐIỂM

Téléphone : 402
 Số 2 và 16 đường
 des Artisans
 CHOLON

SIÊU QUẢN TỪU ĐIỂM

Téléphone : 580
 Số 440, đường
 Marins — CHOLON



TRẠI DI CƯ

(tiếp theo trang 25)

3) Tiểu ban ca nhạc kịch.

4) Tiểu ban khánh tiết.

— Anh có thể cho chúng tôi biết về đường lối và chủ trương hiện tại của anh em.

Đến đó giây lát, anh T chớp chớp cặp mắt sáng qua lớp kính :

— Đường lối của chúng tôi là đường lối quốc gia. Bỏ quê hương ra đi vì không chịu nổi chế độ của cộng sản để tam. Chủ trương thống nhất xứ sở.

— Anh có thể nói sơ qua về những công việc cấp thiết mà các anh sắp sửa làm không ?

Anh bạn có thân hình phúc hậu ngồi giương bên hường sang góp ý kiến, cậu bé nhẩy lên theo nhịp nói của bố :

— Chúng tôi định phục vụ cấp thiết về y tế và văn học. Hiện nay ở Nam chưa có một trường đại học văn khoa và viện răng miệng. Bấy giờ viện răng miệng và trường văn khoa chuyên vào. Anh em sinh viên Nam có xu hướng về văn học, sẽ có nơi phát huy khả năng và đồng bào từ nay sẽ được săn sóc về răng miệng khỏi mất tiền. Nói tóm lại chúng tôi sẽ phục vụ cấp thiết trong các ngành để tiến tới thống nhất tư tưởng.

Câu nói hăm về tin tưởng vừa dứt, anh T. nở một nụ cười cười mồm, hướng về phía tôi.

— Từ này đến giờ, anh phỏng vấn chúng tôi đã nhiều, giờ đến lượt chúng tôi phỏng vấn lại anh một vài lời :

— Tôi sẵn sàng giải đáp những vấn đề thuộc phạm vi và khả năng của tôi.

— Chúng tôi muốn đề đạt một câu hỏi về cảm tưởng của anh đối với cuộc di cư của đồng bào Bắc Việt và nói riêng sinh viên vào Nam.

— Câu hỏi này khó trả lời lắm, vì

tôi cũng đứng vào khía cạnh chủ quan của các anh mất rồi. Vậy câu hỏi này cầu độc giả miền Nam trả lời giúp thì chính xác hơn.

Anh có thể cho biết cảm tưởng đầu tiên khi các anh vào Nam.

Anh H vui vẻ trả lời ngay :

— Chúng tôi nhận thấy nhiều cảnh đẹp. Chưa được hợp với khí hậu mấy nên người còn mệt mỏi, nhưng rồi chúng tôi sẽ quen. À mà quên, chúng tôi sẽ trả lời câu hỏi đó trong Lửa Việt nội san.

Câu chuyện kéo dài trong bầu không khí thân mật hào hứng. Không muốn phiền anh em nhiều hơn nữa, tôi đứng dậy tạm biệt, hai bàn tay nắm giữa những người văn nghệ. Chúng tôi nhìn nhau không chớp, cùng hứa hẹn sẽ gặp nhau và cộng tác chặt chẽ trên con đường văn bút.

Hiệu lệnh báo giờ ăn cơm.

Sinh viên từ các phòng kéo xuống, tuần tự vào buồng ăn. Hai ba dãy bàn dài, mỗi bàn bày được bốn năm mâm. Mâm ở đây hiểu theo nghĩa là có bốn chiếc bát sứ đặt vuông vắn quây lấy đĩa cá kho, một đĩa bắp cải và một tô canh óng mỡ. Thức ăn tuy đơn sơ, ít ỏi, nhưng trông có vẻ tinh khiết khiến ai cũng muốn đánh chén.

Phòng ăn vắng dần, buổi nghỉ trưa dề dặt trôi qua và chiều đổ xuống... bản « thanh niên hành khúc » âm ỉ vang lên hòa cùng tiếng đệm nhịp nhàn của dương cầm, ban đồng ca của sinh viên hoạt động, chuẩn bị cho buổi tiếp đón thủ tướng sớm hôm sau. Đầu đề bài ca thuộc về thanh niên, do thanh niên hát mà biểu hiệu rất ít nhuệ khí của thanh niên. Tuy vậy, bài ca được tập đi tập lại rất nhiều lần ..

DUY SINH

KỲ SAU :

TRẠI DI CƯ CỦA BÌNH DÂN

thuốc BỔ TIM hiệu HAI ÔNG CHÁU



là một dược phẩm bào chế rất tinh vi, đặc biệt trị TIM YẾU HỒI HỢP, ban đêm ít ngủ vì thiếu Khí Huyết mất mớ — quý vị dùng trong một tuần lễ AN TÂM ĐỊNH THẦN, ĂN NGON NGỦ ĐƯỢC cam đoan kết quả.

TỔNG PHÁT HÀNH

số 59 đường Dr.Gaillard — CHOLON

Có bán khắp nơi.

CHỈ CẦN VÀI HỘP

ĐẠI BỔ

NGŨ TẠNG TINH

LA-VẠN-LINH

là ngài có thể hồng hào khỏe mạnh trở lại

Ăn không ngon, ngủ không yên tối ngày mệt nhọc, đi đứng uể oải, đó là triệu chứng mất sức, yếu tim của ngài !

Chỉ cần vài hộp Đại Bồ Ngũ Tạng Tinh La Vạn Linh ngài sẽ ăn ngon ngủ khỏe, mạnh mẽ, hăng hái, vui vẻ tinh thần, việc làm không biết mệt. Đó là một kết quả vĩ đại, nhờ đó mà thuốc Đại Bồ Ngũ Tạng Tinh La Vạn Linh được nổi tiếng như.

Tổngphát hành

Nhà thuốc LA VẠN LINH

CHOLON

Có để bán khắp các tiệm thuốc Việt-Hoa

Chải GOMFIX

Bạn đẹp thêm và dễ tắm gội

Mỗi gia đình sáng suốt

nên chú ý mua sẵn :

1. — 1 gói

BEKINAN Tiên

(Eugénine active)

cho trẻ em

Thuốc ban nóng thần hiệu

Quần thả số 1 ban nóng trẻ em

2. — 1 hộp

LONKINAN Tiên

(Quinine active)

cho người lớn

Thuốc rét thần hiệu

Trị ban nóng và rét rất hay

Hygiène — Santé — Qualité

Pharmacie Tiên

98, Bd. Bonard — SAIGON

Cuộc biểu diễn rất ngoạn mục
TẠI NHÀ KHIÊU VŨ

GRAND MONDE

Do cặp tài tử

ROVITAS

TRÌNH BÀY

TÊ BẠI, PHONG THẤP và tất cả các bệnh do máu xấu
gây ra, chỉ một phương thuốc thần

Thuốc rượu 39 Nguyễn an Cư

Trị bón, uất rất công hiệu. Trong 2 tuần uống thuốc rượu 39 sẽ
thấy hết nhức mỏi, đau lưng, mặt trở nên hồng hào, tươi, khoẻ, trẻ
vui và mau lên cân— Có thể bán khắp nơi đại lý Ta và Tàu.

10 đồng 1 hộp có cả bột quế

Các bà mẹ hiền hãy lo mua sẵn cho con
l ve dầu TỪ BÌ

Chủ trị con nít, ho nóng, làm kinh, bú không tiêu, sinh bụng.

Sốt, đẹn, ghẻ, lở thối lỗ tai

Có bán khắp nơi các đại lý thuốc Ta và Tàu

Mua ở nơi : số 54 đường MAC MAHON—SAIGON

SÂM
NHUNG

CƯỜNG HUYẾT TINH



Dụng dược phẩm hảo hạng, bào chế rất
tinh vi. Giúp người già yếu suy nhược, bồi
bổ lại não cân hưng vượng, thêm tuổi sống
lâu. Giúp Phụ nữ điều hòa kinh nguyệt dễ
thọ thai. Khi sanh rồi, Huyết xấu, tay
chơn lạnh, tê nhức, nên dùng phục hồi
sức lực mạnh mẽ và giúp trẻ em hùng
cường tráng kiện mau lớn. Tất cả Nam
Phụ Lão Ấu trường phục.

Cường huyết tinh

Nhân « Thần hồ » sống đầy đủ sức lực
khỏi lo đau ốm.

Nhà thuốc: Thiên bảo Đường

Có bán khắp tiệm thuốc Hoa Việt.

Số 69 Bd. Gaudot, CHOLON

— TRANG 40 —

XÊ DỊCH

(Tiếp theo trang 21)

đen ngòm. Hân cảm thấy khó chịu
và tức bực. Hân sẽ gọi:

— Tình... mấy ngủ rồi hờ?

— Chưa,

— Nay Tình, ta hỏi cái này, Thế
mày định vào Nha trang đi dạy học
phải không?

— Tao ấy à, chưa định. Vào Nha-
trang rồi hăng hay. Chưa chừng tao
sẽ và Saigon chơi một chuyến cũng
nên Vui thì tao ở lại kiếm một việc
gi khỏe khoẻ làm... như một chân
thư ký chẳng hạn.

— Mày nhất định không đi dạy nữa
à?

— Ừ, tao chán nghề gõ đầu trẻ lắm
rồi. Vào trong đó nếu có tiền tao sẽ
đi đâu xa xa hơn một chút như qua
Cao mên hay Lào dôi không khi luôn
thề.

— Mày muốn đi nhiều như ông bố
mày ngày xưa chứ gì? Tình ơi, nếu
tao không làm thì hình như bác bị
bắt và bị dày đi Côn đảo sau thời kỳ
Nguyễn thái Học. Phải không hờ Tình?

Không thấy Tình trả lời Lương tiếp
giọng mỉa mai:

— Còn mày Tình .. Mày cũng muốn
giang hồ một chuyến để hôm nào về
với cái va ly không chứ gì. Tao không
ngờ giữa thời đại này mà còn rơi lại
những thằng con trai lãng mạn như
mày.

Ngừng một chút Lương tiếp:

— Mày đi như thế vô ích lắm Tình
ạ. Tao thành thật khuyên mày nên ở
lại là hơn. Nay nhè, mày đã đi biển
biệt mấy tháng chẳng thư từ gì cho
mẹ mày hết. Thậm chí đến Tết mày
cũng không về. Tao thấy bác gái một
minh với gian nhà vắng vẻ mà tao
thương bà quá. Mày nghĩ xem Bác chỉ
có một mình mày thì mày phải làm sao
chứ... Mà theo tao nghề dạy học không
phải là một nghề tầm thường. Đấy có
đứa nào rời ghế nhà trường mà không
mang theo hình ảnh ông Diên, ông
Hiền? Mày cho là buồn chỉ vì mày đã
không làm tròn bổn phận đấy thôi.

Tình không đáp. Hân nằm yên lặng
ngâm nghĩ. Hân nói thế mà đúng.
Thật ra Tình cũng không nhất định đi
cho lắm. Trong một lúc tâm hồn bị
khủng hoảng hân tính liều lĩnh thế
thôi. Liên miên hân nhớ đến mẹ hân.

Hình ảnh gương mặt dịu hiền của
mẹ hân hiện rõ trong óc hân. Đôi
mắt buồn rầu của người đàn bà Á
Đông ấy một sáng nào đã tiễn hân ra
đi. Và cũng đôi mắt ấy đã sáng lên

giữa một chiều nào hân trở về. Lòng
hân se lại.

Rồi hân nghĩ đến lũ học trò nhỏ
mà hân đã dạy trong mấy tháng.
Những gương mặt ngây ngô lẫn một
chút vui tươi. Những buổi học ồn ào
vì hân không để ý đến sự dạy dỗ.
Nhớ lại để lòng hân thấy hối hận.
Hân nhắc lại.

— Chỉ vì mày đã không làm tròn
bổn phận!

Cũng có lúc hân thấy lũ trẻ có
nhiều cái hay hay. Mấy chục mãi đầu
còn xanh cộm cúi viết, suy nghĩ. Mấy
chục vừng trán ngây thơ cau lại tính
toán. Nhớ lại hân thấy nhớ nhớ lũ
trẻ mà ngày ấy hân ghét vì sự bần
thiếu và ồn ào. Hân quay lại phía
Lương:

— Ừ mày nói đúng. Tao sẽ ở lại
đi dạy học...

Nhưng Lương đã ngủ từ bao giờ,
giọng ngáy đều đều. Bên kia Minh
cũng đã ngủ say. Hân nhè nhẹ kéo
chân lên đắp cho hai bạn. Bỗng dừng
tay hân đụng phải bàn tay của Lương.
Hân cầm lấy, lòng băng khuâng.

Hân xiết chặt tay bạn, bàn tay đầy
cả những vết chai của Lương: người
công binh. Miên man hân so sánh
cuộc đời vô vị của mình với cuộc đời
hoạt động của Lương. Hân cảm thấy
giữa hai đứa hình như có một cái gì
cách biệt.

Tình nằm thao thức như thế, lâu
lắm. Xa xa vài tiếng chó sủa băng
quờ. Bên tai hân còn vang vang
giọng trầm buồn của Lương. Hân tự
nhủ:

— Thằng Lương nói đúng.

Gà đã gáy sáng. Trong bóng tối mờ
mờ có tiếng cười của Minh, gà mổ.
Rồi im lặng. Hân trời dậy mở cửa đi
ra ngoài hiên.

Từ phía chân trời một chút ánh sáng
đã nhóm. Gió buổi mai lạnh lạnh hắt
vào mặt hân. Tình thấy tâm hồn thư
thái lạ. Hân vươn vai hít một hơi dài
không khí trong sạch của ban mai.

— Phải cách mạng lối sống và
chuyển hướng cuộc đời.

Hân nói với hân mà tưởng như
đang nói với Minh và Lương, Tình
bất cười cho sự ngỡ ngàng của mình.

Đầu đây có tiếng rao bán mì giọng
non nớt... và trước ngõ có tiếng guốc
kéo lê trên đường vắng.

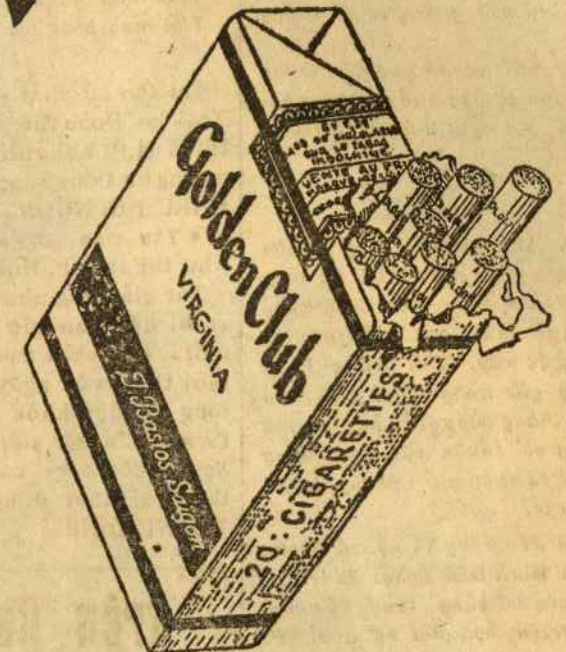
MINH HÀ

Giữ cho giấy quý Bà mới mãi

Phấn HẢI QUANG

trắng, mịn không dính quần áo.

Golden Club



BẢO NHI AN « HOÀN CẦU »

Thuốc bổ trẻ em

Chủ trị: Trẻ em
gốc ban chưa dứt,
thể chất yếu, eo uột,
thân hình tiêu tụy,
tỷ lệ hư nhược, ăn
uống không tiêu,
thường đổ mồ hôi
đầu, bụng và trán
hăm hăm nóng, cam
tích v.v...



Bảo Nhi An



Hoàn-cầu Dược Phòng
99 Quai de Belgique—SAIGON

CÓ BÁN KHẮP NƠI

— TRANG 41 —

THỜI TIỀN

(tiếp theo trang 5)

giàn đi hơn hết. Thủ tướng Churchill và Tổng thống Eisenhower không chịu bỏ qua vị trí địa lý của Pháp khá quan trọng trên bản đồ Âu châu, nên cố gắng hòa giải Đức Pháp để cùng các nước Tây Âu khác lập một phòng tuyến chống Cộng.

Có lẽ chừng cuối tháng 9 qua đầu tháng 10, khi dư luận sẽ lắng xuống, không khí êm dịu trở lại, hội nghị 9 nước sẽ nhóm.



TRONG khi chờ đợi, ông Mendès France tìm cách giảm xấp nội bộ. Ba tổng trưởng tân thành Hiệp ước Cộng đồng phòng thủ đã từ chức sau khi Quốc hội bác bỏ Hiệp ước này. Thủ tướng Pháp bấy giờ ràng buộc trong chính phủ của ông sao có sự thăng bằng giữa hai khuynh hướng chống và thuận với Cộng đồng phòng thủ, để có ngày giờ thương thuyết mở rộng nội các.

Ông đã nghĩ đến đảng Xã hội và Phong trào cộng hoà Bình Dân (phái Bidault). Trong lời tuyên bố hàng tuần của ông, ông đã hiệu triệu hoà giải và đoàn kết. Có cũng cố được nội bộ thì rồi đây Pháp đi dự hội nghị 9 nước mới có uy tín mà nói chuyện.

KHÁCH QUAN



Đề được CHÂN LÝ HÓA đời mình nên xem tạp chí **TÌM HIỂU**

THÔNG - THIÊN - HỌC

Một cơ quan tinh-thần, đạo-đức, không đảng phái Tìm Chân-lý và Truyền-bá Chân-lý

Giải-quyết nhiều vấn-đề khó-khăn khúc-mắc của đời người.

Chỉ rõ cho biết Ta là gì? và Sự mạng của Ta đối với Ta, đối với Gia-đình, đối với Xã-hội.

Giác-ngộ đời Chơn-lý.

Đồng-bào, Công-chức, tư-chức, thanh-niên nam-nữ Nên xem Tìm Hiểu Thông Thiên Học.

Bao-quần : 35 đạ-tá Grimaud—SAIGON

Giám-đốc : NGUYỄN-VĂN-HUÂN

Chủ bút : NGUYỄN-THỊ-HAI

BÌNH THƠ BẠN

(TIẾP THEO TRANG 18)

Mùa chớm thu sang ngừng tiếng sùng
Tôi quay về ngũ cù đầy hoa...

Tôi về bỏ súng đi cày ruộng
Khởi lửa qua rồi hết chiến chinh
Tình đậm thanh bình lên đất nước
Thu mùa hoan lạc đẹp hơn xanh

H. P.

Tại sao cứ phải « giả tạo » như thế ?
Trái lại Đoàn thể Đôn không giống
thi sĩ H.P. khi anh thấy : Thu nay về
ngừng im tiếng sùng nhưng vẫn « ĐÊN
KHÉU ĐÔI NGỌN » thì vẫn chưa phải
là « Thu mùa hoan lạc đẹp hơn xanh »
như thi sĩ H.P. thiên cận (!)

Tác giả cũng như ai kia còn sợ phải
ra đi đến bao giờ « dân chung một
mối », màu chim trong sáng tình quê để
mời thật có : ngày em sẽ về, và để
lòng dân dậy khúc hoan ca : « Từ mãi
Cà mau đến biển giới Lạng, từ nắng sớm
Sơn la đến mưa chiều Vạn tượng »...
thì mới thật đúng là MỪNG THU
THANH BÌNH.



MAI THANH ANH

trên đường giao thương Việt-Pháp

Muốn giao thiệp mua bán, mua hay thuê nhà phố, muốn
hỏi điều chi ở nước Pháp, ở Paris.
Các thương gia, nghiệp chủ, người muốn sang chơi Paris,
nên hỏi nơi :

ETUDE DACIEL

Branche Orient

71 Bld Sébastopol Paris 2e

Việc của Ông Bà sẽ được trông nom tử tế.

Bác sĩ HOÀNG MỘNG LƯƠNG

Cựu giám đốc y tế Trung Việt Đại biểu
Hội Quốc tế Châm cứu

1) Chuyên trị bệnh đau mắt.

2) Chuyên môn châm cứu—Trị các bệnh khó bằng phép, **CHÂM CỨU** với các máy y điện tối tân. Bệnh như đau đầu, đau lưng, tê thấp, tê bại, kinh phong, hen siêng, kinh nguyệt thất thường, bệnh tử cung, bệnh bao tử, bệnh âm suy, dương kém, bệnh cam tích : con nít ốm xanh lâu lớn.

Phòng khám bệnh :

244 Arras Saigon—Trước thành Ôma

giấy nói : 21522

Mỗi ngày sớm từ 8 đến 12, chiều từ 3 đến 6 giờ

Chủ nhật nghỉ

Giá báo Đời Mới

dài hạn ở Nam-Việt
và Quân nhân
(cả tiền cước phí)

1 tháng...	20\$
3 tháng..	60
6 tháng...	120
1 năm.....	240

Bưu phiếu xin đề tên :
ông TRÁC - ANH
Hộp thư 353—SAIGON

Nhị Thiên Đường

dan tiếng lâu năm



Trị bá chứng hay như
47, rue Canton-Cholon

NHÀ LÀM NỆM

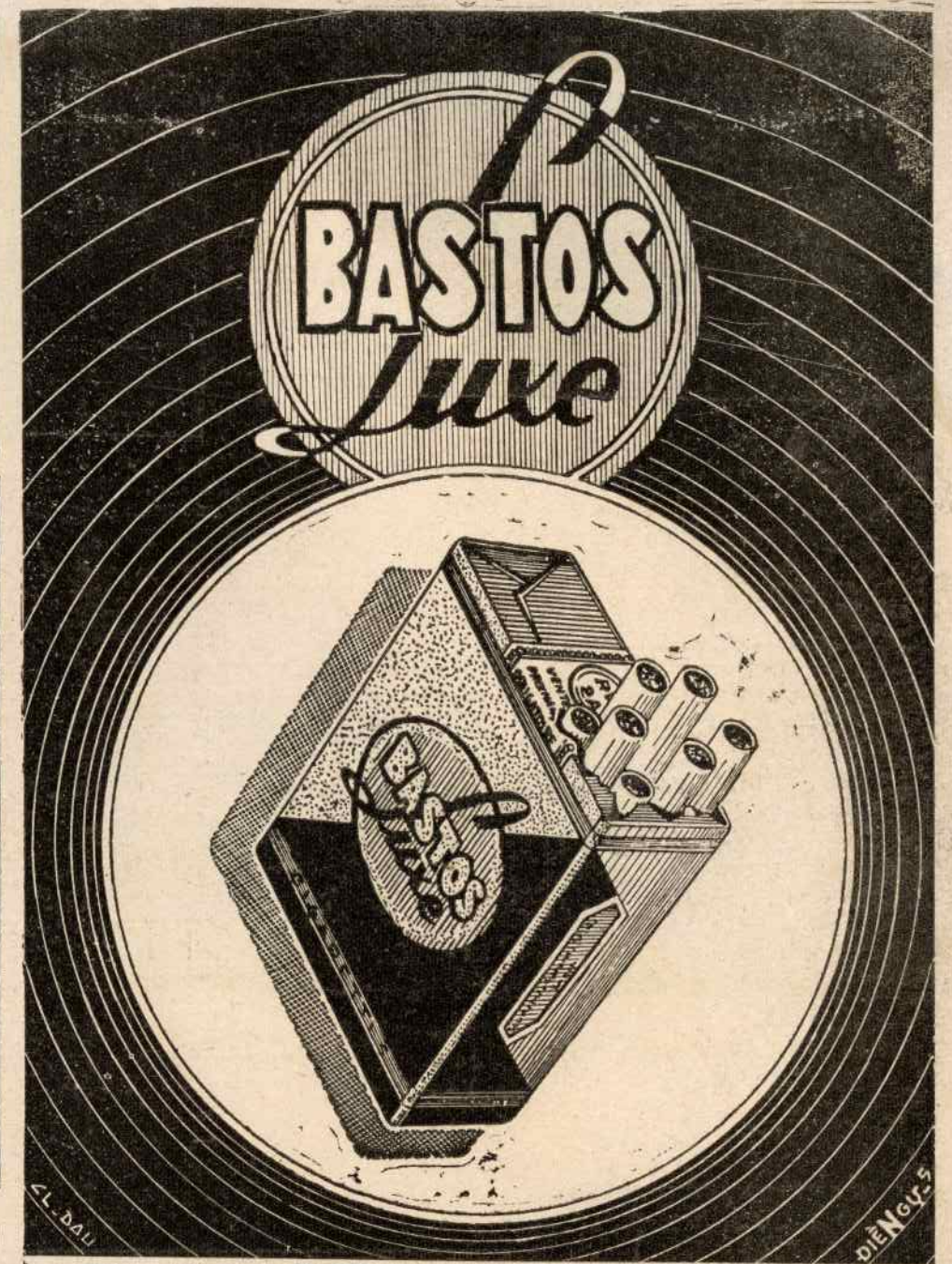
LIÊN SƠN

được nhiều thợ chuyên môn
đảm nhận :

Nệm giường—nệm divan—nệm ghế và
các thứ nệm kiểu mới

Nhện nệm cũ làm lại mới, giá thật rẻ
Có giá riêng : cho các anh em binh sĩ
dưỡng đường—học đường—nhà bảo
sanh và các nhà đóng giường—ở
xa gửi đến tận nhà.

41 đường Phan thanh Giản (ngã sáu)
SAIGON



MỘT GÓI THUỐC HÀO HANG

Hãng đúc TRÍ-ĐỘ

Số 87, đường Arras—Saigon—Điện thoại số 21.133

Lãnh đúc, tiện rèn và làm đồ nguội các khí cụ và máy móc
bằng sắt đồng gang nhôm thép. Kỹ nghệ Việt-Nam rất tinh
xảo chẳng kém kỹ nghệ ngoại quốc.

Nhà khiêu vũ

ARC EN CIEL

52-59 đường Jaccareo—CHOLON

Có nhiều món giải trí khéo lòng khéo kỹ tới cả quý khách thành phố

THỜI SỰ TRONG TUẦN



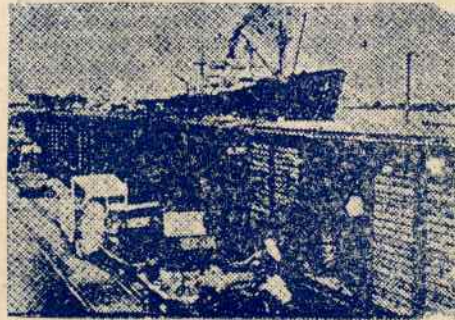
Quang cảnh dân chúng sắp soạn xuống đò từ Sadee qua Cao lãnh, vùng tập hợp của V.M.



Quang cảnh chợ Khouang, cách cánh đồng Chum về phía Đông nam 6 cây số sau ngày đình chiến ở Ailao



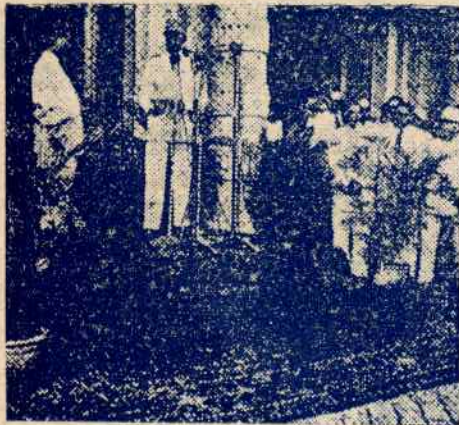
Đồng bào Bắc Việt di cư vào Nam sửa soạn lên tàu



Trước kia, hàng hóa cập bến Hải-phòng chờ đi bằng đường xe lửa đem phân phối khắp Trung châu Bắc Việt



Nhưng hiện nay, Hảiphòng là nơi tập hợp của dân chúng tản cư từ các nơi tới để đợi tàu vào Nam « Chợ trời » là nơi bán đủ đồ quý giá, căng kèn, mà đồng bào tản cư không mang đi được



Đại tướng Ely đọc diễn văn giao trả dinh Cao ủy cho chánh phủ V. N.



Một số sĩ quan Ấn Độ trong Ủy ban Quốc tế kiểm sát đình chiến ở Đông Dương



Thiếu tướng De Castries đã được Việt Minh giao trả ngày 4-9-54

DANH SÁCH
Mười người

